

LỤC TỈNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NAM THỨ BẢY

SỐ 294

JEUDI 2 OCTOBRE 1913

MỤC LỤC

- | | |
|---|--|
| 1 - Lời rao. | 18 - Cách vật luận. |
| 2 - Công văn lược lục:
Tông-Thống Toàn-Quyền
Chánh phủ.
Nam-kỳ soái phủ. | 19 - Hội khuyến học Nam-kỳ. |
| 3 - Văn quốc tân văn. | 20 - Hội thiết lập vốn canh-nông. |
| 4 - Hường truyền. | 21 - Việt-nam thời lập. |
| 5 - Thời sự đồng thuật. | 22 - Tinh cơ tiểu thuyết. |
| 6 - Đồng-đương thời sự | 23 - Saigon thời hải. |
| 7 - Tin mùa màng. | 24 - Sự phi toan liệu. |
| 8 - Các lời ước xin của Hội-đồng Quán-hạt. | 25 - Có một thứ này mà thôi. |
| 9 - Nam-kỳ tông luận. | 26 - Giá tiền các thứ xe đờn bộ bánh. |
| 10 - Cọc đồng tân văn. | 27 - Hàng tàu Lục-tinh. |
| 11 - Kim-Vân-Kiều tân giải. | 28 - Thơ tu vãng tại. |
| 12 - Truyền ba người ngư-tâm-phước-thử. | 29 - Chư vị đã gọi bạc. |
| 13 - Biên thuật kỹ trung kỹ. | 30 - Lời rao Phân-đường. |
| 14 - Phong hóa điều hành. | 31 - Thơ U-Tinh-Lục. |
| 15 - Hoàn cứu địa dư. | 32 - Bụi sử lược biên. |
| 16 - Mãi hoa mới dẫn:
Thuốc sắt bổ huyết. | 33 - Lời rao bán Đền-lòa. |
| 17 - Hay ha lợi quá | 34 - Thuốc Soudron-Guyot. |
| | 35 - Ngủ kiếm thập bát nghĩa tân truyền. |
| | 36 - Đồng-đương toán-đồ thiết-lộ. |
| | 37 - Pháp học tinh lý. |

GIÁ BÁN NHƯ TRINH:
Boulevard Nordom 191

GIÁ BÁN NHƯ TRINH:
Mua một 12 tháng 5\$00
6 3\$00
Mua chín 12 tháng 8\$00
6 5\$00

MỖI SỐ GIÁ 0.51B




Ai muốn
Mua như trịnh thì gọi
thầy và học phí đến như
vầy LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Nordom, Saigon



LỢC TỈNH TÂN VÂN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

DÂY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH
LÀM ĐÀU, của ông Lan soạn, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cày cấy chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những dều hư hại khác.

Giá	1 \$ 00
Tiền gửi.	0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bìa	8 \$ 00
Có bìa	6 80
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng kỹ thiặng
Tiền gửi 0 24

Le
PNEU-VÉLO

Continental

TYPE-ROUTIER

Dure plus pour coûter moins

Paris - 146, Av. Malakof
Usines à Cliehy

En vente chez tous les Bons Agents.



CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chỉ ông dù màu

Nếu mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHẢN HIỆU

RD 2 đình hai bên đây

PHÂN NỬA (50%) thi bê gì các bà các cô cũng lợi được

CHẮC hàng hóa **TỐT** mà lại

CHẮC Chỉ trái

DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quỳên dù thứ

COTON à l'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS.

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner



VỎ XE MÁY BẰNG CAO-SU
HIỆU

Continental

KÈU LÀ
« **VỎ MÊKÔNG** »

Và có bán nơi các tiệm đại Điện
ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre GUDIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Co. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sĩ:

tại tiệm lớn hiệu
"CONTINENTAL"
Sté Anonyme de caoutchouc Manufacturé
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luận về loài KIM, THỦY, HÒA THỒ vân vân.

Bằng chữ Langsa	0 \$ 85
Bằng chữ quốc-ngữ	0 85
Tiền gửi mỗi cuốn.	0 04

SÁ

M.

Sác

Langsa

Rom

lời 3 f.

Có b

chì, n

gomn

dùng

tường

Ai m

lên ta

thì ph

lãnh c

men').

Tại nhà
7, Bon

MEO BÀ

thầy Mossa

việc dạy dỗ

Fléuvy mà d

Giá

Tiền g

Tại nhà
7, Bon

ĐẠI-PH

Nói về các v

pháp từ so k

ích-và hay,

Giá

Tiền g

NĂM THỨ BÀY, SỐ 294

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Dòng-dương và các thuốc địa
Langsa

12 tháng.. 5\$ 00 hay là 12 f. 50
6 tháng.. 3 00 — 7 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Từ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thục chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều lay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng chỉ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước... Có bán lẻ cũng Sài-gon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đáng mấy đư đã, cũng có thể đọc báo-chương này đặng, nên từ nay có bán mỗi ba tháng-là 1 \$ 75.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO

Bồn quán mỗi ngày có đặng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gửi đến hỏi thăm các việc song Bồn quán cũng đã có rao rồi nay bồn quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có định theo 1 con niêm số 10 thì bồn quán sẽ trả lời trong báo-chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quản trả lời riêng thì phải gửi 1 niêm 10 theo thơ. Bàng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gửi theo cái nhãn nhựt trình chót hết.

Bồn quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

Bồn quán cần khải.

Bồn quán nhiều khi được thơ của chư khan quan gửi mà phần nản việc không được nhựt-trình.

Bồn quán vì tưởng là sự đạo-khán đã bật, nên không có phần nản với quan Quản-lý Nhà-thơ

giấy thép. Mà nay có sự như vậy, Bồn-quản sẽ phải phần nản.

Bồn quán cũng xin chư khan-quan viết thơ mà phần nản cùng quan Quản-lý Nhà thơ giấy thép.

Bồn quán cần-khải.

CÔNG VĂN LỰC LỤC

(Documents officiels)

TỔNG-THÔNG TOÀN-QUYỀN CHÍNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

Được thưởng Médaille Hàng-lâm-viện

M. Đồ-quan-Đầu chánh giáo-thọ Bồn-quốc trường Sài-gon.

M. Huỳnh-thiên-Hộ chánh giáo-thọ Gò-công.

M. Huỳnh văn-Toàn đốc-học quyền trường Tú-an.

M. Trần-khắc-Kỷ chánh giáo-thọ tòng chánh tại sở đốc-học-chánh.

Bồn quán rất vui mừng cho chư vị đy.

NAM-KỲ SOÁI PHỦ

(Gouvernement local)

Số linh tậ

Sẽ dien trong kỳ chăm linh tới đây, xứ nào bao nhiêu xin kê ra sau đây:

Bàclieu.....	26	Mỹtho.....	112
Bàrja.....	25	Rạchgiá.....	35
Bẻntre.....	92	Sadéc.....	77
Biềnhòa.....	39	Sốctrăng.....	51
Cậnthơ.....	80	Tànan.....	38
Châuđốc.....	57	Tây ninh.....	29
Chợlớn.....	76	Thủđầumột.....	38
Giadinh.....	98	Tràvinh.....	74
Gòcông.....	42	Vinhlong.....	56
Hàtiên.....	5	Chợlớn(Ville).....	24
Longxuyên.....	56	Sàigòn.....	20

1150

VĂN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

DIỄN THİN HAVAS

Paris, le 19 septembre.

Balkans. — Bùn-ga-ri và Tước-ki đã ký tên giao hòa rồi. Tước-ki giữ được môt

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

phần đất Thrace như là thành An-tri-nốp, thành Kiệt-ki-lich và Đê-mô-ti-êa.

ĐIỀN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Các quan khâm-sai Bun-ga-ri mà chịu hòa với Tước-ki đây là tại miền Gumuldjina có dân Tước-ki: nào là đạo hồi-hồi, nào là đạo Thiên-chúa đặng gần 2 vạn người, chực sẵn, nếu Bun-ga-ri dành phần đất ấy thì chúng nó sẽ khởi loạn (18-9).

Nhật-bôn — Chánh-phủ Nhật nói rằng việc sai chiến-thuyền qua Nam-kinh đó là có ý phòng bị việc rầy rà xảy ra nữa. Chánh-phủ Trung-hoa có gửi một tờ văn-thơ giải nghĩa các việc mà chịu theo các điều Nhật kéo nài (18-9).

Vì Nguyên-soái Tchangshun bấy lâu cường cứ, nay từ điển-tin về Bắc-kinh chịu đến sự-quân Nhật mà tạ tội, nên Nhật mới sai chiến-thuyền qua Nam-kinh, đợi chừng nào Nguyên-soái ấy tạ tội và đổi đi nơi khác rồi mới rút về biên-quốc. Nếu còn cường cứ thì sẽ dộ binh lên bờ.

Tại tỉnh thành Quảng-dông đang tra xét lưỡng lẫm, bắt được tờ giấy rõ ràng họ còn toan mưu tạo phản nữa.

Chánh-phủ Trung-hoa vì có lời sừ-thần Huệ-kỳ kéo nài nên phải tha một tên chệch lại bị bắt tại Bắc-kinh, vẫn tên chệch lại này mới đây có làm chức tổng-lý sở ba-son tại Quảng-dông.

Điều lệ về sự tiêng cử ngôi Giám-quốc đã truyền báo ra rồi.

Tripoli. — Binh Italie vượt theo quân loan A-rập bị sụp hẳn, chết 28 tên quân, ông quan sau Torelli cũng tử trận và 70 tên quân bị thương tích; binh A-rập chết nhiều. (19 septembre)

TẬP TÍN

Binh Nhật-bôn tảo trừ dân thôn Đai-loan đã ban sừ hóm trư ạoit, giết đặng 350 mạng, bắt được một muôn hai ngàn cây súng, và qui phục được 85 sở. Còn dân phía bắc chưa chịu hàng đầu.

ĐIỀN TÍN HỒNG-KÔNG

Nhật-bôn — Phe vô-biên bắt binh về sự tinh êm chuyện binh Viên-thê-Khải giết dân Nhật tại Nam-kinh. Họ mong cho Nguyên-soái Tchangshun không vưng lịnh Chánh-phủ Bắc-kinh, như vậy thì Nhật-bôn mới kéo nài nhiều điều thêm hoặc nài làm từ cho mượn vật đất nam Môn-châu lại, hoặc cho phép cất đồn lính Nhật tại Hân-khâu-thành. Có hay rằng đầu lãnh Cách-mạng tỉnh Quảng-tây tên là Li-tích-Tchun sang qua nhật-dạ tại thành Wakamatsu. Chiếc đại-chiến-thuyền hiệu là Kirishima trọng tải 3 muôn ton của Nhật đóng rồi, qua cuối novembre hạ thủy. (20-9)

Đức-quốc — Bà Công-chúa Sophie de Saxe Weimar Eisenach đã từ vận tại Heidelberg vì trường học đồng saxe không khứng cho bà nầy phối hiệp cùng con một

người chủ hãng bạc Du-dêu, mà nếu muốn vậy thì phải từ bỏ quyền lời công-chúa di thì mới cho. Bà ấy giận mà từ vận.

ĐIỀN-TÍN HAVAS

Pháp-quốc. — Vua Hylap qua đến Paris ở đó 5 ngày; có ngự thiện với quan Giám-quốc (22-9).

Trung-quốc. — Định đến ngày 10 octebre sẽ tuyên cử Giám-quốc. Họ đồn nói Đức-quốc hứa khi nào chọn được Giám-quốc thì sẽ công nhận Trung-hoa Dân-quốc.

Y theo nhật trình Nhật-bôn Asahi thì phòng Thương-mại Bắc-kinh có vào đơn nơi Dân-hội mà xin chọn Viên-thê-Khải lên làm Giám-quốc mạng nhật đại. Bình của ông Đại-tướng Feng ở Nam-kinh kéo về Bắc-kinh rồi, một phần binh ấy muốn tôn Viên-thê-Khải lên làm Hoàng-đế (Trần-khiết).

Chánh-phủ Bắc-kinh không chịu phê đơn từ chức của Nguyên soái Tchangshun ở Nam-kinh gửi về.

Các hãng buôn hường bắc Trung-hoa nói nếu Nhật-bôn cử bức sách Trung-hoa hoài thì họ sẽ tây chảy hàng-hóa Nhật.

Họ đồn rằng 6000 binh Liêu-châu ở về hướng bắc tỉnh Quảng-tây có quan tư là Đào quang làm mao-binh, đã phản Chánh-phủ Bắc-kinh rồi, kéo nhau vào trong núi mà trú. Có quan-binh đuổi theo. Họ nói nếu 6000 binh này chạy khỏi, chắc sao cũng qua hiệp với binh Cách-mạng tại Tư-xuyên.

Có nhiều quan văn võ tại Quảng-dông liên can với Trần-huỳnh-Minh và Tchang-kim-Wao, nay đã trốn qua tị nạn tại Hồng-kông.

Có nghe tin rằng Tchang-lin-Tchi sẽ đặc phong làm Văn-đô-đốc Quảng-dông từng quân Toàn-quyền Đô-đốc Long-tê-quang.

Hôm qua họ đồn rằng binh tuần canh gian vì Long-tê-Quang đã bán quan đầu phòng của nó là Tchang-kim-Wao, nên nó đã hạ sát Long-tê-quang rồi, song chưa rõ việc giả chơn thể nào (22-9).

ĐIỀN TÍN HAVAS

Paris, 23 Septembre.

Pháp-quốc. — Đức Giám-quốc cùng vua Hylap cử bồi thủ lạc nhau (toastant) mừng vì lương bang tương thân tương ái. Vua Hylap cảm tạ Chánh-phủ Pháp-quốc vì có lòng trợ lực cùng đôn-bang trong vụ kéo nài và đã có lòng há cố sai Phái-vô-quan đến tập luyện binh Hylap.

Có ít cái báo Langsa luận rằng vua Hylap nói bấy nhiều lời đó cũng chưa đủ vong khước lời nói tại Bê-ten.

Balkans. — Họ nói xứ An-ba-ni đang rần rộ, nước Sê-ti và Hylap tái động binh.

ĐIỀN TÍN HỒNG-KÔNG

Trung-quốc. — Kham-sai Trung-hoa đến Nam-kinh tra hỏi vụ binh Viên giết dân Nhật nay đã phục chỉ rằng chẳng phải một mình binh lính của Nguyên-soái Tchangshun

quấy trong vụ ấy ma thôi đâu, vì việc khi sự giết dân Nhật là buổi sớm, còn binh trao đến về mới nhập thành.

Chánh-phủ Bắc-kinh sai linh tuần-cảnh (bô-lit) đến thế cho quan-binh Nam-kinh mà tuần thành. Các quan Quảng-dông liên can với Tchang kim-Wao còn đang bị truy vấn; thứ hai rồi quan Quảng-lý sở mật-thăm đã bị bắt rồi.

Sâm-xuân-Huyền trốn tại xứ Bà-lai-du quảng-hạt Hồng-mao nói rằng nay không vụ đến quốc sự nữa, vì không muốn ở đầu xứ người mà làm rộn cho người.

Quan Hộ-bộ Thượng-thor đang tỉnh vụ Ngoại-quốc 750 triệu quan tiền. Tuy chưa hạ tờ, chờ đăm cho vay đó đã hứa cho đầu tháng octobre sẽ xuất cho mượn lần mà tiêu xài.

Chánh-phủ Trung-hoa đã định thiết lập xe lửa từ Phụng-tiên lên đến Nhiệt-hà, số phi 12 triệu đồng bạc. Các tỉnh được hưởng xe lửa ấy chạy ngang qua phải chịu tiền ấy. Sự-quân Hồng-mao gửi tờ cho Chánh-phủ Trung-hoa hay rằng vì cuộc giải-yên tại vận-quốc công-dồng La-haye tỉnh chưa xong nên cuộc hồng a-phiên Ấn-đô cử việc thanh hành tại Hồng-kông và Thương-hải.

Đức-quốc. — Chanh-phủ dự định thêm 37 muôn rưỡi quan đặng thiết lập cuộc thi võ tại Bê-ten.

Có một đám phạm phong-tục mới xảy ra tại trường kia: 72 tên học trở bị liên can vào đó, có 14 tên là con nhà thế-gia, 7 tên tự-vận, trong đám tự-vận ấy có hai quan võ và nhiều quan tuần-cảnh.

ĐIỀN TÍN HỒNG-KÔNG

Pháp-quốc. — Có nhiều bao Langsa nói Vua Hylap diên-thuyết tại đền Elysee đặng giữ lễ đó cũng chưa đủ mà quen việc bắt binh hóm họ. Có ít cái báo tỏ chưa chịu luận đến, nghĩ cho là lời diên-thuyết chưa đủ mà vong khước việc bắt binh ấy.

Trung-quốc. — Tại Quảng-dông đã bắt được pệp tạo phản Viên-thê-Khải. Có hai người đang xử binh lính làm loạn đứng phục Đại-tướng Long đều bị bắt cả hai tại trận.

Coi mọi quân lính bắt tuần quan lịnh, mỗi ngày làm việc bắt lương, cướp mồi bá tành, cường dâm đôn ba con gái (24-9).

Huê-kỳ. — Nhật trình Ba-thạnh-đôn-bao hỏi sao tại tỉnh Ca-luân-bô lại cho hàng Hồngmao kia khản đất nhiều, như thế thì phạm đến điều luật monroe là chẳng hề nên cho ngoại bang khản đất Huê-kỳ.

ĐIỀN TÍN HAVAS

Paris, 25 septembre 1913.

Pháp-quốc. — Phi-công Garros bay từ nước Lang-sa thành Saint-Raphael qua đến Tunis và Algeria, bay 7 giờ đồng hồ tới Bizerte hạ địa bình yên, ông Barthou từ điển-tin ngợi khen. Các báo đều tặng tụng.

Balkans. — Nước Hylap động binh rồi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

phải ngưng lại vì mắc đang tình hóa-trước với Tước-kì. Bình An-ba-ni kéo vào thành Dibra của Set-bi rồi. Thừa-trưởng An-ba-ni bèn xưng An-ba-ni tự do lòng quyên vua.

Pháp-quốc. — Có đoàn chiến thuyền Nga đến tại thành Brest, binh Langsa nghinh tiếp rất trọng hậu, bầy cuộc lễ ra mà thù tạc nhau.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Hai quân binh An-ba-ni rất tinh nhuệ có quan võ Đum-ga-ri và Áo-quốc làm đầu đã chiếm cứ thành Dibra của Set-bi. Chánh-phủ Set-bi hỏa tốc sai binh lấy lại.

Trung-quốc. — Chánh-phủ Trung-hoa đang tình với Chánh-phủ Đức-quốc xin bắt mà giao lại cho Trung-hoa máy tên Cách-mạng trốn tại Giao-châu là quan hạt Đức-quốc.

Tại Quảng-dông mỗi ngày còn đang bắt buộc và chém giết Cách-mạng Quan Quảng-ly sở mật-thám (kinh-sát-cuộc) đã bị bắt. Chánh-phủ Trung-hoa có lẽ sẽ tình thần với Nga về việc Mông-cổ. (25-9)

HƯƠNG TRUYỀN (Echos)

Một con Sư-tử cái xé thịt người chẵn

Tháng rồi chỗ hát *viết* tại Copenhagne thiên hạ đang coi đồng, hề ra giều, tập ngựa dòn thú v. v. Đùng 4 giờ rưỡi tên chẵn Sư-tử đuổi Sư-tử nòi chuồn lộn qua chuồn nhỏ, mà có một con Sư-tử cái mới đem về đó, nó còn già-man nên cượng cứ không chịu qua.

La hét, nẹt roi, làm chi thì làm, nó cứ nằm trong góc mà rống. Bá-tánh rợn rợn, kêu la ngao bang tên chẵn. Chàng va máng điện tám tu đến nhảy phóc vào chuồn, ai dè con Sư-tử lẹ qua nhảy lại chụp chàng va mà cau xé tung bưng, kéo xén cùng chuồn mau ra lai làng.

Có người trong *viết* chạy lại cứu cấp, bầy 3 tiếng súng sậu, tuy trúng Sư-tử mà nó không chịu buông chàng chẵn ra. Có nhờ một à đào kia chạy lại lấy chia ba đập dau nó rất mạnh nó mới chịu buông chàng chẵn. Khi đem ra khỏi chuồn thì thấy mặt mày đau có gì trays trưa máu ra linh láng, trên cha vai xé một làng rấ

sầu, sợ không thể sống nổi. *Ấy là sanh nghề từ nghiệp đó!*

Cách giết người rất khéo

Họ đồn nói có một quan bát-học *Danoa* mới bầy một cái máy thế cho linh dặng để giữ máy chỗ trọng địa rất hay, đặt tên là *linh máy*. Máy ấy có hai cái ống, ống nhỏ dút lòn vào ống lớn, chôn xuống đất, dùng hơi điện-khí không-giấy mà cử động cái ống trong, trời lên thực xuống. Trên đầu cái ống nhỏ có đặt một vị súng, hề ống thực xuống thì con cò dưng lên, khi ống nhỏ trời lên thì con cò sắp máy, súng liền phát nổ. Vì chôn nó sai đất nên binh giặc không thấy dặng. Đã có thử rồi. Nếu sấm chừng vài ba trăm cái máy như vậy mà giữ các nơi trọng địa thì rất tiện vô cùng, vì dau binh lính có đạn thực máy cũng nhiều khi hỗn chiến phải loạn hàng thất thủ, chờ linh-máy rất vô tình không hề cam xúc, cứ việc trời lên thực xuống mà bắn hoai. Và lại khó dèn mà phá nó, vì phải phá từ cái, mà môn cho nó khỏi cử động cũng khó, vì là nhờ hơi điện-khí, ở xa mà cử động, không dùng giấy chặt gì.

Vài trời cho người Âu-châu bày viết đi, có lẽ ít lâu hết giặc giã, để lo thương chiến mà hưởng cuộc thái bình hân hờ cở phúc, thì nghe ra có lẽ khoái hơn! ..

Cả làng bị trái giống chết rạo

Trong cu-lao Sakhaline của Nga nhượng lại cho Nhật phần nữa, phần nữa hồi còn thuộc về Nga. Trong địa phận cũ-lao thuộc về Nga có một làng kia non số 1100 người đều bị trái giống mà chết rạo. Con số lại một ông già tuổi đã 72. Số là ngày kia vài chục đứa con nít lên trái, họ bèn đem chúng nó đi tìm chung với con nít mạnh giỏi, tưởng vậy làm cho trái mau xuống, ai dè nhằm bệnh hay lây tràn ra cả làng chết rạo.

Quan Đò-dốc dạy đóng cửa các nhà và thầy ma ma đốt; thiên hạ nay đặt tên chỗ ấy là *tử địa*.

Tôi nhớ lại khi xưa trong Nam-kỳ minh đây có nhiều làng cũng bị trái

giống mà chết rạo, trong các đồng cao rừng rậm nay hồi còn dấu tích.

Bây giờ nhờ nhà nước có bầy giống trồng trái nên thên hạ hết rỏ mặt, song nghe lại còn nhiều người chưa chịu phục phép ấy, hồi còn dề con vrong mang giống độc mà mang tật, thấy vậy mà thương hại vì *lóc vắn còn có khi dài, chớ mấy dơi mặt rỏ mà mãi cho tron.*

THỜI SỰ TỔNG THUẬT

(Courrier de la semaine)

PHÁP-QUỐC

Chuông « sébastopol » nay đã huân nguyên-xử là Nga-quốc

Nhà-nước Đại-pháp đã có nghị-luận cùng Nhà-nước Nga-quốc cho nên nay quan Xảo-tị-bộ-thương-Thơ bằng lòng trả cái chuông « sébastopol » lại cho Nga-quốc.

Nguyên trong trận giặc Crimée, binh Langsa lấy dặng chuông này mà đem về kinh-thò Paris để tại nam-đài trong Nhà-thờ Đức-chúa-Bà tại Paris gần cái đại-dòng-chung.

Chuông này nặng được ba ngàn kilogrammes, bề cao 1 thước 27, bề kính-tâm 1 thước 75. Đã đem chuông ấy xuống đất hơn một tháng nay, có làm già cái, hần hồi, sang nó qua mà đem nó xuống mới dặng.

Trước khi chở về Nga-quốc thì người ta để nó tại trước cửa hồng nhà-thờ Chánh-quốc. Trên chuông thấy có nhiều chữ Nga lạ lắm.

Ngày 23 septembre này hồi 3 giờ rưỡi chiều có người thay mặt cho quan sứ-thần Nga mà coi bao chuông lại, rồi chở lên xe đem đến nhà giấy xe lửa « chapelle ». Đoàn khiên lên xe lửa mà chở về Nga-quốc.

Có bọn người dèn chỗ « Parvis » mà xem cuộc này.

Ty-Lợi-Thời (Belgique)

Một quan đại-thần Langsa đến thành Gand

Ông Thierry là Công-bộ-thương-thơ hôm ngày 23 septembre này có đến viếng cuộc đấu xảo tại thành Gand. Có M. Klobukowski là quan đại-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tính-tân-văn** gồm

thần Đại-pháp-quốc, M. Crozier là sứ-thần Langsa tại thành Gand, M. Marrant là quan Tổng-lý hội đấu xảo. M. Legrand, chánh-chủ-hội Langsa. M. Artaud, chánh-chủ-hội phòng Thương-mại thành Marseille, M. Monther, quan chủ hãng xe-lửa hướng Bắc, và M. Roux là quan tư-thơ của quan Tổng-lý cuộc đấu xảo, cả bảy đều đến tiếp rước ngài rất trọng hậu.

Có M. Marlio là chánh đầu phòng văn của ngài và M. Mayeux là Công-bộ-tham-tri-quan theo hầu ngài.

Khi ấy các quan bèn đưa ngài xuống bến thành Gang mà xuống tàu. Tại đó lại có ông Đồng-lý thành Gang, M. Grenier là Bác-vật Kiềm-lộ quan và nhiều viên quan khác nữa chực đón rước ngài.

Lúc trở về thành Gang, ngài có đi viếng các công thự trong thành và đến phố yến của quan Tổng-lý cuộc đấu xảo đài ngài.

Xe bữa đó ngài đi viếng các cuộc đấu xảo, rồi chiều lại ngài từ biệt thành Gang đi qua thành Bruxelles là kinh-dô Belgique. Đây có quan Công-bộ-thương-thơ xứ Tây-lợi-Thời đón rước ngài đem về dinh trong đài. Nay mai gì đây ngài sẽ đi viếng hải-khẩu Anvers.

ĐỒNG-DƯƠNG

Hanoi, 24 Septembre.

Cuộc dền tội. — Ngày 23 septembre, quan Toàn-quyền đã ký tên tờ bác các đơn kêu oan của những người bị tử hình trong án liệt trái phá.

Xử tử hôm ngày 24 septembre 6 giờ ban mai, trước cửa khám-đường tại phố Thọ-nhưm.

Bảy tên tội phạm nghe đọc lời bác đơn chẳng có rúng sợ chi cả, duy có một tên khóc mà thôi. Chúng nó bèn xin ông cha theo chúng nó đến tại pháp-trường và hứa rằng sẽ bằng lòng chịu chết, chẳng hề làm đều quấy chi cả.

Có hai đội lính bộ và lính tuần thành để phòng nghiêm ngặt, cho nên chẳng có đều chi là.

Đám này thiên hạ đi coi chật đường. Khi xử rồi đem chôn mấy thầy đó tại nghĩa-địa Bạch-mai.

SAIGON

Hội đồng quán hạt nhóm. — Chiều theo lời nghị quan Thống-độc Nam-kỳ, hội-

đồng quán-hạt đã nhóm hội 4 giờ chiều ngày 19 septembre tại phòng hội xưa nay.

Có MM. Cuniac, Canavaggio, Tréfaut, Foray là các hội đồng quán hạt langsa: MM. Stang, Garriguene, Rousseau, Ardin, Josselme, Haffner là Phái-quan; lại có các hội-đồng Annam là MM. Dương-van-Mên, Nguyễn-quang-Điều, Liêu-sanh-Hầu, Trần-trình-Trạch, Thương-công-Minh và Lê-van-Trung.

MM. Renoux và Rimaud đã về Đại-pháp nên chẳng có mặt tại đó.

Đúng 4 giờ, M. Gourbeil là quan Thống-độc Nam-kỳ mặc đồ triều phục bước vào phòng hội. Có các quan hội-đồng tiếp rước nghiêm chỉnh. Sau lưng quan Thống-độc lại có MM. Darroussin và Entrope theo hầu.

Quan Thống-độc bèn lên ngồi nơi chánh vị bên hữu có M. Josselme là người lớn tuổi hơn hết trong hội.

Khi ấy có M. Campi đứng dậy đọc lời nghị mở hội.

Kể đó quan Thống-độc chệch đứng dậy đọc bài diễn-thuyết sau đây:

Bồn quân xin dịch rút một đoạn nói về việc giáo huấn con nhà nước Nam cho chư khan-quan nhân làm.

« Nhà-nước Đại-pháp đã hết lòng quan đại trong việc giáo huấn con nhà nước Nam. Từ ngày quan Đô-thống Thủy-sư qui danh là Bonnard dự định tiền đăng thiết lập trường Pháp-việt và cấp dưỡng 1 trăm tên học trò hầu sau ra làm thảo-lập mà dạy lại trẻ trong xứ, từ có lời nghị định đề ngày 17 Mars 1879 nói về việc giáo huấn con nhà Annam tại Nam-kỳ thì việc học hành trong xứ coi một ngày một lần bộ.

Trong mấy năm rồi đây cuộc giáo hóa lại càng mở rộng hơn nữa, học trò ham học và các việc đã thành tựu rồi là dấu con nhà Annam ngưỡng mộ việc quảng khai dân trí làm.

Vậy thì các quan Hội-đồng Bồn-quốc là người thông minh trí huệ, lòng dạ trung thành, các người Annam có an học, các viên quan cũng các cai phó-tổng và hương chức làng phải ráng mà tỏ cho nham dân hay biết những điều thiết ấy, đừng cho cả thấy biết rằng Nhà-nước Đại-pháp đã đem đều van-minh tấn-bộ qua nước Việt-nam và hết lòng bảo hộ dân chúng.

Nay Nhà-nước Đại-pháp cho chư-quân đã có quờn nghị luận thông thả mỗi khi nhóm, vậy thì chư quân khá ráng hết lòng cùng Nhà nước Langsa mà lo cho ích quốc lợi dân. »

Cuộc tiếng cử Hội-đồng quán hạt. — Khi quan Nguyễn-soái đọc bài diễn thuyết rồi thì ai nấy đều vỗ tay khen ngợi như là chân chốt, rồi ngài từ biệt, các quan hội-đồng đều đưa ngài ra khỏi cửa.

Kể mở hội, có ông Josselme là người tuổi cao, ngồi giữa, MM. Rousseau và Dieu ngồi hai bên phụ bạc.

Cử chánh-hội-trưởng

16 người tuyền cử.
M. Cuniac được 15 tiếng

Giấy trắng 1
Bởi vậy M. Cuniac đăng làm Chánh-hội-trưởng Hội đồng quán hạt.

Cử Phó-hội-trưởng

16 người tuyền cử.
M. Canavaggio được 16 tiếng.

Bởi vậy M. Canavaggio đăng cử làm Phó-hội-trưởng.

Cử tư-thơ

16 người tuyền cử.
M. Mên được 16 tiếng.

Bởi vậy M. Mên đăng làm chánh-tư-thơ Hội-đồng-quán-hạt.

M. Minh, làm phó tư-thơ, vì cũng đăng 16 tiếng cử.

Tờ Chánh-phủ thông-tin. — Ngày 29 tây tới đây, quan Toàn-quyền sẽ xuống tàu « Amiral magon » tại Hải-phòng về ghé lại tại Bangoi đăng đi chủ trương lệ lạc-thành đường xe lửa mới phương Nam Trung-kỳ là đường Nhà-trang chạy vô Phan-thiết, sẽ có xe lửa riêng đưa ngài chừng 3 giờ chiều bữa 3 o'clock thì tới Saigon.

Nam-kỳ Hội-đồng Quán hạt
KỶ NHÓM LỆ-THƯỜNG NĂM 1913
Ngày 29 Septembre luận những việc chi xin kê ra sau đây :

Số thứ tự	VIỆC CHI	Lời Chánh-phủ luận	Lời hội-nhánh luận
	<i>Tờ chương trình hội-nhánh thường-xuyên của Hội-đồng quán-hạt</i>		
	<i>Tờ phúc cho hội-nhánh kỷ nhóm này và đơn khấn</i>		
4	BACLIÉU — Đơn của M. Trần-trình-Trạch xin khấn một miếng đất 107 h, tại làng Phong-thạnh.	Ung	Ung
5	BACLIÉU — Đơn của MM. Lâm-Mậu, Lâm-quang-Tỷ và Long-Nân xin khấn một miếng đất 360 h, 90 a, tại làng Phong-thạnh.	Ung	Ung
6	BIÊNHOÀ — Đơn của M. O. Dupuy xin sửa ranh đất mình tại	Ung theo lệ	Ung
7	BACLIÉU — Đơn xin đem ấp Tân-thước, Bình-thạnh-tây và Phước-kiến mà sáp nhập về làng An-xuyến	Ung	Ung cho hai ấp đầu sáp nhập.
8	MỸTHO. — Tờ xin sửa địa phân.	Hội lại	Ung về việc sáp nhập

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tình-tân-văn** giùm

thần Đại-pháp-quốc, M. Crozier là sứ-thần Langsa tại thành Gand, M. Marrand là quan Tổng-lý hội đấu xảo, M. Legrand, chánh-chủ-hội Langsa, M. Artaud, chánh-chủ-hội phòng Thương-mại thành Marseille, M. Monthier, quan chủ hảng xe-lửa hướng Bắc, và M. Roux là quan tư-thor của quan Tổng-lý cuộc đấu xảo, cả bảy đều đến tiếp rước ngài rất trọng hậu.

Có M. Marllo là chánh đầu phòng văn của ngài và M. Mayeux là Công-bộ-tham-tri-quan theo hầu ngài.

Khi ấy các quan bèn đưa ngài xuống bến thành Gang, mà xuống tàu. Tại đó lại có ông Đồng-lý thành Gang, M. Grenier là Bác-vật Kiềm-lộ quan và nhiều viên quan khác nữa chực đón rước ngài.

Lúc trở về thành Gang, ngài có đi viếng các công thự trong thành và đến phó yến của quan Tổng-lý cuộc đấu xảo đãi ngài.

Xế bữa đó ngài đi viếng các cuộc đấu xảo, rồi chiều lại ngài từ biệt thành Gang đi qua thành Bruxelles là kinh-đô Belgique. Đây có quan Công-bộ-thương-thor xứ Tây-lợi-Thời đón rước ngài đem về dinh trọng đãi. Nay mai gì đây ngài sẽ đi viếng hải-khẩu Anvers.

ĐÔNG-DƯƠNG

Hanoi, 24 Septembre.

Cuộc đến tội. — Ngày 23 septembre, quan Toàn-quyền đã ký tên tờ bác các đơn kêu oan của những người bị tử hình trong án liệt trái phá.

Xử tử hôm ngày 24 septembre 6 giờ ban mai, trước cửa khám-đường tại phố Thọ-nhưm.

Bảy tên tội phạm nghe đọc lời bác đơn chẳng có rúng sợ chi cả, duy có một tên khóc mà thôi. Chúng nó bèn xin ông cha theo chúng nó đến tại pháp-trường và hứa rằng sẽ bằng lòng chịu chết, chẳng hề làm điều quấy chi cả.

Có hai đội lính bộ và lính tuần thành đề phòng nghiêm ngặt, cho nên chẳng có điều chi lạ.

Bám này thiên hạ đi coi chật đường. Khi xử rồi đem chôn mấy thầy đó tại nghĩa-địa Bạch-mai.

SAIGON

Hội đồng quân hạt nhóm. — Chiến theo lời nghị quan Thống-độc Nam-kỳ, hội

đồng quân-hạt đã nhóm hội 4 giờ chiều ngày 19 septembre tại phòng hội xưa nay.

Có MM. Cuniac, Canavaggio, Tréfaut, Foray là các hội đồng quân hạt langsa; MM. Stang, Garriguenc, Rousseau, Ardin, Josselme, Haffner là Phái-quan; lại có các hội-đồng Annam là MM. Dương-vân-Mên, Nguyễn-quang-Điêu, Liêu-sanh-Hầu, Trần-trình-Trạch, Thương-công-Minh và Lê-van-Trung.

MM. Renoux và Rimaud đã về Đại-pháp nên chẳng có mặt tại đó.

Đúng 4 giờ, M. Gourbeil là quan Thống-độc Nam-kỳ mặc đồ triều phục bước vào phòng hội. Có các quan hội-đồng tiếp rước nghiêm chỉnh. Sau lưng quan Thống-độc lại có MM. Darroussin và Eutrope theo hầu.

Quan Thống-độc bèn lên ngôi nơi chánh vị bên hữu có M. Josselme là người lớn tuổi hơn hết trong hội.

Khi ấy có M. Campi đứng dậy đọc lời nghị mở hội.

Kế đó quan Thống-độc chế đứng dậy đọc bài diên-thuyết sau đây:

Bồn quân xin dịch rút một đoạn nói về việc giáo huấn con nhà nước Nam cho chư khan-quan nhân làm.

« Nhà-nước Đại-pháp đã hết lòng quân đại trong việc giáo huấn con nhà nước Nam. Từ ngày quan Đô-thống Thủy-sư quý danh là Bonnard dự định tiền đăng thiết lập trường Pháp-việt và cấp dưỡng 1 trăm tên học trò hầu sau ra làm tháo-lập mà dạy lại trẻ trong xứ, từ có lời nghị định đề ngày 17 Mars 1879 nói về việc giáo huấn con nhà Annam tại Nam-kỳ thì việc học hành trong xứ coi một ngày một tấn bộ.

Trong mấy năm rồi đây cuộc giáo hóa lại càng mở rộng hơn nữa, học trò ham học và các việc đã thành tựu rồi là dấu con nhà Annam ngưỡng mộ việc quảng khai dân trí lắm.

Vậy thì các quan Hội-đồng Bồn-quốc là người thông minh trí huệ, lòng dạ trung thành) các người Annam có an học, các viên quan cũng các cai phó-tổng và hương chức làng phải ráng mà tỏ cho phơn dân hay biết những điều thiết ấy, đừng cho cả thầy biết rằng Nhà-nước Đại-pháp đã đem đều van-minh tấn-bộ qua nước Việt-nam và hết lòng bảo hộ dân chúng.

Nay Nhà-nước Đại-pháp cho chư-quan đã có quờn nghị luận thông thả mỗi khi nhóm, vậy thì chư-quan khả-ràng hết lòng cùng Nhà-nước Langsa mà lo cho ích quốc lợi dân. »

Cuộc tiếng cử Hội-đồng quân hạt.

— Khi quan Nguyễn-soái đọc bài diên thuyết rồi thì ai nấy đều vỗ tay khen ngợi như là chặn chót, rồi ngài từ biệt, các quan hội-đồng đều đưa ngài ra khỏi cửa.

Kể mở hội, có ông Josselme là người tuổi cao, ngồi giữa, MM. Rousseau và Diên ngồi hai bên phụ bạc.

Cử chánh-hội-trưởng

16 người tuyên cử.
M. Cuniac được 15 tiếng
Giấy trắng 1

Bởi vậy M. Cuniac đang làm Chánh-hội-trưởng Hội đồng quân hạt.

Cử Phó-hội-trưởng

16 người tuyên cử.
M. Canavaggio được 16 tiếng.
Bởi vậy M. Canavaggio đang cử làm Phó-hội-trưởng.

Cử tư-thor

16 người tuyên cử.
M. Mên được 16 tiếng.
Bởi vậy M. Mên đang làm chánh-tư-thor Hội-đồng-quân-hạt.
M. Minh, làm phó tư-thor, vì cũng đang 16 tiếng cử.

Tờ Chánh-phủ thông-tin. — Ngày

29 tây tới đây, quan Toàn-quyền sẽ xuống tàu « Amiral magon » tại Hải-phòng về ghé lại tại Bangoi đặng đi chủ trương lễ lạc-thành đường xe lửa mới phương Nam Trung-kỳ là đường Nhà-trang chạy vô Phan-thiết, sẽ có xe lửa riêng đưa ngài chừng 3 giờ chiều bữa 3 óc ohre thì tới Saigon.

Nam-kỳ Hội-đồng Quân hạt

KỶ NHÓM LỆ-THƯỜNG NĂM 1913
Ngày 29 Septembre luận những việc chi xin kê ra sau đây :

Số thứ tự	VIỆC CHI	Lời Chánh-phủ luận	Lời hội-nhánh luận
	<i>Tờ chương trình hội-nhánh thường-xuyên của Hội-đồng quân-hạt</i>		
	<i>Tờ phúc cho hội-nhánh kỳ nhóm này và đơn khản</i>		
1	BAELLIU — Đơn của M. Trần-trình-Trạch xin khản một miếng đất 107 h, tại làng Phong-thành.	Ung	Ung
5	BAELLIU — Đơn của MM. Lâm-Mậu, Lâm-quang-Tỷ và Long-Vân xin khản một miếng đất 360 h, 90 a, tại làng Phong-thành.	Ung	Ung
6	BIENHUA — Đơn của M. O. Dupuy xin sửa ranh đất mình lại.	Ung theo lệ	Ung
7	BAELLIU — Đơn xin đem ấp Tân-thước, Bình-thạnh-tây và Phước-kien mà sáp nhập về làng An-xuyến.	Ung	Ung cho hai ấp đầu sáp nhập.
8	MÏTHO — Tờ xin sửa địa phận.	Hỏi lại	Ung về việc sáp nhập

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưy trình Lục-tình-tân-văn giùm

9 BIENHUA. —
làng Mội
nhập mớ
và làng
10 SỔ TRẮNG.
nhưng
một miếng
phó lục-s
GOCONG.
11
xin đầu g
tọa tại l
12 GOCONG.
—
Hoa-đ
13 BACHA (Cap)
đất công
thổ Đông
mới ben t
đường b
14 CANTHO.
—
ra làm l
15 GIAPHU.
—
Đề xin đ
9 cao rườ
Giadinh
16 BIENHUA.
—
là báo-ch
mua đất
màu 5 cao
17 BACHUA.
—
Xin xin
chứ
18 GIAPHU.
—
Hiệp xin
làng Ph
m
19 CANTHO.
—
thể quon
niếng đ
tại làng T
20 MÏTHO.
—
man xin
lỵ-đ
21 MÏTHO.
—
Annam x
khản.
22 GOCONG.
—
Liên xin
thành.
23 VINHLO.
—
Ngọc, L
xin kh
thường đ
24 GIAPHU.
—
pion xin
tại làng
25 BACHA.
—
làng Ph
Quang-đ
26 TRAVINH.
—
Sự xin k
27 BAELLIU.
—
quờn đ
28 BACHUA.
—
Hà xin k
hưng.
30 HACHEN.
—
xin kh
29 tại Vinh
31 Đơn của M
Và 34 cá đ
Xét số xuấ

M

- 9 BIÊN-HÒA. — Tờ xin phân ranh mấy làng Mội và làng Annam cũng sáp nhập mấy số vườn người Tây và làng Annam
- 10 SỐC-RĂNG. — Tờ Tỉnh Sóc-răng nhượng cho công-thò quân-hạt một miếng đất đặng cất nhà cho phó lục-sự
- 11 GỐC-SÔNG. — Đơn của Ngô-đệ-Lai xin đầu giá mua một miếng đất tọa lạc làng Phú-thành-đông.
- 12 GỐC-SÔNG. — Đơn xin chia hai tổng Hòa-đông-hạ
- 13 BÀ-RI (Cap). — Đơn xin nhượng đất công-thò Nam-kỳ cho công-thò Đông-duơng một phần đất mỗi bên 15 thước chạy dài theo đường bít-cát.
- 14 CẬN-THỜ. — Xin chia tổng Bình-hòa ra làm hai
- 15 GIÁP-NH. — Đơn của Nguyễn-vân-Đề xin đầu giá mua đất công-thò 9 cao rười tại làng Hòa-hương, Giáp-đinh.
- 16 BIÊN-HÒA. — Đơn của ông Etievant là báo-chủ con ông Espéries xin mua đất công thò 3 trâm là 8 mẫu 5 cao tại làng Lâm-tiền
- 17 RẠCH-GIA. — Đơn của Huỳnh-vân-Xiêu xin khẩn đất làng Thông-chứ
- 18 GIÁP-NH. — Đơn của Nguyễn-vân-Hiệp xin khẩn 16 cao đất tại làng Phú-thò, đặng làm đất thò-mỏ
- 19 CẬN-THỜ. — Đơn của M. Ponnaux xin thế quyền cho ông Robert trong miếng đất khẩn 302 ha 88 a 12 tại làng Tân-bình.
- 20 MỸ-THO. — Đơn của 50 người An-nam xin khẩn đất tại làng Tân-ly-đông
- 21 MỸ-THO. — Đơn của tám người An-nam xin thế quyền trong đất khẩn.
- 22 GỐC-SÔNG. — Đơn của Huỳnh-thị-Liên xin mua đất tại làng Long-thành.
- 23 VĨNH-LONG. — Đơn của Trần-thị-Ngọc, Lâm-thị-Tý, Đỗ-hửu-lân xin khẩn đất tại làng Phú-thường-đông.
- 24 GIÁP-NH. — Đơn của Mme Cham-pion xin mua đất 2 ha 68 a 80 tại làng Bình-thượng.
- 25 BÀ-RI. — Đơn xin khẩn đất tại làng Phước-lễ làm nghĩa-địa Quang-đông
- 26 TRÁNH-VINH. — Xin sửa địa-phận.
- 27 TRÁNH-VINH. — Đơn của Huỳnh-công-Sự xin khẩn đất làng Phú-thạch.
- 28 BẮC-LŨN. — Đơn của M. Bec xin thế quyền đất khẩn tại làng Vĩnh-mỹ.
- 29 RẠCH-GIA. — Đơn của Huỳnh-vân-Hà xin khẩn đất tại làng Hòa-hương.
- 30 HẠT-TÊN. — Đơn của thầy cả Brun xin khẩn đất tại làng Thiên-mỹ.
- 31 Đơn của M. Jourdan xin khẩn đất tại Vĩnh-hưng và 34 cái đơn nữa

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

SEPT.-OCT.	24	27	28	29	30	1	2	
	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	
Hàng bạc Đông-Dương	2.54	2.54	2.54	2.54	2.52	2.52	2.52	
Hàng Hồng-kong Shanghai	2.54	2.54	2.54	2.54	2.52	2.52	2.52	
Hàng Chartered Bank	2.55	2.55	2.55	2.54	2.52	2.52	2.52	
Kho Nhà-nước	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	
Giá lúa	2.55	2.60	2.60	2.65	2.65	2.65	2.65	
Giá gạo	một tạ 60 kilos							4.75

SAIGON

Quan Toàn quyền giá lâm Saigon.
Đến ngày mồng 3 octobre 1913 quan Toàn-quyền sẽ đến dự lễ Lạc-thành đường xe lửa Biên-hòa chận từ Phanrang đến Song-mao.

Ngày ấy sẽ có một chuyến xe lửa riêng ngừng tại Bến-gòi mà dọi chiếc tàu do *Amiral Mangon*, đặng cho quan Toàn-quyền thập tùng xe lửa về Saigon.

Xe lửa sẽ ngừng tại Phan-thiết 2 giờ đồng hồ có bảy đại viên đủ 25 người an mà thới.

Xe đi theo giờ như sau đây:

Bến-gòi: đi 5 giờ 15 phút.

Phanrang: tới 6 giờ 45 phút, đi 6 giờ 55 phút.

Phan-thiết: tới 11 giờ 55 phút, đi 1 giờ 00.

Giaray: tới 3 giờ 14 phút, đi 3 giờ 19 phút.

Biên-hoa: tới 4 giờ 58 phút, đi 5 giờ 05 phút.

Xe lửa sẽ khởi sự từ Saigon ra Nhatrang đưa bỏ hành từ ngày 4 octobre nam nay.

Sự dùng tiền bạc tại Nam-kỳ.

1. *Su.* — Từ ngày 1er juillet năm 1912 đến ngày 31 mai 1913 kho bạc nhà-nước xuất ra 900 triệu đồng su, bây giờ đâu đó nghe nói su không còn bao nhiêu, thường đòi một đồng bạc su thì phải chịu lỗ một cái. Mới đây tại kho nhà nước phát ra 200 muôn đồng su nữa cho bà tánh được xây dựng lúc gần tết đây.

2. *Bạc cất.* — Ngày mồng 1 juillet 1912, cũng có phát ra 95 muôn đồng bạc cất mà sao thiên hạ cũng còn rên thiếu. Kho bạc cũng có phát ra 35 ngàn góc tư rôi, bây giờ lại đặng lo phát ra 20 muôn góc tám, và 10 muôn góc tư, còn bạc nữa đồng hay kêu là

ca-ru-bi thì có thâu vô 8 ngàn 4 ca-ru bi, vì dân tình lấy làm không tiện ít ra.

Còn thứ tiền điều trong kho nhà nước nay hết rôi, tại kho quan giám thâu ở hòn Pouloucondore còn 9 đồng bạc tiền điều mà thôi.

3. *Bạc đồng.* — Trong các tỉnh bạc đồng lại khiếm khuyết lắm. Những bạc đồng ở các Tham biện Lục-tính gửi về từ 1 ngày janvier đến 25 mai 1913 thì thấy trong 1 trâm đồng thì có 12 hay là 9 đồng bạc đồng mà thôi, tỉnh Cần-thờ hồi trước quan kho bạc gửi về 100 đồng có được 35 đồng bạc đồng, nay còn 17 đồng mà thôi. Tuy vậy mà không phải là đều hai to, nên không lẽ lo sợ làm gì.

Tòa kêu án. — Có một người annam bị dẫn lên tòa kêu-án vì tội sang đoạt của người ta giao cho mình số là chủ của tên này tỉnh khỏi, nên giao cho nó 800 \$ đặng giữ đùm. Chủ của tên này là vợ của thầy cai tổng ở làng. Ngày nọ nó đi tham thầy cai mà dụ đi hạ thanh lâu chơi, sáng ngày thì tiền bạc bay hết, mọi người đều nghi thằng em thầy cai đoạt 8 trâm đồng ấy, song vì chứng cứ không chắc nên Tòa tha nó về.

Cũng một bữa ấy Tòa xử một vụ khác, là có bà gia kia đi phát quặng đẽ 36, bị Tòa phạt 3 tháng tù, vì là tội tái phạm.

Vụ thứ ba Tòa xử vụ tên trai kia tư-thông con gái, bị người cha con ấy bắt đặng tại giường. Tòa phạt nó 6 tháng tù.

Đám quần tam tự ngũ. — Ông hộ thừ 40 (Chợ-quần) khai rằng có 15 thặng du còn hay hội nhau trong cái nhà là kia ở góc đường nhà thờ và đường mới Saigon-Chợ-lớn mà làm nhiều đều nhục mạ người trong xóm. Bớ-lit rình bắt đặng 11 đũa hồi đang ngồi xung quanh bàn ăn thịt chó.

Trong mấy đũa ấy có 4 đũa là linh mạch-lô nên ông hộ giải nạp nó cho quan thủy-bình xử. còn 10 thặng kia đợc tha. Tên V. 27 tuổi làm việc hàng buôn, cũng về ăn thịt chó bữa ấy, và có đem súng theo. Nó xưng nó nhập tịch l-phả-nho. Súng nó bị tịch, chừng nào nó tương ra giấy tờ đủ sẽ cho lui

BẮC-KỲ

Xử tử bảy mạng. — Sớm mai ngày 25 tây rôi đây là ngày xử 7 tên tội xử tử tại Hà-nội và Thái-bình có MM. Legerot là Xã-tây Abor quan Biện lý; Belle, quan Quản-ly khám đường; Legay, quan Lục-sự; Gambeurt-Saintong là quan thông ngôn và ông cha Dronet được dự đám xử-tử này.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

là người tuổi
a và Diệu ngồi
ông
15 tiếng
m Chánh-hội
ng
16 tiếng.
g cử làm Phó-

16 tiếng.
nh tư-thờ Hội-
i cũng đặng 16

tin. — Ngày
uyên sẽ xuống
Hải-phòng về
chủ trương lễ
phương Nam
chay vô Phan-
gài chừng 3 giờ
gon.

uân-hạt
NAM 1913
hững việc chi
y

Lời Chánh- phủ luận	Lời hội nhánh luận
Ung	Ung
Ung	Ung
Ung	Ung
Hội lại	Ung cho hai áp đầu sáp nhập

giùm

Sớm mai bữa đó hồi 5 giờ rặng sáng có một đội lính bộ, lính sơn-dâm và lính tuần thành gian nơi trước khám. Quan lương-y khám-đường, quan Thống-sứ Destenay và ông Bourjade đều có mặt tại pháp trường.

Kể 5 giờ 45, cửa khám mở hoát ra, có quan-tả-đạo mặc áo đen, đội nón đen và mấy người phụ đến, rồi đổ khối sự chém.

Khai đao mau như nhảy mắt, trong 5 phút đồng hồ thì 7 cái đầu đã rụng hết.

Chém trước: Phạm van-Trang (quan trái phá tại Thái-bình).

Phạm-dê-Quý kêu là Ngọc-Quý và Vũ-Ngọc-Thụy là kẻ làm loạn tại Nam định, Thái-bình và Ninh-bình.

Nguyễn-khắc-Cần (liêng trái phá tại nhà hàng Hanoi.)

Khi chém rồi thì chớ hai giò thầy lên xe đem đến nghĩa-địa Bạch-mai mà chôn, có lính Sơn-dâm và lính tuần thành theo xe xác.

Sáu giờ 5 phút, thảo grom mây đem vào khâm và rửa chỗ chém ấy.

Tại pháp trường thấy, nao là người tây, nao là annam đều đi coi đồng rất đông.

SỰ PHẢI TOAN LIỆU

Ce qu'il faut faire

Khi nào quần áo vải của chur-tôn hoặc của con cái trong nhà nới lư rách, mà muốn lo cho nó đỡ mới, thì chớ quên thử vải tốt nhất hiệu Con nai của hãng Dumarest, số 2 đường Charner Saigon. Vải này đã chắc mà màu nó cứ trắng tươi hoài.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho ít vị, tiêu tán hay trị bệnh yếu nhược và thiên thối. Rượu này rất dai danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thử giả và phải nài cho phải cái ve có dấu nhân trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp-vật (épiceries).

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

DU 10 AU 15 SEPTEMBRE

Lúa lên giá nữa

Đọc cái tờ của các quan Châu tỉnh thì thấy có vài tỉnh còn bị hạn, chuột cua, còn dai dư lúa cây và mạ đều tốt, cũng có vài tỉnh thiếu mạ.

Biên-hòa. — Trong lòng Thành-tuy-hạ thiếu nước, phải ngưng việc làm ruộng lại.

Bếntre. — Trời ít mưa, lòng Bao đức, Minh-đạt gần Hàm-luông có chuột, như trời mưa thường đến cuối tháng thì chắc trúng mùa.

Bắc-ieu. — Tổng Thạnh-hưng thiếu nước, hư hao lắm lắm.

Chợ-lớn. — Nhà nông lo kiếm mạ mạ, trong 15-20 ngày nữa mới biết chắc cuộc ruộng hư sữa lại được chăng.

Châu-độc. — Có chuột và cua phá lúa chứt đình.

Giadinh. — Có một vật ruộng Nhà-bè thiếu nước mà thôi.

Gò-công. — Trong làng Bình-thành có cua phá lúa.

Mỹ-tho. — Mưa ít, trong lòng Hưng-nhượng, Hòa-hảo Hưng-nhon, Thuận-bình, Thuận-trị thiếu nước, nếu không mưa nhiều khó lòng.

Rạchgiá. — Tổng Kiên định, Giang-ninh, Thanh-biên thiếu mạ bỏ ruộng hoang nhiều.

Trà-vinh. — Ruộng gò thiếu nước, làng Long-hắt có sâu keo phá mạ, quan làng đang lo trừ sâu.

Bắc-liêu. — Tổng Quảng-xuyên mưa nhiều ngập mạ lúa cây.

Trong các tỉnh khác bình yên vô sự.

CÁC LỜI ƯỚC XIN

của Hội-Đồng Quản-hạt năm 1912

(Suissees données aux vœux émis par le Conseil colonial en 1912)

(Chánh phủ nhậm cùng chúng nhậm xin đem ra đây cho Lục châu rõ).

Lời ước xin mở thêm học-đường

CHÁNH-PHỦ-LUẬN. — Hiện tại quá thiết trường Mỹ-tho và các trường

Saigon nay chẳng đủ chỗ vừa chỗ ngưỡng vọng của bá tánh bản-quốc nên đã nghĩ định mở rộng các nhà trường ấy. Sẽ lập thêm trường sơ học cho học trò an ở trong tại trường Mỹ-tho.

Tiền tiền phí về việc-ấy là 3 muôn 6 ngàn đồng sẽ lấy trong số tiền vay mà lập. Còn tại trường Bản-quốc Saigon thì sẽ cải tiến miến đất kế cận đó hai giàng nhà, dưới thì lớp học, trên thì nhà ngủ. Sở-Tạo-lác đã dọn bản đồ rồi, các lớp sẽ lập đó có đủ chỗ cho 339 học trò, các nhà ngủ sẽ được 88 cái giường. Nội vụ phải tốn là 6 muôn rưỡi đồng. Quan Toàn-quyền đã hứa chịu dạm tiền ấy vào sổ công nho Đông-dương 1914.

Lời ước xin nhốt phân biệt mấy tên có bệnh phung tại Nhà thương Chợ-quán đưng cho ở chung lộn với bệnh khác và xin mở rộng Nhà thương cũ Cù-lao-Rông.

CHÁNH-PHỦ-LUẬN. — Tại nhà thương Chợ-quán có cái riêng một nhà để nhốt bệnh phung cho quan thầy chiêm nghiệm, như vậy thì khỏi sợ sự hiểm nghèo cho các bệnh-nhơn khác, dưng mà ở đó đợi đến ngày sẽ sang xuống Cù-lao-Rông.

Và lại các trại cũ tại Cù-lao-Rông nay đã tu-bồ rồi, mới đây có gởi các bệnh-trầm-kha lại nhà thương cũ Mỹ-tho, nên tại Cù-lao-Rông nay có đủ chỗ dưng mà nhốt những bệnh phung mới đến. Vì có lệnh quan Toàn-quyền nên chánh phủ đang lo chiêm nghiệm cách phân biệt bệnh phung. Dự chừng trừ nghĩ dao dề rồi sẽ mở rộng nhà thương cũ-lao-Rông theo các tru nghĩ ấy.

Lời ước xin bày cuộc tuần du, đào vét, tu-bồ các sông-rạch đi đưng cũng chẳng dặng, đều có thiết lập điều lệ.

CHÁNH-PHỦ-LUẬN. — Lời nghị-định ngày 3 juillet 1912 có định rằng sông rạch, kênh cần thì thuộc về đưng quan lý thông thương. Trong Khoản thứ hai có nói sau sẽ có điều-lệ lập ra mà gìn giữ các cuộc sông rạch, nay vì có lời ước xin của Hội-đồng quản-hạt Nam-kỳ thì quan Toàn-quyền trong

ngày 12 mai 1912 về việc tuần du vào Công-văn-mai 1913 cho đủ quyền mà có lập sông rạch, canh-nông mà hồ tri đó, sẽ d

Lời ước xin ít nữa là rả chớ vào Na quyền hành

CHÁNH-PHỦ-LUẬN. — 7 avril 1904 có mà thôi, không cho d

dầu, vì trong có một hai ch qua Ngoại qu Duy phải trãi chớ đến bởi đầu mà đưng thì ph theo điều lệ

Lời ước-Annam theo lãnh chức C (Cổ-giá-nh kêu là lạc x

CHÁNH-PHỦ luật Hiến-ph tại Nam-kỳ cho phép các và tòa tạp-tự trong các Lục-sự ấy h quan phó L bản. Từ thu đơn mà ph các quán ấy xử không có với ăn-đườ rất mau le.

Duy quan tho vì đưng rất đơn tiề nên trong vãn-thơ qu thiết lập h lại cho đến hộ mới nói

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

ngày 12 mai 1913 có làm lời nghị-định về việc tuân du các sông rạch ẩn hành vào Công-văn-báo Nam-kỳ ngày 29 mai 1913 cho Chánh-phủ quân-hạt đủ quyền mà cản ngăn những việc làm lấp sông rạch, thì các quyền-lợi về canh-nông mà Hội-đồng Quân-hạt xin hồ-tri đó, sẽ được y như sở-nguyên.

Lời ước xin cho thứ cây trai ít nữa là rả ra vấn động phép chớ vào Nam-kỳ, mà phải có sở quyền hành xem xét.

CHÁNH-PHỦ-LUẬN. — Lời nghị định 7 avril 1904 cấm đồn trai tại Nam-kỳ mà thôi, không có điều-lệ nào cấm không cho đem trai vô xứ mà bán đấu, vì trong toàn cõi Đông-dương có một hai chỗ cho phép đồn trai chỗ qua Ngoại-quốc bán

Duy phải giữ một đều là hề vùn trai chớ đến thì phải có giấy chứng bởi đầu mà đến, nếu đồn tại Đông-dương thì phải có giấy chứng rằng đồn theo điều lệ.

Lời ước-xin cho phép người Annam trong Lục-châu được lãnh chức Commissaires-priseurs (Cổ-giá-nhơn) đứng bán đồ, (tục kêu là lặc-xon).

CHÁNH-PHỦ-LUẬN. — Duy trong điều luật Hiến-pháp thiết lập các án-đường tại Nam-kỳ thì có khoản nói về việc cho phép các quan Lục sự tòa so-tục và tòa tập-tụng lãnh chức cổ-giá-nhơn trong các tỉnh Nam-kỳ. Các quan Lục-sự ấy hoặc thân hành hoặc sai quan phó Lục-sự thay mặt ra đứng bán. Từ thuở nay chưa hề thấy ai gởi bán. Mà phân nan về sự trẻ nãi của các quan ấy trong vụ bán. Còn những xứ không có án-đường thì lại ở kế cận với án-đường; và lại cuộc qua lại nay rất mau lẹ.

Duy quan Thuộc-địa-bộ Thượng-thor vì đang lo thiết lập điều luật hộ rất đơn tiện cho cõi Đông-dương, nên trong ngày 4 juin 1912 có gởi văn-thơ qua nói rằng các việc xin thiết lập hủy-quan mới thì phải đình lại cho đến ngày ban hành điều luật hộ mới nói trên đây.

NAM-KỲ TỔNG LUẬN

CHÁNH-PHỦ CHƯƠNG TRÌNH VỀ PHÂN CAI TRỊ NGƯỜI BỒN-QUỐC

1. — Các quan chủ quận

Các quan chủ-tỉnh phần đông lấy làm bằng lòng cho các quan annam chủ quận vì hết lòng ra sức giúp việc cai trị trong tỉnh và giúp việc tòa. Ấn đương thường hay giao cho các quan ấy nhiều việc tra xét hộ và hình.

Từ ngày lập các quận ra thì các quan chủ tỉnh dễ bề cai trị, việc tra cứu làng tổng mau lẹ hơn khi xưa, các chức làng cũng là Cai phó tổng cho đôi người ở trong quận, bề họ gì cũng phải hết sức làm việc bồn phận.

2. — Cai và phó tổng

Phần đông các cai phó-tổng hiểu rõ cái nhiệm đại trách trọng của mình nên siêng năng cần cần và có lòng phục ích cho đồng bang. Cũng có một đôi người cứ lo toạ hưởng cái quyền quời chức trước đó thôi và hưởng lộc thực của dân trồng làm mà tán cúng. Thấy như rứa cũng đáng tiếc, vì bồn phận cai phó tổng là người trợ lực với nhà nước mà thiết lập việc cai trị ra đây, ở giữa hai đảng: trên thì các quan chánh phủ, dưới thì dân chúng, mà dùa giúp hai đảng, biết cả các việc lợi hại của nhơn dân trong bồn tổng và biết lòng dân động tịnh thế nào hầu cáo báo cho quan đặng trừng trị các đều rối loạn. Như là cai phó-tổng phải hết lòng trợ lực với nhà nước đặng diệt các hội-kín càng ngày nó càng lảng đến. Song hoặc vì sợ hoán hận, hoặc là có tư lợi, hoặc vì bất nhược, nên có thấy đôi người cứ việc điềm nhiên toạ thị mà thôi.

3. — Hương chức làng

Trong các tỉnh giàu thì còn dễ trị cử hương chức làng, vì trong hương thôn có nhiều nhà giàu có ý muốn tranh quyền thế trong làng, nhưng trong toàn cõi Nam-kỳ càng ngày càng khó trị cử hương chức làng lắm. Sự dĩ chỉ thử cũng nên lo lắng, vì cái qui cũ nề nếp trị dân xưa nay thường hỏi còn ở nên thôn hương. Mà qui cũ ấy sẽ lẩn lẩn tuyệt mất thì ta khá tiếc vậy.

Tuần cảnh cuộc

1. — Phan-niết-ty tuần cảnh

Sở tuần phòng đang lo cải lương, nay đã đang dọn bồn thảo đặng sắp nhập sở tuần phòng quân-hạt với sở tuần phòng châu thành. Có lẽ đầu năm tới đây sẽ thành sự được. Và lại phải thêm số lính mặt-thăm vì năm nay sở ấy làm công việc rất nặng nề.

Sở tuần du sông rạch đều có ích luôn, nhờ đó mà ít có đám ăn cướp nào to xảy ra nữa.

2. — Sở Sơn-dâm

Các quan chủ tỉnh đều khen ngợi các san-đầm từng chánh trong các tỉnh. Trong đăm đống người sao cho khỏi có một đôi người quèn bồn phận làm quấy, sự ấy không cần luận đến, thì phải rõ phần đông hết lòng làm việc bồn phận, thiết là kẻ giúp việc trung hậu với nhà nước. Các san-đầm ấy kim chức quảng-lý tuần phòng (tục kêu là ông cò) tại châu-thành các tỉnh và cũng từng lĩnh án-đương mà đi lược nghiêm các tội nặng nhẹ phạm ra trong tỉnh. Thường các ông cò ấy chuyên lo việc tuần-du tế sát và gìn giữ điều lệ quan lộ và cuộc vệ sanh chung trong châu thành, và lại cũng cai quản đến khám-đường trong bồn tỉnh y theo lời nghị-định ngày 9 juillet 1908. Sau hết cũng lo tập rèn lính tuần thành, lính mã tà lính làng trong tỉnh.

3. — Việc tuần cảnh trong tỉnh trong làng

Lính tuần phòng trong tỉnh và trong làng thì là tinh những lính tập cựu, ấy là y theo lời nghị-định ngày 19 mars 1909. Cách cử chỉ của sắp lính ấy coi ra không khá mấy, nhiều khi phải trừng trị vì có lảm đừa hoặc trẻ nãi hoặc lỏng quấy mà thường quèn việc bồn phận.

Song cũng phải rõ là phần việc mỗi ngày của chúng nó cũng khá nặng. Cả tuần từ sớm mai đến tối các lính ấy phải canh giữ tội nhơn phạm ra trong các tòa các sở làm công việc. Gìn giữ được trọn như thế là may. Các lính đi thú mấy đồn trong các quận thì ngày đêm hằng

Mỗi r là thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

lo việc tuần du trên bờ dưới nước luôn. Các quan chủ-quận đặc lệnh phải buộc mỗi ngày làm như vậy luôn đặng cho dân chúng an tịnh mà cũng phải coi chừng đừng cho chúng nó làm quấy mà hãm hại lương dân, vì đã có việc như vậy xảy ra rồi.

Sở tuần cảnh trong làng đều đã lãnh thứ súng Mousqueton Label, niên 1886, cũng như lính tuần cảnh trong tỉnh đã lãnh lâu rồi. Phải vậy mới được, vì thứ súng cũ rất tệ, đạn thuốc cũ quá không dùng được nữa.

(Sau sẽ tiếp theo).

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient) 1)

NGƯỜI ÂU-CHÂU VÀO TRUNG-KY VÀ BẮC-KY

(Trong năm 1660 đến năm 1775)

BÀI NÀY BÀN-QUAN DỊCH CHỮ TÂY CỦA CÁC BÁO LANGSA RA TIẾNG NÔM VÀ CÓ LỤC SỬ-KY VÀO MÀ SÁNH — tiếp theo).

Ông Alexandre de Rhodes khi qua đến Paris thì liền hiệp với một hội thầy tu kia cùng nhau tìm đầu ý hiệp quyết đặng chuyên một việc đi khắp hoạn cầu mà giảng đạo; có bà Hoàng-hậu nước Langsa trợ lực vào cuộc này, và các phu-nhơn cũng là các hàng thầy cả đều giúp sức.

Tuy là có nhiều người đỡ đầu song việc cũng chưa thành tựu. Kế đó ngài đặc lệnh qua làm bề trên cuộc giảng đạo xứ Ba-tư, nên phải đi qua đó, bỏ cuộc trừ nghi riêng. Nên chỗ ước mơ thì chưa đặng mặng nguyện.

Nhưng, mà sự ấy có nhiều người đã thấu tai, nên lần lần cũng phải thành sự.

Nguyên ông Alexandre de Rhodes bảy năm ở đất Việt nam thì chỉ lo học tiếng nói trong xứ, đòm nom phong tục, và đọc thuộc sử-ký cùng là châu tặc việc phong thanh bốn cảnh. Nhờ biết nhiều việc như vậy mới làm ra nhiều cuốn sách rải cùng Âu châu.

Các sách ấy tỏa đi cuộc Việt-nam. Phong cảnh, nhơn vật, chánh trị, lý-

(1) Cõi nhựt trình Revue Indochinoise số 7, tháng Juillet 1913

tài v. v. cả cuộc nước Nam ngài đã tỏa ra ráo cho Âu-châu trông lắm. Cuốn sách luận qua việc Đạo Thiên-chúa thanh hành tại đất Việt-nam làm ra hồi năm 1650 bằng chữ Latinh, ấn hành tại thành Rô-ma, qua năm 1651 ấn hành tại thành Milan, và dịch ra tiếng langsa ấn hành tại Paris trong năm 1652. Tại thành Lyon (Pháp-quốc) ngài có đặt ra một cuốn sách thuật nhơn-vật Bắc-kỳ bằng tiếng Latinh, qua năm 1651 đến 1656 in ra tiếng langsa ba lần.

Sau ngài tóm lại làm ra một cuốn sách tự-thuật việc qua lại Trung-quốc và các xứ Đông-phang mà giảng đạo lời ăn tiếng nói dễ hiểu, mọi người đều xem hiểu được, ấn hành tại Paris trong năm 1562, 1666, 1668. Đọc các sách ấy thì thấy tánh tình ông Alexandre de Rhodes rất huệ huôn nhu nhả hết lòng vì đạo, bởi vậy mới dụ người nước Nam vào đạo đồng được, ai ai cũng mến yêu.

Ngoại trừ các sách ấy thì ngài còn ấn hành một cuốn sách phần nửa tiếng Latinh, phần nửa tiếng Annam bằng chữ quốc-ngữ và một cuốn tự-vị ba thứ tiếng annam, latinh và bút-tu-ghe, để cho các thầy giảng đạo học. (Đây mới là rõ chữ quốc-ngữ trong đời ông Rhodes này khi sự bày lần đã có dùng rồi, nhưng không rõ ông nào bày ra trước hết, chớ chi biệt dạng tên ông ấy thì ta cũng nên trông hình mà cung tụng ân được người, vì nhờ đó nay việc học hành Annam càng mau tiến bộ).

Ông Alexandre de Rhodes khi đã từ biệt nước Nam mà về nước Âu-châu được hai tháng thì bề trên có sai hai thầy giảng đạo khác đến thế là thầy Metello Saccano và thầy Balthazar Caldeira, trong ngày février 1646 đến tại cửa Hàn. Hai thầy tu này có đem của lễ rất trọng mà hiến cho chúa Công-thượng-vương. Chúa Công-thượng-vương tiếp rước như thường không tỏ dấu chi hờn ghét. Song vì ngày sau, có lẽ cũng tại các con buôn Bút-tu-ghe sanh sự, nên chúa Công-thượng-vương bèn ghét

không chịu thấy dân Bút-tu-ghe trong xứ nữa, hạ lệnh đuổi thầy Caldeira ra khỏi xứ. Còn thầy Saccano là người Italie nên xin ở lại được, mà không cho phép giảng đạo. Khi ấy bèn Macao sai thầy Rocca là người xứ Sicile qua thế cho thầy Caldeira. Chúa Công-Thượng-vương cho phép ở, là vì thầy Bê-trên Macao có gởi mà dâng cho chúa ấy 2 hột trân châu rất đẹp và vàng ròng vài nén rất to.

Ít lâu chúa hết giận bèn tiếp rước các chúa tàu Bút-tu-ghe vì cũng có lòng trước là dụ họ đặng giúp mình trị loạn sau là mỗi năm họ đóng thuế cũng to.

Thầy Saccano tuy có lệnh cấm không cho giảng đạo mặc lòng, chớ cũng lên lút thông đồng với các kẻ có đạo Annam của thầy Alexandre de Rhodes để lại đó, mà dụ dỗ thiên hạ vào đạo. Ông này cũng có làm một cuốn sách nói về việc giảng đạo thanh hành thế nào trong năm 1646 và 1647, ấn hành tại Paris (1655).

Ít năm sau có làm một cuốn sách khác luận nhơn vật Bắc-kỳ và Trung-kỳ cũng có luận đến nước Lèo. Sách này là thầy Cardim, người Bút-tu-ghe qua đây giảng đạo chết trong năm 1659, làm ra bằng tiếng Bút-tu-ghe có dịch ra chữ Italie và chữ Langsa.

Các ông khác cũng có làm sách luận nhơn vật Việt-nam trong đời thứ 17 là ông de Marini, ông Ferreyra và ông Tissanier. Ông de Marini ở Trung-kỳ và Bắc-kỳ 10 năm sanh tại xứ Ligurie qua Ấn-độ trong năm 1638; có làm trong năm 1663, một cuốn sách tự-thuật; đoạn nói về Trung-kỳ và Bắc-kỳ thì đã dịch ra chữ Langsa trong năm 1666.

Ông Ferrera sanh tại Lisbonne qua Bắc-kỳ trong năm 1658, có làm một cuốn tự-vị Annam Bút-tu-ghe, có dâng một bản-chương cho Đức-giao-Hoàng Dom Pedro thứ II mà thuật việc bắt đạo tại Trung-kỳ. Ông Tissanier sanh tại xứ Agen chết tại Macao trong năm 1668, qua Bắc-kỳ nhằm lúc loạn ấy.

Khi sự qua xứ Bút-tu-ghe là ngày 30 aout 1654, đến ngày 21 mars 1665 xuống tàu qua Ấn-độ, ở tại thành Goa rồi

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

cuối năm 1663
5 avril 1663
chạy tàu
Chúa Trịnh
la Trịnh-tr
tận, lên ng
liên đuổi l
khỏi xứ, vì
nhau lại m
Borgès la
lút mà dụ
là nguy hi
ngày càng
Tissanier
trong năm
sanier ấn
1663.

KIM-V

1023 Xem rồi
1024 /Phải nơi
1024 /Chín e đ
1024 /Ở đây ch
1025 /Gởi thán
1025 /Muôi dra
1026 /Kệ kinh
1026 /Hương đ
1027 /Sớm k
1028 /Ngon đ
1028 /Thầy n
1028 /Sư cang

26. — FEU

TRUYỆN BA

TR
CỦA ÔNG AI

— Như v
Hoàng-thư
Vua thấy
việc bất h
« Việc này
cũng nên b
vua bèn t
cho tôi có l
Vua bèn
thề rằng A
khanh ch

c cuối năm 1656 mới đến Macao. Ngày 5 avril 1658 xuống tàu qua Bắc-kỳ, chạy tám ngày mới tới nơi. Hồi đó thì Chúa Trịnh-tạc mới nổi ngôi cho cha là Trịnh-tráng, bắt đạo một cách dữ tợn, lên ngôi được hai tháng rồi thì liền đuổi hết năm thầy dòng Jésus ra khỏi xứ, vì sợ con nhà con có đạo nhóm nhau lại mà dấy loạn. Ông Tissanier hết sức chịu lòn mới ở lại cùng thầy Borgès là Bút-tu-gê, trốn lánh lên lút mà dụ người vô đạo, nhưng cũng là nguy hiểm chớ nào không. Cùng ngày càng bắt đạo riết tới nên thầy Tissanier phải từ biệt Việt nam là trong năm 1660. Sách của thầy Tissanier ấn hành tại Paris trong năm 1663.

KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

Poème de Kim-Vân-Kieu
(tiếp theo)

- 1023 Xem rồi Sư mới dạy qua :
- 1024 (Phải nơi Hằng-thủy (a) là ta hậu tinh.
- 1025 Chín e đang sá một mình,
- 1026 (Ở đây chờ đợi Sư-huynh ít ngày.
- 1027 (Gởi thân được chốn am mây,
- 1028 (Muối dưa đắp đổi tháng ngày thong dong.
- 1029 Kệ kinh cầu cũ thuộc lòng,
- 1030 (Hương đèn việc cũ trai phòng quen tay.
- 1031 (Sớm khuya là bối phan mây, (b) [sương],
- 1032 (Ngon đèn khêu nguyệt, tiếng chày nặng
- 1033 (Thấy nàng thông huệ khác thường,
- 1034 (Sư càng nể mặt nàng càng vững chân.

- 1029 (Cửa thiên vừa dịp cuối xuân,
- 1030 (Bóng hoa đầy đất, về ngàn ngang trời.
- 1031 (Gió quang mây tạnh thành thơ.
- 1032 (Có người đàn-việt (c) lên chơi cửa già. (d)
- 1033 (Ở đó chuông khánh xem qua,
- 1034 (Khen rằng khéo giống của nhà Hoạn-nang.
- 1035 (Giác-duyên thiệt ý lo lường,
- 1036 (Đem thanh mới hỏi lại nàng trước sau.

(1023) Giác-duyên nghe Kiều nói như vậy thì xem đồ chuông khánh ấy rồi mà nói rằng: Nếu phải Sư-huynh Hằng-thủy thì chính là chỗ hậu tinh của tôi đó.

(1024) Nhưng từ nơi đó đến đây cách trở xa xuôi lắm, tôi e nơi đường sá vắng vẻ tiêu-ni đi một mình làm sao cho tiện; thôi thì tiêu-ni hãy ở tạm đây với tôi ít ngày, chờ đợi Sư-huynh sang sẽ về.

(1025) Tùy-kiều từ đó nương náu ẩn chỗ cảnh chùa thanh vắng, tuy ăn dưa muối đắp đổi lần hồi, nhưng được nhàn nhã thung dung, chớ không ai rầy rà chi nữa.

(1026) Chị ta vốn là người thông minh mà lại trải việc kình kộ rồi, nên kinh thuộc ráo mà việc đèn hương cúng bụt, cũng đã quen tay trong việc trải phòng rồi.

(1027) Chị ta ở đó, khi thì tụng kinh là buồn, lúc thì lo việc cấy phướng. Tối lại khêu ngon đèn thính mấy hồi chuông. Trong việc cúng cấp cửa chùa, chị ta hết thầy thông thạo cả.

(1028) Giác-duyên xem thấy chị ta thông huệ khác người thì lấy làm mừng mà thương chị ta lắm. Sư-trưởng càng vì nể bao nhiêu thì chị ta lại càng nương thân được vắng vàng bấy nhiêu.

(1029) Chị ta nương ở cửa chùa, chẳng bao lâu, đã qua đến tiết cuối xuân. Hồi đó bóng hoa đang mùa thanh phát và sông Ngân-hà cũng đang tỏ rạng, chính là lúc thiện nam tín nữ thường hay đến viếng cảnh chùa đó.

(1030) Một buổi kia, gió quang mây tạnh, phong cảnh tốt tươi. Xảy có một người khách xa đến vãn cảnh chùa.

(1031) Trong khi người khách đó, ngồi chơi đàm đạo, ngộ thấy chuông vàng khánh bạc thì cảm lấy xem, đoạn nói rằng: Ừ! Cửa này sao mà tôi có giống như của nhà Hoạn-thơ dữ vậy?

(1032) Sư Giác-duyên thấy nói vậy thì có lòng nghi nàng Kiều mà lo thảy cho chị ta lắm. Nonh lúc đèn khuya thanh vắng, mới ngan ngừng tra hỏi lại đầu đuôi sự thể của chị ra làm sao.

(a) Hằng-thủy là tên nhà sư ở chùa Bắc-kinh.

(b) Lá bối ta kêu là lá buồng. Tục bèn Tây-trúc khi xưa, viết kinh bụt bằng lá đó, cho nên kêu là bối điệp kinh. Phan mây

26. — FEUILLETON DU 2 OCTOBRE 1913 (294)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ

TIÊU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

XV
(tiếp theo)

— Như vậy thì tốt lắm, tôi sẽ xin phép Hoàng-thượng cải lễ dùm cho A-tốt.

Vua thấy hai đảng cãi cọ nhau thì e có việc bất hòa bèn phán hỏi quan Tề-trưởng: « Việc này như Khanh không có ở riêng thì cũng nên bỏ qua. » Quan Tề-trưởng hiểu ý vua bèn tâu: « Muốn tâu, nếu Bê-hạ nghĩ cho tôi có lòng cố hoàn thì tôi xin lui về. »

Vua bèn hỏi Trê-huynh: « Khanh dám thề rằng A-tốt trong đêm ấy có mặt tại đình Khanh chăng? »

— Đa, tôi dám thề.

Quan Tề-trưởng. — Muốn tâu, nếu Bê-hạ mà tha A-tốt ra thì còn chi mà mình việc thiệt.

Ông Trê-huynh. — A-tốt nó chạy đi đâu khỏi mà lo. Tôi xin bảo lãnh việc ấy.

Vua. — Phải, không lẽ nó trốn: Thôi cũng nên tha nó ra, ấy là việc cử chỉ nên nói theo.

Quan Tề-trưởng. — Đa muốn tâu, Bê-hạ có phép pháp ngoại gia ơn mà tha tội cho nó.

Ông Trê-huynh. — Tha tội là người có tội kia, chớ linh tôi có tội đâu mà quan lớn nói tha tội. Xin Bê-hạ xử công bình chớ chẳng nên xa miến.

Vua. — Nay nó bị giam tại For-l'Evêque phải chăng?

Ông Trê-huynh. — Đa, bị giam khám tối như đũa cường-gian đại-ác kia vậy.

Quan Tề-trưởng. — Muốn tâu, xin Bê-hạ

giảng-chỉ tha, vì có ông Trê-huynh bảo lãnh cũng đủ. »

Tuy thấy Tề-trưởng đành tha mà mừng song trong lòng Trê-huynh còn á ngại vì sợ Ngai hời còn âm toán, chưa chịu buông tha thiệt. Khi vua giáng chỉ rồi thì ông Trê-huynh bái tạ lui về liền. Khi gần ra khỏi cung thì quan Tề-trưởng ngó ông Trê-huynh mà cười mơn và tâu vua rằng: « Muốn tâu, trong cơ Ngự lâm pháo-thủ quan quân được thuận nhau một vẻ như vậy là một điều rất quý, đáng phục. »

Ông Trê-huynh không dám diễn tri mau mau tước vào đồn mà lãnh A-tốt.

Khi Đạt-ta nhân đến viếng ông Trê-huynh thì Ngai nói rằng: « May phước cho cậu lắm đó. Nay Hoàng-thượng mà tha tội cho đó là cũng đã phu cái tài của cậu đã dám Bê-dục hờn nộ. Còn cái công giết Bê-na-du thì chưa, song le cậu chớ khá trông.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tình-tân-văn** giùm

là cây phan nhà chùa thường hay đứng ngoài cửa chùa.

(c) Khách đến lễ bái chơi chùa, kêu là *dập-việt*. *Cửa già* tức là cửa già-lam, cửa chùa.

(*Sau sẽ tiếp theo*). P. K. BÍNH.

BIÊN THUẬT KỶ TRUNG KỶ

(*Exploits des escrocs*)

Biên kê

Có người nọ tánh ngu xuẩn mà thường thường lại phát con diên. Một ngày kia, đưa danh thiệp mời 2 người khách đến ăn cơm, và sai nhà bếp quay sẵn 2 con gà để thết-khách. Hồi lâu chưa thấy đến, người đó đích thân đến nhà người khách mà mời lại cho đặng.

Anh đầu bếp ở nhà, chờ lâu không thấy chủ và khách trở về, mà gà thì đã quay rồi, thấy mùi thơm lắm, trong bụng thì đói, bèn đem rượu uống và ăn hết cả hai con gà.

Một lát chủ trở về, nói là khách gần đến nơi. Anh nọ làm bộ lật dật dọn bàn, người chủ thì đem dao mài vào đá để dự bị mà cắt thịt gà. Khi 2 người khách đến nơi, anh nhà bếp chạy ra nói rằng:

— Các ông nên trở về đi, chủ tôi đang phát diên đó, các ông chẳng nghe tiếng chủ tôi đang mài dao sột sột

trong nhà đó sao? Nếu các ông vào thì chắc là bị cắt tai chớ chẳng không.

Hai người khách xưa nay vốn cũng đã biết người đó có tánh diên, thấy nói vậy tưởng thiệt, vội vàng chạy mất.

Anh nhà bếp lại vào nói với chủ nhà rằng:

Hai ông khách ngộ quá, vừa vào tới cửa, thấy tôi bưng 2 con gà quay lên, mỗi người giết lấy một con chạy mất, vậy làm sao bây giờ?

Chủ nhà tưởng thiệt giận lắm, vội cầm dao chỉ mà kêu 2 ông khách trở lại.

Hai người khách ngảnh cổ lại, quả nhiên thấy chủ nhà cầm dao hăm mình, lại càng sợ lắm, chạy riết một hồi về tới nhà.

PHONG HÓA ĐIỀU HÀNH

(*Morale pratique*)

DÂN QUYỀN DÂN PHẬN

(*Devoirs des Citoyens*)

Bổn phận Nghị-viên hội đồng

(*Devoirs des éligibles à l'égard des mandats*)

Bổn phận người ra mà chịu cho thiêr hạ tuyên cử đặng thay mặt bá-tánh van-gia lo quốc-sự lợi-hại trong nước, là phải làm cho thiên hạ biết rõ tâm tánh của mình, ấy là lẽ tự nhiên, đặng cho mọi người hiểu là

nên ngưỡng vọng nơi đó hoặc là có phải người xứng đáng làm miệng mắt dân chúng.

Những điều khi ra tranh cử mà mình hứa với thừa sai, là một việc quang hệ phải hằng tâm thủ tín chớ khá nuốt lời. Nếu khi nào mà bá-tánh van-gia trách cứ rằng sai bổn phận thì phải hội dân lại mà phân giải, chớ khá có đầu rụt cổ, ấy là phận sự của tai mắt dân chúng vậy vậy.

Có nhiều người vì lòng tự đắc mà ra tranh cử, hoặc tự kiêu, đã chẳng tài ba lợi lạc, mà lại không thạo việc đời, thì không hề lo đến việc ích lợi chung cho thiên hạ.

Bởi ấy cho nên có tiếng đồn lành cho nhiều người hiền ngộ chẳng dám ra mặt, vì thường tâm tánh kẻ hiền ngộ ấy muốn việc an nhàn mà thôi.

Đây mỗi người khá lấy lòng dạn dĩ mà hô rằng dân chúng phải rằng kiếm tìm người hiền ngộ. Nếu mình có ý hèn ra mà tranh cử thì là một điều nhục, mà nếu mình đã có tài ba mà hay sợ việc, trốn tránh chẳng chịu ra mà giúp đời, thì cũng là một điều nhát gan không phải tốt vậy.

Nếu các người tài ba lợi lạc mà cứ ăn dật tọa hưởng thái bình, độc thiên kỷ thân thì cả xứ phải mang tai. Vì tai mắt của dân chúng sẽ về tay người chẳng lành bao lành mà tư kỷ lợi. Chẳng phải khi mình thấy trong xứ tệ mà cứ việc biện bát rồi cũng điem nhiệm ăn dật vậy là đủ bổn phận làm trai dẫu. Phải tìm cách này, kiếm thế kia dặng trừ tệ, phải vì dân quyền mình ra mặt mà bảo hộ dân chúng. Ấy là phận sự rất trọng của kẻ lương dân trong xứ phải vậy.

Paulus HOÀ.

Ông Trê-huynh nghi lòng quan Tê-tướng thì chẳng phải là việc nghi sai đâu, vì khi ông Trê-huynh bài tai vua rồi mà lui về thì quan Tê-tướng tâu vua rằng: « Nay không ai, nên hạ-thần tâu kin cho Hoàng-thượng rõ chuyện công-tước Bức-kin-gam qua tại Paris ở lên được năm ngày rồi mới về hồi sớm mai này.

XVI

Khi quan Tê-tướng nói bấy nhiêu lời thì vua bèn đổi sắc mà hỏi rằng: « Khanh chắc công-tước Bức-kin-gam có qua đây sao? Qua đây làm gì? »

— Dạ, có lẽ qua đây đặng âm mưu với sắp đạo mới và âm mưu với l-phá-nho.

— Không phải vậy đâu, nó qua đây đặng âm mưu với cô Sơ-huơ-rơi, cô Lông-huynh và tụi Công-đê mà trộm cái danh-dự cang-cang của Trâm đó.

— Muốn tâu, Bê-hạ chớ nên nghi như vậy.

Linh-bà rất đạo đức hết lòng ngưỡng mộ Bê-hạ.

— Tuy vậy mà lòng phụ-nhơn hay xiêu ngã, còn về việc ngưỡng mộ Trâm hoặc không Trâm thì Trâm cũng đã rõ thấu rồi.

— Tuy vậy mà tôi đoán quyết Công-tước Bức-kin-gam qua đây có ý lo âm mưu việc quốc sự mà thôi.

— Mà Trâm chắc nó qua đây âm mưu việc khác. Song nếu Hoàng-hậu mà có lòng quấy thì phải giữ mình lấy.

— À muốn tâu tôi vâng lệnh Bê-hạ có hỏi cô l-a-noa nhiều lần thì cô nói trong đêm hôm qua Linh-bà thức khuya lắm, rồi sáng này cứ khóc lóc dầm dề và trợn ngáy cứ viết thơ luôn.

— Viết thơ cho Công-tước Bức-kin-gam đó đó. Khanh phải bắt cho được cái thơ ấy.

— Muốn tâu, làm sao mà bắt thơ ấy được.

— Vậy chớ khi trước làm sao mà bắt thơ

của bà Đàng-Đô-thống-chế Thủy-sư Phu-nhơn?

— Muốn tâu Bê-hạ, bà Đàng-Đô-thống-chế Phu-nhơn là một người vợ quan kia, còn Linh-bà đây là công chúa Áo-quốc, Hoàng-hậu Pháp-quốc, sang cả trong hoàn-cầu, ai giám cả gan bắt thơ của Linh-bà.

— Khanh phải hiểu, hề càng cao mà quấy thì càng nặng tội, càng quèn cái danh dự sang cả của mình, thì càng bị hạ tiện chừng này. Đã lâu Trâm muốn quết cho rồi cái tình-mưu ấy. Và lại người tâm phúc của Hoàng-hậu là La-bột....

— Dạ, muốn tâu, tôi không lẽ dám giấu Hoàng-thượng, việc tình mưu đầu giầy, mỗi nhợ bởi tên La-bột đó mà ra.

— Vậy chớ Khanh có tưởng như Trâm rằng Hoàng-hậu âm mưu đối Trâm phải chăng?

— Dạ, muốn tâu, tôi tưởng Linh-bà âm

(*Coi qua trang 15*)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi nh

Xin đi các th

- I. - C
- 1° Gao
- 2° Báp
- 3° Đậu
- 4° Kho
- 5° Kho

II. - CA

- 1° Đậu
- 2° Mè
- 3° Dừa
- B. - C
- 1° Mía
- 2° Thu
- 3° Ph
- 4° ulat
- 5° Đi

C

III

- 1° Tr
- 2° D
- 3° C
- 4° C
- 5° C
- 6° C
- 7° M
- 8° X
- 9° T
- 10° B
- 11° M
- 12° M
- 13° M
- 14° O
- 15° Đ
- 16° L
- 17° K
- 18° Đ
- 19° N

C

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

Géographie

TRADUIT D'APRÈS LE BULLETIN DE LA SOCIÉTÉ DES ÉTUDES INDOCHINOISES

ASIE (Đông-phương — COCHINCHINE (Nam-kỳ

TỈNH CẦN-THƠ

(tiếp theo)

Xin dịch ra đây cái bản chỉ chung các thổ-nghi trong tỉnh Cầnthơ:

I. — CÂY LÂM VẬT THỰC, CỎ VÀ RỄ.

1 ^o Gạo	124.548 ⁰⁰
2 ^o Bắp	50 00
3 ^o Đậu rau dũ thứ	30 00
4 ^o Khoai lang	10 00
5 ^o Khoai mỡ	18 00
Cộng	124.656⁰⁰

II. — CÂY DỪNG TRONG NGHỆ NGHIỆP

A. — Cây lấy dầu

1 ^o Đậu phụng	"
2 ^o Mè	"
3 ^o Dừa	650 ⁰⁰

B. — Cây dùng trong nghệ nghiệp

1 ^o Mía	15 ⁰⁰
2 ^o Thuốc	"
3 ^o Phân	"
4 ^o Ôlát	"
5 ^o Điều	"
Cộng	665 00

III. — CÂY DỪNG LÁ VÀ HOÉT

1 ^o Tràu	150 ⁰⁰
2 ^o Đậu	5 00
3 ^o Café	10 00
4 ^o Cau	1.600 00
5 ^o Cam quit	60 00
6 ^o Chanh	10 00
7 ^o Mãng cầu	30 00
8 ^o Xoài	40 00
9 ^o Thuốc	200 00
10 ^o Bưởi	10 00
11 ^o Mít	25 00
12 ^o Mang gut	15 00
13 ^o Mè	5 00
14 ^o Ổi	10 00
15 ^o Đu đủ	10 00
16 ^o Lựu	5 00
17 ^o Khế	10 00
18 ^o Dưa tây	"
19 ^o Nhãn	"
Cộng	2.195⁰⁰

PROVINCE DE CẦN-THƠ

(Suite)

Voici le tableau général de cultures de la province de Cantho :

I. — PLANTES ALIMENTAIRES, TUBERCULES ET RACINES

1 ^o Riz	124.548 ⁰⁰
2 ^o Mais	50 00
3 ^o Haricots et légumes divers	30 00
4 ^o Patates	10 00
5 ^o Ignames	18 00
Total	124.656⁰⁰

II. — CULTURES INDUSTRIELLES

A. — Plantes oléagineuses

1 ^o Arachides	"
2 ^o Sésame	"
3 ^o Cocotiers	650 ⁰⁰

B. — Plantes industrielles proprement dites

1 ^o Canne à sucre	15 ⁰⁰
2 ^o Tabac	"
3 ^o Indigotier	"
4 ^o Cacoyers	"
5 ^o Rocouyers	"
Total	665⁰⁰

III. — CULTURES ARBORESCENTES

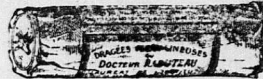
1 ^o Bétel	150 ⁰⁰
2 ^o Mûriers	5 00
3 ^o Caféiers	10 00
4 ^o Aréquiers	1.600 00
5 ^o Orangers	60 00
6 ^o Citronniers	10 00
7 ^o Pommiers-canneliers	30 00
8 ^o Manguiers	40 00
9 ^o Bananiers	200 00
10 ^o Pamplemoussiers	10 00
11 ^o Jacquiers	25 00
12 ^o Mangoustaniens	15 00
13 ^o Tamariniers	5 00
14 ^o Gayaviers	10 00
15 ^o Papayers	10 00
16 ^o Grenadiers	5 00
17 ^o Caramboliers	10
18 ^o Barbadine	"
19 ^o Litchi	"
Total	2.195⁰⁰

MẠI HÓA MÔI DÀN

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG
HIỆU CON HƯƠNG

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bồ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đầu đầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do lại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, cơm cỗi, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đần, nếu sợ thất-dương thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bồ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khéo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, dạng mà tìm phương bồ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thi nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này đúng co-khi riêng mà chế. Thử nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này lại Chanh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng-sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chửa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bắt cầu già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao-khái (ho), khi-xuyên, tình thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét, ban chần chằng nhọc, cũng là những chứng khác ngoài da, đổ trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

CƠ QUÁ TRƯỞNG THỨC 12

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình

Lục-tính-tân-văn giùm

án giùm

MẠI HÓA MÔI DẦN
(Tháp theo)

Cách-dùng. — Thuốc viên này phải chiên với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đặng thêm nữa.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

HAY HẠ LỢI QUÁ

(L'abus des purgatifs)

Trong cơn cần kíp trong đưng, giác thể như khởi sự bị thận hư nước tiểu xị hơi đục, làm hư khi huyết thì nên uống thuốc hạ lợi.

Mà nếu uống thường quá, thì là một điều rất hiểm nghèo.

Sự tiêu hóa cũng tựa như cái dầm mây kia vậy, cái đại-trường nó phải do dưới, xẹp vào bình ra đặng mà trục xuất cái xác đồ ăn, nhờ có nước tân-dịch đã dọn đường sẵn rồi. Nếu trong hai điều ấy, mà có một điều loại đọa, thì phải sanh bệnh. Thuốc đại lợi tánh nó rất mãnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm cho đại-trường phải tế mòi, thương nghiêm, làm cho sanh ra nhiều tế vi chỉ trùng trong ruột. Năng dùng thuốc hạ lợi; tuy nó chẳng chữa nổi bệnh bôn luật mà nó lại làm cho mình phải thêm đau đớn, rồi các bệnh khác dôi dấp tới chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bôn huật thì cũng phải tẩy trường. Mà muốn tẩy trường tự nhiên như vậy thì có phép chỉ làm cho nước tân-dịch đượm nhuần, làm đại-trường cử động mà khởi bị thương nhiệt chẳng?

Có lẽ đượm, vì nhiều lương-y nói tự nhiên đại-trường phân nhượm vì cường, nguồn tân-dịch đượm nhuần mà chẳng nhờ thuốc chi.

Bình thường nước tân-dịch đượm nhuần là nhờ có sự hấp-thủy, còn thể trường mà vận động được là nhờ có huyền-thủy, và các đồ đại-trường trục xuất, nó làm cho niêm-dịch-mô cử động.

Hãy chế một hoàn thuốc, trong ấy có đủ đốm chất, niêm dịch chất cùng là một vị giao-chất sung túc và hay ra nước như thứ gelose hễ vào tới đại-trường thì phùng ra mà hút nước như hoa đá vậy. Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-dịch, đượm nhuần, cũng khá kêu là thuốc sửa ruột, đặng cho bình nhấc nữa. Thuốc ấy hiệu là Jubol, thiêt là linh-don-dược chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

IV. — VƯỜN, RÂY, THƠM

Vườn	3.191 ^h 00
Thơm	20
Cộng	3.211 ^h 00

Tổng cộng đất thổ nghi trong tỉnh là 130.727 hectares.

IV. — JARDINS PARTICULIERS ET MARAICHERS, ANANAS

Jardins	3.191 ^h 00
Ananas	20
Total	3.211 ^h 00

Le total général des cultures de la province s'élève donc à 130,727 hectares.

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

LUẬN-LÝ-HỌC (La culture morale)

DỊCH CỦA CÁC LUẬN-LÝ TRIẾT-HỌC-GIA ÂU CHÂU VÀ ĐÔNG-PHƯƠNG ĐỜI XUA VÀ ĐỜI NAY (Extraits des Auteurs. philosophes et moralistes, anciens et modernes de l'Europe et de l'Asie)

Từ kỳ này mục Luận-lý-học, phân ra làm hai khoản phân biệt. Một mục trên thì dịch những bài hay riêng cho dân ông ta. Mục dưới này thì chuyên dịch những bài hay riêng ở các bà xem.

Phận-sự vợ chồng trước khi lấy nhau

Người đàn ông với người đàn-bà đã định cùng nhau lập nên một gia tộc, thì phải theo phép cưới mà hội tụ lại với nhau. Phép cưới là một điều trọng thể và quan-hệ đã có luật-phép và tôn-giáo định hạn; phép cưới buộc hai người lấy nhau phải giữ đều phận-sự tày trời.

Những phận-sự ấy kể ra thì, có từ khi chưa lấy nhau. Người đàn-ông thì phải ở cho đứng đắn, dăng mặt làm chồng làm cha, phải có nề hạnh tốt, phải chăm chỉ làm ăn, thì mới có danh-phận, và có tài-lực mà nuôi cho gia-quyển mình đượm về vang. Người con gái gần có chồng thì cũng phải liệu trước mà tập sẵn lấy các đức-hạnh làm cho chồng đượm danh giá, sựng sựng về mình; làm cho trong cửa trong nhà đầy thú vui; sau nên đượm một người mẹ trọn đạo, nên một người bạn khuyên giải những điều tại nạn không tránh được của đời người. Những đức-hạnh ấy là: ngọt dịu, thùy mị, nhẫn nhục, vui-vẻ, lại phải có can đảm và biết an phận thủ thường.

Kén vợ kén chồng, trông mọ sắc của cải thì nên ít, cầu lấy thanh-khi và ra nhau về đức hạnh thì phải lễ hơn Tuổi tác và gia-tư đôi bên không nên cách xa nhau lắm. Những đám lấy nhau, mà người ta nói là không đượm xứng đôi thì ít khi ở với nhau đượm hòa-nhã.

Devoirs des époux avant le mariage

L'homme et la femme qui se proposent de constituer une famille s'unissent par le mariage, acte solennel et grave que les lois et les religions consacrent, et qui impose aux conjoints les plus sacrés devoirs.

Ces devoirs commencent pour ainsi dire avant le mariage. L'homme doit mériter la dignité d'époux et de père de famille par sa bonne conduite, par le travail qui lui assure la position et les ressources nécessaires pour faire vivre honorablement les siens. La jeune fille doit s'y préparer de son côté par l'apprentissage des vertus qui feront d'elle l'orgueil et le bonheur de son époux, le charme du foyer, la mère irréprochable, la consolatrice des misères inévitables de la vie. Ces vertus sont la douceur, la modestie, la patience, la bonne humeur, le courage aussi et la résignation.

Ce qui doit déterminer le mariage, ce sont moins les attraits extérieurs ou la richesse que la sympathie des caractères et la douce séduction qu'exercent les qualités morales. Il importe que les âges et la fortune ne présentent pas de trop fortes inégalités. Les mariages qu'on appelle mal assortis sont rarement heureux.

(1) CARRAU, Notions de morale, (Picard et Kann, éditeurs).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

HỘI KH

Société Coch

Nhóm Đ

Ông L

tràng là

François

phải đến

tràng mà

CHU

Ni có

tỏ lòng u

tôi rất h

quân là

đam luậ

Duy c

mà đánh

quân đó

ngẫm mậ

tôi đã

người r

quân hội

hội Nam

hội khuy

đến hội-

Đều tru

Chư-qu

mà phụ

nhánh c

viên độn

hiệp là r

hèn lâu,

đoan th

bôn và t

vi tôi ch

cho Ch

chư-qu

quân đ

Chư-g

cáo của

canh-n

nhau s

thế nào

làm sao

cuộc r

khó khi

tho đượ

ràng đ

đều tôi

đã đến

Trong

trình th

ICULIERS, ET
ANANAS
..... 3.191h00
..... 20
..... 3.211h00
cultures de la pro-
0,727 hectares.

HỘI KHUYẾN HỌC NAM-KY

(Hội-nhánh Sóc-trăng)
(Société de l'Enseignement mutuel de la
Cochinchine - Section Sóc-trăng)

Nhóm Đại-hội ngày 5 juillet 1913

Ông **Loye** quan **Biện-lý** tòa **Sóc-trăng** là **dùng** **hội-nhánh Alliance Française (Pháp-hóa-hội) tại Nam-kỳ** phải đến **hội-nhánh khuyến-học Sóc-trăng** mà **đàm luận**.

CHU-QUẢN,

Vì có đời ngài trong **Chư-quản** đã tỏ lòng **tróc ao** cùng tôi, nên **đem** nay tôi rất **hân hoan** mà đến giữa **chư-quản** là vì phần tôi cũng có **lắm** **đều** **đàm luận** với **Chư-quản**.

Duy cách hai năm nay, khi tôi đến mà đánh thức **hội-nhánh** của **Chư-quản** đây, thì khi ấy tôi đã có **sân** **trù** **nghĩ** một **đều**. Bởi **rủa** nên **trước** khi tôi đã đến **cầu** nơi ông **Durvell** là người rất **yêu** **mến** **Chư-quản** và là **quan** **hội-trưởng** **hội-nhánh** **Pháp-hóa-hội** **Nam-kỳ**, cũng là **quan** **chủ** **trương** **hội** **khuyến** **học**, mà xin Ngài phải tới đến **hội-nhánh** **khuyến-học** **Sóc-trăng**. **Đều** **trù** **nghĩ** ấy là **dụng** **tri** **hóa** của **Chư-quản**, **dụng** **sở** **dục** của **Chư-quản** mà **phụ** **ích** cho **đời**, là **khuyến** **hội-nhánh** của **Chư-quản** ra **làm** **đầu** mà **vận** **động** **nhơn-tâm** trong **cuộc** **hùn** **hợp** **là** **một** **cuộc** **xã-hội** tôi đã **trù** **nghĩ** **hên** **lâu**, là **giục** **Chư-quản** ra **khởi** **đoan** **thiết** **lập** **hội** **canh-nông** **hiệp** **bồn** và **thiết** **lập** **trương-tế** **ngân-hàng**, vì tôi **chắc** **hai** **cuộc** **này** sẽ **phụ** **ích** cho **Chư-quản** **lắm** **lắm**, sẽ **tế** **độ** **chư-quản** và **tế** **độ** **quê-hương** **chư-quản** **được**.

Chư-quản cũng đã **đọc** **cái** **tờ** **quản** **cáo** của tôi **giải** **nghĩa** rõ **ràng** **hội** **canh-nông** **hiệp-bồn** mà **trưng** **trợ** **nhau** sẽ **thiết** **lập** **được** **trong** **Nam-kỳ** thế **nào**, **cách** **thức** **thi** **thổ** của **hội** **ấy** **làm** **sao**, thì **chư-quản** đã **hiểu** **đặng** **là** **cuộc** **rất** **dung** **dị**, **chớ** **không** **phải** **khó** **khức** **chí**. **Nay** **đang** **kim** **tại** **Mỹ-tho** **đương** **thí** **nghiệm**, thì đã **thấy** **rõ** **ràng** **đặng** **quá** **kỳ** **sở** **nguyện**, là **đều** **tôi** **đã** **tiền** **liệu**, mà **nay** **ngày** **giờ** **đã** **đến** **rồi**.

Trong **tờ** **quản** **cáo** **ấy** **tôi** **thổ** **tận** **tinh** **thần** mà **giải** **nghĩa** **cách** **tôi** **trù**

nghĩ **thiết** **lập** **hội** **canh-nông** **hiệp-bồn** mà **trưng** **trợ** **nhau**, và **các** **hội** **ấy** **sẽ** **cử** **chỉ** **thế** **nào**, **cùng** **là** **việc** **ích** **lợi** **sẽ** **sanh** **phát** **cho** **mỗi** **mỗi** **khi** **cần** **dùng** **tiền** **bạc** **thì** **sẽ** **trả** **lời** **vừa** **phải** **cho** **đặng** **mà** **hồ** **trì** **cuộc** **sanh** **hóa** của **hội** **đặng** **càng** **ngày** **càng** **mở** **rộng** **lớn** **thêm**. **Nhưng** **đó** **là** **tôi** **siêng** **luận** **tóm** **tắt** **chờ** **quả** **là** **một** **cuộc** **phổ** **thế** **đổ** **sộ**, **chẳng** **phải** **cuộc** **tế** **vi** **đâu**.

Bởi **rủa** **đem** **nay** **tôi** **đến** **đây** **đàm** **luận** **cùng** **chư-quản** mà **giải** **cho** **rõ** **tình** **hiện**.

Phẩm **cải** **hội** **Syndicat** (**hiệp** **thành** **hủy** **đại** **chí** **hội** **thi** **nghĩa** **là** **một** **hội** **của** **các** **người** **đồng** **nghe** **đồng** **nghe** **hiệp** **vốn** **hùn** **nhau** **đặng** **mà** **hộ** **trì** **cải** **đều** **ích** **lợi** **chung** **của** **nghe** **nghe** **ấy**, mà **đồng** **tâm** **đồng** **chí** **trù** **nghĩ** **đặng** **lần** **lần** **tiến** **bổ** **cải** **lương** **công** **việc** **lâm**, **cải** **lương** **cho** **thêm** **ích** **lợi**, **cải** **lương** **cho** **hội** **ấy** **sanh** **phát** **cuộc** **an** **phủ** **cho** **mỗi** **mỗi** **được** **hưởng** **nhờ**.

Mấy **việc** **tôi** **phân** **đó** **thi** **hội** **canh-nông** **hiệp** **bồn** **là** **một** **cuộc** **rất** **to** **lớn** **chẳng** **sai**, vì **các** **người** **hùn** **đều** **là** **con** **nhà-nông** **đồng** **nhau** **chủ** **ý** **một** **mục** **đích**, **một** **phương** **châm**, là **làm** **cho** **điền** **địa** **càng** **ngay** **phì** **ốc** **sanh** **phát** **thêm**, là **lo** **bán** **lúa** **gạo** **cho** **đặng** **giá**, và **kiếm** **tìm** **cách** **thế** **mà** **bớt** **cải** **sở** **phí** **đặng** **lần** **lần** **mở** **rộng** **cuộc** **sanh** **nhai**, **cho** **mau** **phủ** **túc** **kinh** **dinh**.

Thiết **lập** **hội** **được** **như** **thế** **nào** **có** **ai** **đi** **phân** **nàn**, thì **chỉ** **cho** **khởi** **sự** **giàu** **có** **trong** **xứ** **càng** **ngày** **càng** **thêm**.

Thuở **xưa** **có** **Triết-học-gia** **nọ** **sánh** **nước** **nhà** **xã** **hội** **như** **một** **cây** **kia**. **Rễ** **cây** **ấy** **tỉ** **như** **cuộc** **canh-nông**, **gốc** **và** **nhánh** **to** **cây** **ấy** **tỉ** **như** **cuộc** **thương** **mãi**, và **kị** **nghe**, **nhánh** **bé** **và** **lá** **cây** **ấy** **là** **các** **vật** **nhờ** **cuộc** **canh** **nông**, **thương** **mãi**, **kị** **nghe** **mà** **sống**.

Nếu **rễ** **cây** **ấy** **có** **bệnh** **thì** **cả** **cây** **phải** **khô**, **ngọn** **mạch** **sống** **làm** **sao** **châu** **lưu** **cho** **đến** **ngọn** **mà** **nuôi** **nhành** **đường** **lá**, **bề** **gi** **cây** **ấy** **lần** **lần** **phải** **rụi**.

Việc **nước** **nhà** **xã** **hội** **cũng** **thế**; **nếu** **cuộc** **canh** **nông** **thất** **bất** **thì** **cả** **xứ** **không** **an**, **công** **việc** **sanh** **nhai** **không** **chạy**; **nếu** **may** **mà** **đặng** **mùa** **lúa** **gạo** **trần** **trề** **và** **bán** **được** **giá**, **thì**

việc **thương** **mãi** **kị** **nghe** **trong** **xứ** **phải** **trở** **nên** **manh** **mẽ** **phát** **đạt**, **nhà** **nhà** **no** **đủ**, **chỗn** **chỗn** **hân** **hoan**.

Bởi **ấy** **tại** **nước** **Langsa** **cùng** **là** **trong** **các** **xứ** **Áu-châu**, **Chánh-phủ** **chẳng** **hề** **sợ** **tổn** **công**, **hao** **của** **đặng** **mở** **mang** **cuộc** **canh** **nông** **bạo** **giờ**.

Nên **tôi** **tróc** **ao** **chớ** **chỉ** **trong** **chư-quản** **có** **vị** **nào** **dám** **tổn** **it** **ngân** **gia** **lúa** **đặng** **qua** **Áu-châu** **mà** **xem** **cho** **trường** **cuộc** **ích** **lợi** **của** **các** **Canh** **nông** **hiệp-bồn-hội** **và** **Trương-tế** **Ngân-hàng** **hội** **cùng** **các** **hội** **khác** **mà** **có** **chủ** **ý** **như** **hai** **hội** **đó**.

Thiết **là** **một** **cuộc** **lý** **tài** **đổ** **sộ**.

Sau sẽ tiếp theo)

LỜI ẮN HÀNH RA CỦA TY HỘI SÓCTRĂNG, THUỘC VỀ HỘI KHUYẾN HỌC TRONG NAM-KY

HỘI THIẾT LẬP VỐN CANH-NÔNG

ĐỀ MÀ TẾ TRỢ CHUNG TRONG NAM-KY

CUỘC THIẾT LẬP HỘI ẤY

Nói **cách** **thế** **hội** **ấy** **thông** **hành** **ra** **làm** **sao**.

Những **sự** **ích** **lợi** **của** **hội** **ấy** **sanh** **ra**.

của **Aug. LOYE**

Thư *Biện-lý* *quan* *tại* *tỉnh* *Sóc-trăng*.

KHẢI

Cùng *những* *người* *có* *chí* *cử* *đồ* *công* *việc*.

Cùng *những* *kẻ* *Canh-nông* *cần* *cáng* *lực* *điền*.

Các **người** **ấy** **là** **người** **có** **chí** **cử** **trợ** **giúp** **kẻ** **làm** **ruộng**, **làm** **sanh** **sảng** **của** **cải** **cho** **đất** **Nam-kỳ**, **đặng** **vậy** **vùng** **cho** **khỏi** **cái** **ách** **thâu** **hiềm** **của** **người** **ngoại** **quốc**, **và** **cho** **thoát** **khỏi** **tay** **khắc** **bạc** **của** **những** **kẻ** **cho** **vay**.

Lại **khải** **cùng** **những** **người** **có** **chí** **muốn** **cho** **đất** **quản** **hạt** **Nam-kỳ** **ta** **giàu** **có** **phát** **đạt** và **hóa** **thành** **đất** **Đại-pháp**.

Tập *tiểu* *dân* *này* *ta* *lập* *ra* *dây*, *là* *nhơn* *cố* *nhieu* *người* *Annam* *có* *dạ* *trung* *thành*, *đồng* *xin* *cho* *ta* *làm*; *ta* *chẳng* *phải* *có* *ý* *xưng* *nó* *là* *toán* *hảo*.

Lược *trước* *những* *lời* *luận* *đại* *khải* *về* *sự* *xuất* *vốn* *giúp* *việc* *Canh-nông* *tế* *trợ* *cần* *công* *cho* *nhau*, *và* *về* *việc* *đem* *cách* *ấy* *thông* *dụng* *trong* *xứ* *này*; *những* *lời* *luận* *ấy* *khải* *ra*

nhựt trình

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

cho những người ruộng rẫy đáng hieu rõ cái máy móc, cách thức của cái hội này, và những điều ích lợi cho con nhà vườn ruộng cây dó mà hưởng nhờ, hieu mình biết ở cho trung hậu, tin thành, thì ta tưởng cái tiền dân này là một nẻo chỉ bảo rõ ràng, chắc chắn và hữu ích cho những người xường lập những hội bảo thành nghề nghiệp, và lập kho trữ vốn để giúp nhau trong việc Canh-nông trong đất Nam-kỳ thanh lịch của chúng ta.

AUG. LOYE.

Đặng thường tho khue bài về công nghiệp Canh-nông.

Thư Biện-lý quan tại tỉnh Sóc trang.

PHẦN KHU NHỰT

LỜI LUẬN ĐẠI KHÁI

Sự ra vốn giúp nhau trong việc Canh-nông. — Việc cần kíp thiết lập hội này. — Những điều ích lợi hội này cho ta nhờ.

Công việc cho mượn vốn giúp vẫn công cho nhau trong việc Canh-nông, tuy đã có người có lòng rộng rãi, tế trợ mà giúp giúp vô đó thế nào mặc lòng, cuộc ấy lập ra chính có một điều là để giúp đỡ cho con nhà ruộng nương, vườn rẫy.

Cuộc ấy giúp đỡ cho con nhà làm ruộng, là làm cho mình mượn đặng vốn về mà làm công việc, cuộc mượn ấy đã hạn ngày kỳ cho vẫn với, tại đình lợi tức cho nhẹ nhàn, những cách thế ấy, buổi trước tới nay, con nhà làm ruộng không cầu cho đặng.

Số là, buổi trước, khi một người làm ruộng có làm việc xài tiền bạc gấp rút, thì phải đem của cải chắc chắn ra thế chừng mới vay đặng, và việc đem của cải làm tờ giấy thế chừng thì tổn hao, mắc mỏ, mà nếu không như vậy thì phải chạy đến cầu cứu với mấy tay cho vay khắc bạc, làm một cái tờ tron đi, hoặc có người bảo lãnh, hoặc không có, lợi tức thì đình nặng nề.

Còn hoặc như vậy nữa, là mình túng cùng phải bán gấp trâu bò, lúa thóc, bán thì phải rẻ hơn giá thường bởi vì những kẻ ra mua thì hay thừa con thối nát của người bán mà nhờ.

Vậy cuộc lập vốn ra cho mượn

vẫn công với nhau trong việc Canh-nông đây là một phương lập ra để cứu những việc tai hại ấy.

Vậy khi người làm ruộng có cần dùng một số bạc đem về mà làm công việc, thì trong kho xuất ra giúp cho, lợi tức đình theo lệ thường (không quá bộ) cho hoặc 3 tháng, hoặc 6 tháng, hoặc 9 tháng, hoặc trọn 1 năm, về tiền phi rất ít, người vay ấy đã khỏi bị cầm điền cổ đất tổn hao, khỏi bị lợi tức nặng nề, lại đặng thế để dành lúa thóc bông trái của mình đợi cho đến lúc giá cao sẽ bán đặng thẳng giá, có thanh hơn.

Xét lại người làm ruộng ỷ tổn ra một ít trăm quan tiền mà trả tiền lời, thì đặng làm tăng số hòa giá, bông trái của mình thêm bội phần, hoặc lấy vốn ấy mua làm phân, sấm trâu bò, mua giống/trồng lúa tốt, sấm đồ khi nghệ tinh hảo mà xài thì nó làm cho bớt hao tổn các số phi.

Lại có thể làm ruộng nương lớn, trồng tía nhiều, vãn vãn... Lại nhờ thế ấy, mình khỏi bị túng tiền, thối nát, bán đồ, bán tháo lúa thóc, bông trái của mình, để vậy chờ may gặp đặng giá cao mà bán thì thanh hơn.

Bởi vậy, như người làm ruộng có chi làm ăn hẳn hoi, biết dụng cái cách cậy vốn Canh-nông ấy, thì chắc lấy đó làm lợi ra hơn, chẳng có chút nào mà nghĩ ngờ, đã thanh lợi cho mình thì chớ, lại làm sanh sang của cải thêm cho xứ sở mình nữa.

Cuộc Canh-nông giúp vốn nhau ấy, chẳng những nó làm cho con nhà làm ruộng đặng thanh lợi lớn, tổn ít lợi nhiều thì chớ, mà lại trong việc ăn ở với đời, nó làm cho con người ta hóa ra tử tế, ăn ở ngay thẳng, lương thiện. (Hè làm ra của cải, có bề thế, thì con người ăn ở tử tế, ngay thẳng).

Trong đồng ruộng người ta ít thông thạo, cho nên tánh hay nghĩ ngờ nhau, lại trong công việc làm ăn thì làm riêng một mình mình mà thôi, hay là làm riêng với vợ con mình mà thôi : khu khu cứ lo cho phận mình.

Trong cuộc đứng ra đua chen việc thanh lợi với đời thì mình biết mình kém thua. — Lại bởi đứng riêng, có

độc một mình cho nên dễ nghe theo lời thị-phi, dăm dua râng thiên hạ bụng dạ xấu (xảo quyết, lường gạt v. v.)

Chớ như rõ đặng đường lợi hại, đứng chung vào trong hội, đặng vốn giúp cho nhau trong việc Canh-nông và hùn với nhau trong kho trữ vốn ấy, thì chắc tánh ý phải đổi (không còn nghi ngờ nữa).

Vào trong hội rồi thì thế phải thường tới lui với người đồng hội với mình, hoặc khi nhóm hội Canh-nông, hoặc khi nhóm hội bảo thủ kho vốn Canh-nông, đặng mà nói năng, chiếu biện việc lợi hại chung, công việc này, việc kia trong hội, nhờ tới lui thường mới quen biết với người trong hội, khi anh em quen biết với nhau rõ ràng rồi, thì những điều thị phi dăm dua ngày trước (rằng người này xảo quyết, kẻ nọ xấu xa) những lời thị phi ấy sẽ tiêu ; khi trước nghi ngờ nhau, ngày nay tin cậy nhau.

Chừng ấy bền không chịu lạc hậu, thua kém chúng bạn, mới nong nả chung cùng lo lắng việc trong hội, đem tài, đem trí mà phụ vô đó, bền rắng ở ăn cho anh em trong hội yêu vi, thương mến, chừng ấy thì cái tánh khu khu làm tư riêng một mình ngày trước chắc là phải bỏ, mà hóa nên người đại chí, khoan huyệt, trong hậu, nên ra người đại hơn quân tử.

Sau nữa là nhờ thế lập hội ra vốn tế trợ nhau trong việc Canh-nông, và nhờ vốn liếng trong kho ấy, lúa thóc, bông trái của mình sẽ bán đặng thẳng giá, và bán ra dễ dàng ; nhờ cái thế ấy, việc dụng máy móc một ngày một thông biết ra nhiều, máy móc ấy nó trợ cho người làm ruộng nhờ vô cùng, nó làm cho giảm những việc tổn hao trong việc làm nghề. — Như vậy thì con nhà làm ruộng ai ai cũng quyền luyến theo ruộng rẫy của mình mà làm ăn sanh nghiệp, chẳng còn ai muốn phở nghiệp thường của mình mà thả ra chợ búa cho nghèo khổ, tụ tập theo với quân du đảng tăng số ra đồng.

Nói tắt đi một điều, là cuộc hội vốn ra tế trợ vẫn công cho nhau trong việc Canh-nông, lấy đều bảo thủ nghề

ngiệp là...
chống ma...
nhà vườn...
tay cho...
dụng trăm...
hàn còn...
vốn Canh...
ta càng n...
cách thế...
Lâm cho...
trái, mùa...
giá, làm r...
thần, và l...
cải cho tr...
con người...
hậu, chuy...
nương làm...
đất đai sa...
ngân con...
không lưu...
Công việc...
tr

Cuộc h...
nhau, hễ l...
thì nó làm...
nhiều công...
nói ra trư...
ấy thiết lậ...
thì nó sẽ g...
vậy chẳng...
lại có lẽ l...
công việc...
Trong l...
nam con

mưu cơ diel...
phải việc ăn...
thống của B...
— Trâm...
nghĩ Trâm...
hoàng-hậu t...
khốn đó! Sa...
không cho n...
— Muốn tá...
tước Bức-ki...
mao.
— Công-tu...
lên qua đây...
vậy, như đư...
(vua nói đến...
— Đa, mu...
— Phải sa...
đây ở lên b...
người đi đ...
— Đa, có.

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

M

ễ nghe theo
àng thiên hạ
t, lưỡng gat
trường lợi lại,
hội, đầu vốn
Cảnh-nông
kho trữ vốn
đổi (không

thì thế phải
đồng hội
óm hội Cảnh-
hội bảo thủ kho
mà mới năng,
chung, công
hội, nhờ tới
biết với người
quen biết với
c (rằng người
ấu xa) những
khi trước nghi
cậy nhau.

chịu lạc hậu,
mới nông nã
hệ trong hội,
hệ vô đó, bên
trong hội yếu
ấy thì cái tánh
một mình ngày
mà hóa nên
rot, trong hậu,
quần từ.

lập hội ra vốn
Cảnh-nông, và
o ấy, lúa thóc,
án dặng thẳng
nhờ cái thế
một ngày một
áy móc ấy nó
uộng nhờ vô
m những việc
nghề. — Như
ộng ai ai cũng
g rầy của mình
p, chẳng còn
rộng của mình
o nghèo khổ.
u dặng tăng số

à cuộc hội vốn
o nhau trong
u bảo thủ nghề

ngiệp làm gốc, là một cái máy
chống mạnh mẽ, nó cứu những con
nhà vườn ruộng thoát khỏi ra mấy
tay cho vay khắt bạc, độc thủ, nó
đụng trăm cách mà làm tối bại, cơ
hàn con người ta. — Cái hội giúp
vốn Cảnh-nông này lại làm cho người
ta càng ngày càng thông biết thêm
cách thế làm ruộng, lập vườn. —
Làm cho tăng bội lên những bông
trái, mùa màng của mình, bán ra đắt
giá, làm ra của cải dặng an nhân tâm
thần, và làm tăng thêm sanh sản của
cái cho trong xứ sở mình, bán nó hóa
con người ta tánh nết từ tế trung
hậu, chuyên theo nghề nghiệp ruộng
nương làm vinh hiển từ tế làm cho
đất đai sanh sản, duộm nhuần, nó
ngần con nhà vườn ruộng, làm
không-lưu lạc ra chợ búa, v. v. . .

**Công việc lập hội vốn Cảnh-nông
trong đất Nam-kỳ**

Cuộc hội vốn Cảnh-nông tư trợ
nhau, hề-hội ấy lập ra trong đất nào,
thì nó làm cho đất ấy nhờ cậy dặng
nhiều công việc lớn, như ta mới nghe
nói ra trước đó. — Vậy chớ như hội
ấy thiết lập ra trong đất Nam-kỳ này
thì nó sẽ giúp đỡ cho ta dặng như
vậy chăng? — Chắc dặng, không sai,
lại có lẽ nó giúp đỡ cho ta nhiều
công việc hơn nữa.

Trong lúc con nhà làm ruộng An-
nam còn đương dốt nát như vậy.

Vậy chớ ta liệu thiết lập ra một cái
hội như vậy dặng chăng? — Dặng
chớ. — Sao sao cũng chắc dặng, là
bởi vì nếu chớ cho con nhà làm đến
khí học hành, thông biết ra cử sự
nổi riêng lấy một mình, thì e trễ lắm;
những kẻ lâu nay nó nhơn con nhà
làm ruộng dốt nát mà nó đồ lợi, nếu
để đợi dón chừng đó, thì lữ ấy nó
đã tận thân đầu cho không sách hết
của cải, thì cũng là đất địa tốt phải
tiêu về tay nó.

Phải cần chi mà nói ra đây cho rõ
các bề thiệt hại con nhà làm ruộng
phải chịu lâu nay trong công chuyện
ấy? Người làm ruộng vẫn biết rằng
lâu nay mình thường bị bán lúa rẻ
biết là bao nhiêu! — Họ cũng lằng
biết rằng lâu nay túng thiếu ra vay nợ
thì bị trả bạc lời nặng là dường nào;
như vay vốn nhỏ, thì phải bị trả lời
cho tới nhứt tức, nhứt bồn trong
một năm (100 đồng bạc vốn, đến cuối
năm phải trả 100 đồng bạc lời); còn
như vay vốn lớn, thì bị trả lời cho
đến 3 phần, hay là 5 phần (một trăm
đồng bạc vốn, cuối 10 tháng lợi tức là
30 đồng hay là 50 đồng). — Vậy nếu
họ rõ lại ra công làm thanh lợi dặng
bao nhiêu, thì để đủ trả lời mấy chủ
nợ mà thôi, bởi vậy cho nên năm
kia tháng nọ cứ túng thiếu hoài cho
đến kỳ phải trả vốn, thì phải bị bán
vườn đất ruộng vườn của cha mẹ,

bà lưu hạ lại; bán rồi, như không
chịu ra làm quân binh-bồng, du-thủ,
thì phải trở lại làm tôi tớ, ở tá điền
với người chủ mới, là người mua đất
ruộng của mình đó.

Nhưng mà có cái đều dân Annam
ta bởi còn chưa hiểu, và cái đều ấy
phải biết, phải hiểu mới dặng, là phải
ở ăn cho tin cậy với nhau, phải lập
hội hùn hiệp nhau cho ngay thẳng,
minh bạch, như vậy thì bảo thủ nghề
nghiệp mình mới dặng, bảo thủ lúa
thóc bông trái của cải mình mới
dặng, và thoát ra khỏi những tay cho
vay khắt bạc mới dặng. — Đừng đợi
ở đời mới xứng đáng và an nhân tâm
thần. — Lại như vậy mới thủ thành
cái gia tư của cải cha mẹ, ông bà để
lại mới dặng, đầu cho không sáng
tạo thêm nữa, của ấy cũng còn y đó,
dặng đến ngày sau mình còn dặng
mà lưu hạ lại cho con cháu mình nó
cảm mà ở hiếu, thảo với cha mẹ.

Phải hiểu rằng nhà cửa mình,
giường thờ trống bà mình cũng phòng
có ngày mà tiêu, bấy lâu nay biết là
bao nhiêu đã tiêu đều rồi!!!

Đến nước đó, thì trên đã thất hiếu,
tội lỗi với các vong linh ông bà cha
mẹ là dường nào, còn dưới thì mang
cái tội lỗi với con cháu biết là bao
nhiều! và biết có phùng, lập thế mà
cứu khỏi việc hiểm nghèo ấy dặng,
đâu đồ thừa thế nào mà không lo

mu cụ dịch với vương-quyền chớ không
phải việc âm mưu mà làm hư gia-cang thế
thống của Bệ-hạ đâu.

— Trẫm tưởng lại Hoàng-hậu không
nghĩ Trẫm đem dạ ngoại tình, Trẫm chắc
hoàng-hậu thương công-tước Bức-kin-gam
khốn đó! Sao khi nó lên qua đây mà khanh
không cho người bắt nó?

— Muốn tâu, hạ-thần mô dám, vì Công-
tước Bức-kin-gam là tể-trưởng nước Hồng-
mao.

— Công-tước, tể-trưởng thì ở bên kia, chớ
lên qua đây như quân còn-đồ binh-bồng
vậy, như đưa đi ăn trộm vật thì phải . . .
(vua nói đến đây lại ngừng).

— Dạ, muốn tâu, phải làm sao?
— Phải sao đâu. Song trong cơn va qua
đây ở lên bên này, khanh cũng có cho
người đi dò thám cho biết tình hình chớ?
— Dạ, có.

— Nó tru ngụ tại đâu?
— Dạ, và trú tại đường La-hạp môn bài
số 75

— Đường La hạp ở đâu

— Dạ, ở gần đền *Lục-xâm-bảo*.

— Khanh có chắc rằng nó không có giáp
mặt với hoàng-hậu chăng?

— Dạ, tôi tưởng không lẽ Linh-bà đi quèn
mình đường ấy.

— Như vậy thì cùng nhau cũng đã có
thor từ qua lại, vì hoàng-hậu cả ngày cứ viết
thor hoài. Trẫm muốn bắt cho được thor ấy,
khanh có nghe không?

— Muốn tâu, nhưng...

— Không có nhưng nhưy gì hết, phải bắt
cho được thor cho Trẫm.

— Muốn tâu, xin Bệ-hạ hãy nghe lời hạ-
thần...

— Tể khanh cũng đồng loa trong đám
phản thần đó sao, nên khanh mới gàn trở

Trẫm,hoài, chắc khanh cũng đã có âm mưu
với Y-pha-nho, với Hồng-mao, với cô So-
huơ-roi và Hoàng-hậu rồi đó?

— Dạ, muốn tâu tôi tưởng Bệ-hạ khó mà
nghĩ cho hạ-thần lắm.

— Mà Trẫm muốn bắt cho được thor ấy
kia.

— Dạ, có một thế.

— Thế gì?

— Xin Bệ-hạ giảng chỉ dạy Chương-án
hình-bộ-thương-thor lãnh việc bắt thor đó
là nhiệm chức trách hơn.

— Vậy thì khanh hãy sai một thị đi tuyên
triệu lập tức đến đây.

— Có lẽ khi Chương-án-quan còn ở tại
đình tôi bây giờ.

— Hãy cho đòi lập tức.

— Dạ, muốn tâu không ai dám khi quân
mạng, nhưng mà...
— Nhưng mà sao?

giùm **Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm**

liệu mà làm, để cho đến tối tàng ra thế ấy thì bất hiếu và tội lỗi biết là bao lớn!

Vả công việc hội lập vốn mà tư trợ với nhau, nhờ thế đầu sức mà lo chung-cùng với nhau, tư trợ vãn công với nhau, thì chúng con nhà làm ruộng có đủ sức mà làm thành đặng. — Tại nơi mình biết hơn lấy thế ấy cho phải đó mà thôi, thì phần số nên hư chính tại nơi tay mình.

Mà như phải có người chỉ dẫn coi nhà làm ruộng cho thành tư trong công việc ấy, phải có người điều khiển, ước thúc mới đặng. Vậy thì chúng ta đây là người Đại-pháp sẽ lòng giúp đỡ cho.

Tuần sau sẽ nói: Cách thế sắp đặt hội Cảnh-nông.

VIỆT-NAM THỜI TẬP

(Cahiers de l'Annam)

IV. — Việc giáo huấn con nhà Bôn-quốc

(Au sujet de l'instruction publique)
(Tiếp theo)

Vậy chẳng lẽ mình là kẻ còn non nớt trong việc học hỏi, mà sanh cái chi nghi kỵ này. Dầu ai có thói ấy, cũng chẳng nên câu thúc làm chi, cứ việc thẳng việc ngay mà làm, để chỉ sờn lời thà vi của kẻ khác.

Từ đây tôi tưởng con nhà Annam đã khởi sự ham đọc sách rồi, vì nhờ ơn nhà-nước chúng ta trong xóm làng thông hiểu việc học hành, biết chữ rồi thì ai ai cũng phải ham đọc sách, ấy vậy vì bằng người ta ham đọc mà không có sách vở thì lấy chi mà dùng. Vậy cũng nên bương chải theo thi tiết, làm cho xứ sở mở mang hơn nữa, mà trả cái nợ của quốc gia bảo bọc mình.

Một phía mấy ông thông hiểu chữ Langsa thì xin hãy ra công làm sách chữ Langsa: đây cũng xin mấy ông thông hiểu chữ nho nên tranh hùng với mấy vị học hành chữ Langsa mới nói đó. Vì cái đạo học chữ nho không phải là vô dụng, nhờ đạo học này mà chúng ta biết cái cang thường luân lý ở đời, mấy trang bát lâm chữ nho rồi, đều trở nên thuần lương đạo đức, biết giữ cái trung dung, không thái quá mà cũng không bất cập. Tánh nết khoan hòa, lời ăn tiếng nói thanh bai tao nhã. Sách vở chữ nho cũng hiểm chuyện có ích cho các công việc ở đời. Ai mà có nể tới thì sửa sang việc hắc ám dặng, đi ra kẻ yêu người vi. Chẳng phải học cái chữ nho mà nó nhiều hại tri hóa con người đâu cũng không phải cái chữ nho mà nó làm cho người ta trở nên ngang-tàng xác xược. Bởi vậy cho nên người Annam mình cũng nên lấy các việc

học thứ chữ nho mà tập rèn trẻ em cho chúng nó biết cái hơn nghĩa, cũng cái việc làm người, thật là có ích lắm. Vì người nào có tánh thờ bạo nể mũi nho vãn rồi thì trở nên người nhả thuận chẳng sai, vì cái đạo học này nó sửa tánh con người rất mau, nó làm cho ta hồi tâm định tánh mà trở nên người tử tế.

Đương thời có kẻ không ham cái văn học chữ langsa mà lại tránh tròn trong cái đạo học chữ nho, nói rằng học chữ nho thì phải trở nên người què kèch, mềm yếu, dụ dụ bất quyết: kiểm chuyện chê bai đến đều, nói việc tôi bại của nhà nho vãn, rằng mấy người ấy học rồi, có cái ngồi vịch đốc mà nhiếp cẳng ngậm thờ, cũng là nằm co mà vịnh phú. Chớ kỳ trung không biết làm cái gì cho ích quốc lợi dân; lại chỉ biết có cái làm thơ đặt đối, bao biếm kiêu ngạo cũng là đồ kị kẻ khác mà thôi.

Lời phong vãn đàm luận đây, có khi cũng có một ít hơi thiệt sự. Là thường mấy ông nho vãn Annam, biết có cái học dặng mà trao mình, học mà làm người mà thôi, kỳ trung chẳng có cố cập đến ai làm chi hết.

Mấy ông theo ý tôi tưởng có khi bị cái câu này mà phỡ sự công luận; là câu: « Các hơn tự tảo môn tiền tuyết; bất quảng tha hơn ốc thượng song. » Bị cái câu đó mà ai ai cũng

- Nhưng mà sơ e Linh-Bà bất tuân.
- Bất tuân quân-mạng?
- Nghĩa là khi Chương-ấn-quan đến xét mà Linh-Bà không hay là quân-mạng bèn bất tuân mới tính làm sao?
- Ấy vậy đề ta đến đó cho Hoàng-hậu biết trước.
- Muốn tâu, hạ-thần đã hết lòng muốn cho Bệ-hạ hòa thuận với Linh-Bà.
- Phải, Trẫm đã rõ lòng khanh ở với Hoàng-hậu rất khoan dung, sau Trẫm sẽ luận đến việc ấy.
- Đa, chừng nào cũng được, song hạ-thần hết lòng ước ao cho Hoàng-thượng với Linh-Bà thuận nhau luôn.
- Thôi, khanh hãy sai nội-thị tuyên triệu Chương-ấn-quan, còn Trẫm qua phòng Hoàng-hậu mà cho hay việc xét bắt thơ.
- Nói rồi vua bèn mở cửa, ngự qua cung bà Hoàng-hậu.

Khi ấy bà Hoàng-hậu đang ngồi nghe các cung phi mỹ-nữ đọc sách, tuy ngồi đó mà trí ở đâu, cứ lo tưởng gấm mè mang, thỉnh linh cửa hồng mở hoát, chợt thấy vua bước vào.

Người đang đọc sách bèn ngừng lại, các cung-phi mỹ-nữ đều đứng dậy nghiêm trang.

Vua chẳng đi đến ai, bèn bước thẳng đến trước bà Hoàng-hậu mà phán rằng: « Ai-khanh, Trẫm cho ái-khanh hay trước sẽ có quan Chương-ấn của Trẫm sai đến đây có chuyện.

Bà Hoàng-hậu nghe nói cả kinh bèn tâu: « Muốn tâu, Bệ-hạ sai chương-ấn-quan đến đây công tư hà sự? »

Vua không thêm phán lại bèn bỏ mà đi về cung thì có quan trực hô lên rằng: « Có quan chương-ấn xin vào ra mắt Linh-bà.

Khi bà Hoàng-hậu thấy mặt Chương-ấn-quan bèn hỏi rằng: khanh đến đây có việc chi?

— Đa, muốn tâu Linh-bà, Hoàng-thượng dạy tôi đến đây mà xét cho kỹ những thơ từ giấy tờ của Linh-bà.

— Sao lại dám cả gan đến đây cáo sát, thật rất nên vỗ le.

— Đa, cúi xin Linh-bà thứ tội cho kẻ ngu-thần, hơn đây là lệnh vua ra chớ nào tôi có dám dạn gan như thế đâu.

— Mặc ý khanh muốn xét đầu thì xét. Et-tê-pha-na, hãy giao các chìa khóa tủ bàn cho Chương-ấn-quan xét lấy!

Chương-ấn-quan xét lo là cho có chừng vì biết Linh-bà không lẽ thơ tu như thế mà dễ sơ ý đầu, chắc sao cũng dẫu trong mình vâng. Nghi như vậy rồi bèn bước tới gần bà hoàng-hậu mà tâu rằng: Muốn tâu, ngu-thần đã xét các tử rồi, nay còn xét một chỗ sau chót.

(Sau sẽ tiếp theo).

KỶ-LÂN-Các lược dịch

Độc bản Pháp-học tinh-lý (Luật Âu-châu và Á-châu) trang 23.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

các tư kỳ sự; m
sự riêng cho gia
cho nên mấy
langsa người t
chi mấy ông nh
cái việc thi phú
cho có lợi lợi cá
không có ích chi
đánh tâu mà th
nó cũng làm ch
nữa, vì các lời th
phải nói cao xa
dưới đất, nên c
đặng, bớt cái c
đặng, để giờ rã
sau trẻ nhỏ thì
ông mới là ích c

Vi ai ai cũng
ai ai cũng tìm k
hanh nghĩa lý
mà quang có
rộng rãi như
nói đều gì. Va
ngli kỳ kể mồi
cái tài cang c
hay, hãy viết ra
làm sách làm
ngữ cho thiên
đặng vậy thì ai
chi. Miếng mìn
cho mình dặng
thơ luận phú
sách này sách
làm việc khôn
công đến sách
anh hùng.

Đời này, đ
trường dạy học
có còn đi nữa
thời mà thời.
mười năm dạy
chữ nho chớ c
Nhà nước k
Annam ta khôn
Song mấy ông

Mỗi n

các tư kỳ sự; mỗi người cứ lo phận sự riêng cho gia đạo mà thôi; bởi đó cho nên mấy ông thông thái chữ Langsa người ta bắt bẻ là vậy. Chớ chi mấy ông nho văn-minh, hãy bớt cái việc thi phú (đời này thi phú đâu cho có lợi lạt cách mấy trường cũng không có ích chi, bắt quá là làm nặng đánh từa mà thôi, và cái thi phú đó nó cũng làm cho trẻ nhỏ rối trí hơn nữa, vì các lời thi phú đối đáp thường phải nói cao xa, nghĩa lý trên trời dưới đất, nên con nít nào mà hiểu nặng, bớt cái đàm luận việc không đáng, để giờ rảnh mà dạy dỗ người sau trẻ nhỏ thi cái tài năng của mấy ông mới là ích cho đời.

Vì ai ai cũng phải lo học đạo đức, ai ai cũng tìm kiếm thầy hay mà hỏi han nghĩa lý. Đam lòng quản đại mà quang cố bọn hậu bối, lòng dạ rộng rãi như thế thì ai mà dám nói điều gì. Vạn như chớ có lòng nghi kị kẻ mới miêng mà phải bị iếm cái tài năng của mình; biết cái chi hay, hãy viết ra mà dạy bảo thiên hạ, làm sách làm vở, điền ra chữ quốc ngữ cho thiên hạ thông dùng. Như dạng vậy thì ai mà dám chê bai điều chi. Miêng mình làm việc phải thì đủ cho mìnhặng phỉ dạ. Cái công làm thi luận phú đó để dùng mà làm sách này sách kia có dư; chớ để mà làm việc không ích thì rất uổng cái công đèn sách của mình và mai một anh hùng.

Đời này, đầu đầu cũng vậy, ít có trường dạy học rông chữ nho. Vì như có còn đi nữa thì bắt quá dạy cách bơ thờ mà thôi. Nên có lẽ trong vài mươi năm đây phải tuyệt cái đạo học chữ nho chớ chẳng không.

Nhà nước không phải là ép người Annam ta không cho học chữ nho đâu. Song mấy ông nho văn tưởng làm mà

úp nghiên cậm viết, chớ chẳng có ai không cho hết.

Chư vị khan quan cũng thấy người Langsa người ta còn học chữ nho thay, có lý nào mà mình lại dám nói rằng nhà nước cấm. Có nhiều thầy thơ ký và Thông ngôn thuộc ngạch quản hạt người ta đua nhau mà học các chữ nghĩa của Thành hiền; trước là có ích cho phận sự, sau có thi đậu thi nhà nước thường năm ban thường cái công đèn sách. Vậy các lễ nói đây chừng chắc rằng nhà nước chẳng hề dứt cái nghề học hành chữ nho đâu. Thiệt nhà nước Langsa rộng lượng là dường nào; hay ủng hộ kẻ có công hay dục lòng bầy con đồ là dân Việt-nam mình mà ruồi trong chốn điền giả quê mùa không ai hiểu nặng: đạo thịnh đồ thuyết, nay nói vậy mai nói khác, bày cái việc hư truyền cho dân sự phải bị lầm.

TRẦN NGỌC-PHẬT.

TÌNH CỜ TIỂU THUYẾT

(Histoire d'une Amoureuse)
tiếp theo

Trương-Thủy nghe vậy, kinh hãi vô cùng, nài xin vua thứ tội. Vua không nghe, nói rằng:

— Phép nước như vậy, trăm có lẽ nào vì mây mà bỏ phép nặng sao?

Bởi thế chị ta phải đẩy vào trong hang núi. Hòn núi đó ở theo mé biển nhiều giống mãnh thú. Chị ta thấy vậy thì sợ sệt không biết ngán nào, than rằng:

— Tạ-lam làm hại ta đến thế này, mà cũng bởi vì ta ngu quá, còn trách chi ai. Bây giờ nước đã đến tròn, chắc là không sao sống mà vềặng nữa, thôi thì một thác cho rồi. Nhưng ta lại thương cho con tỳ-tử của ta là

A-lô, lâu nay ta chưa có tin tức gì gửi về cho nó, chắc sao nó cũng mong đợi chớ chẳng không. Nếu chết ở đây, thì từ rày sắp sau, không còn tin tức chi hết, cực lòng trông mong của nó biết là chừng nào. Mà mình ở đây là một nơi non thẳm hang cùng, đường biển xa cách 5, 6 ngàn dặm, muốn gửi thư về cũng khó, ta biết nghĩ làm sao bây giờ.

Chị ta nghĩ đến đó thì ruột gan như cắt, đau đớn vô cùng. Xảy đầu ngó thấy một con cạp dữ ở ngoài cửa hang phía xa trước mặt, cặp mắt nó lờm lờm nhìn ngó chị ta, chị ta sồn tóc rùng mình, chon tay lập cập, không biết nghĩ bề nào. Thình lình thấy có một hang đá ở mé núi cách chỗ mình đứng chừng một trượng, chị ta vội vã bước lại. toan bề chun vô hang mà lánh mình. Chẳng dè vừa bước vào cửa hang, lại thấy một con rắn lớn không biết ngắn nào nằm cuộn quanh vòng tròn 3, 4 lần, chị ta hết hồn bước lui ra, rồi kiếmặng một cây cao leo lên. Một lát, con cạp đi khỏi qua chỗ ấy, chị ta trèo xuống, rồi leo lên trên đỉnh núi, ngó ra tứ phía, mình mông một biển một trời. Xảy đầu xem thấy một chiếc thuyền buồm đi qua dưới chon núi, chị ta cầm khăn mà ngoác thuyền đó. Kêu xin vào cứu mình. Người trong thuyền xem thấy, gạt cù-lap vào bờ, chị ta muốn xuống mà ngật vì núi cao chón chớ không thể nào xuống choặng, muốn đi men theo quanh núi mà xuống, thì bốn bề cây cối xum xê, cỏ tranh mọc cao lấp đầu, lại sợ có những loài cạp rắn. Đang khi dự dự, thì người trong thuyền la lên rằng:

— Sao không qua mé tay trái, vịn nhánh cây mà trèo xuống, còn đứng hoài chi đó?

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Chị ta nghe lời, qua mẹ tả vịn nhanh cây đi lần xuống, khi đi được nửa chừng, mọi mệt hết sức, sút tay mà té xuống dưới chơn núi. May chỗ đó là một nơi có cỏ rậm, nên không đến đổi bề đầu gây chơn tay, nhưng cũng ngắt ngo, bất tỉnh như sượng.

Người trong cù-lập vội vả treo lên bờ cấp cứu, đem thầy chị ta đến chỗ bãi cát, xem thấy máu chảy đầy mặt rất nên thê thảm. May được cù-lập có một ông già đã ngoài 80 tuổi, vốn là một tay giỏi thuốc ngoại khoa. Ông già ấy dạy lấy nước trong rửa các chỗ vết máu cho sạch, rồi dặt thuốc cho máu không chảy ra được nữa. Đoạn, ông ấy dùng tay thoa bóp cho chị ta một hồi, vì là chị ta tự trên cao té xuống phải thoa bóp thì lạng phụ có sai chỗ nào, mới lại hỏi được nguyên vị. Ông già lại lấy một bình thuốc nước, đổ vào miệng cho chị ta uống, rồi để chị ta nằm yên một chỗ. Chừng 2 giờ đồng hồ thì chị ta qua nhiên hồi dương. Người trong cù-lập bèn vực chị ta xuống thuyền.

Ông già hỏi:

— Đây là người xứ nào, bởi có gì mà đến đây?

— Thưa ông, tôi là người Paris, vì muốn qua Italie có việc nhưng bị bão chìm thuyền, nên tôi xiêu lạc mà đến đây. Chẳng hay ông có làm ơn mà cho tôi đếnặng Italie chăng?

Ông già cười mà nói rằng:

— Italie cách đây còn 6000 dặm, một chiếc thuyền nhỏ này, đưa mây đến sao đặng!

— Vậy bây giờ ông muốn qua xứ nào?

— Ta vốn là người ở cù lao Uy-liêm, bữa trước nhơn trở hàng hóa qua cù lao Phục-lê, nay thì ta lại trở về Uy-liêm đây. Mấy hầy nên theo ta về đó, kéo ở đây mà chết ồng mạng.

Chị ta nghĩ đã lỡ chơn như vậy, không theo đi thì cũng không bao giờ về cho đặng. Thôi thì cũng là

may mà được gặp ông này, chẳng theo về thì còn ở đây mà làm chi.

Nghĩ vậy bèn lại nói rằng:

— Cám ơn ông có lòng-phò nguy cứu nạn, đội đức vô cùng. Nhưng ở Uy-liêm mà đến Italie, thì mỗi năm có mấy lần thuyền qua lại, mà ông có bằng lòng cho tôi về chăng?

— Không hề chi, ở đó mỗi năm có hai lần thuyền đến Italie, nếu mây muốn về, qua đến cuối thu thì vừa có dịp thuyền đi đó.

Chị ta nghe vậy thì đã mừng lòng. Hồi đó gặp cơn gió thuận, chẳng bao lâu thuyền về tới Uy-liêm. Ông già đem chị ta về nhà, có lòng thương chị ta lắm. Chị ta nghĩ mình đi chuyến này, vốn là đi kiếm Ta-lam, chẳng dè giữa đàng gặp cơn nguy biến, cứu phần tử nhứt phần sanh. Nay tuy đặng nhờ ơn ông già cứu giúp cho mình, nhưng lòng kia vẫn còn vướng vít với Ta-lam, không lúc nào người đặng tinh tr tưởng. Chị ta ở đó, hằng ngày mong cho đến kỳ thuyền đi Italie. Thấm thoát, trời đã qua thu, chị ta sắm sửa đồ hành trang, xin từ ông già mà về Italie. Ông già giúp thêm tiền cho về, và dặn dò đi đàng phải cho cẩn thận, chị ta cảm tạ ông già ấy vô cùng.

Còn cách buổi mai thì thuyền khai hành, ông già xây bị bệnh nặng gần chết, cả nhà rộn rục chạy chữa thuốc thang. Chị ta buồn rầu vô cùng, vì là kỳ thuyền đã gần chạy rồi, nếu mình không đi ngay, thì lại phải đợi nửa năm nữa mới lại có một chuyến thuyền; mà nếu mình đi, thì mình lại là kẻ vong ơn phụ nghĩa với ông già ấy. Vì ông già làm ơn cứu giúp cho mình, ơn nghĩa nặng biết là dường nào, lẽ nào cơn ồng bệnh hoạn như vậy, mình dám bỏ mà đi cho đành.

Kể đến hôm sau, chị ta vẫn không nỡ dứt tình mà đi. Đến lúc bình ồng già đã khá thì thuyền đi mất rồi.

Chị ta tủi phận long đong, thương thân lưu lạc, đau lòng xót dạ, lụy nhỏ châu tuôn, đăm ngày luyến những âu sầu, mặt hoa ủ dột, mà không dám hở môi với ai.

Ông già biết ý chị như vậy, có lòng thương lắm. Nhưng chị ta từ hồi đó thì lòng dạ héo đon, hình dong tiêu tụy. Mỗi ngày lại ốm o hơn trước. Ông già thường kiếm chuyện giải khuây cho chị ta, mà chị ta thì không lúc nào nguôi dạ. Mỗi khi vắng người thì lại khóc lóc, rất nên bi thảm, thờ dãi than vãn, chỉ muốn một thác cho rồi. Hoặc có khi một mình đi dạo ngoài đồng, lại muốn nhào đầu xuống sông nhưng lại chưa nỡ. Trong lòng bối rối ăn không ngủ không yên. Chẳng bao lâu té thành bệnh nặng.

Ông già xem thấy tình cảnh như vậy, thương chị ta vô cùng, bèn mời thầy thuốc chữa bệnh cho chị ta, mà bệnh mỗi ngày lại nặng thêm. Chị ta nói với ông già rằng:

— Lão-gia ôi! thiếp được nhờ lão-gia cứu giúp cho trong cơn nguy biến, ơn đức ấy dầu muôn đời cũng không dám quên. Nhưng số mạng thiếp nay đã hết rồi, chắc không sống được bao lâu nữa. Thiếp có một phong thư muốn cậy lão-gia đến kỳ tàu sau thì gửi về Âu-châu giùm cho, thiếp.

Ông già nói:

— Bình may tuy nặng, nhưng tao xem ra thì chĩn là vì mây lo lắng quá sức mà sinh ra. Nếu mây người con sâu của mây đi, thì tự nhiên lành bệnh. Và qua xuân sẽ lại có tàu về Âu-châu, can gì mà mây phải cực thân mây làm vậy?

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON THỜI HẢI

(Propos d'un Saïgonnais)

Câu may gặp rủi

Người đồng bang ta hỏi còn tin sự đi đoan lắm, hoặc cất nhà, hoặc dọn phố, thường hay coi ngày lành, chọn giờ tốt, và câu khấn việc này việc nọ. Xét cho kỹ thì ngày nào cũng 24 giờ, 1 giờ 60 phút, chẳng có ngày nào ít hơn, hay là giờ nào nhiều hơn, nên rằng ngày giờ tốt xấu

Như người Langsa khi cất nhà, dọn phố, chẳng hề coi ngày giờ chi, vậy người Langsa đều mang hại hết sao??

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Việc đời ch
sôi mặt: Hề n
thấy đơ; hể n
thấy sạ th. ub
hề lam quấy
thi gặp phải.
ich gì ???

Như hình n
M. Bấy T... đ
thấy một đày
trước cửa t
« Ngũ phước
ai ở cả, bỏ tr
lâm là quá v
bỏ đi hết. H
mười phở đ
và bị gặp sự
chỗ khác mà

Ra về tới s
phở đó, mà n

Ấy hồi mi
minh, mà mi
cho người, n

Khéo tin s

NHÀ

(Ca

Xà

Ngày kia r
rửa vàng b
kêu nó, mà
hồi mây, đ
thong thả, c
hiềm nguy, b

— Rửa v
Rần lụt anh

Dạo chơi s
trường, tron
như ngựa. »

Thoạt nói
cháy. Rần l
theo, đàng l
này thoát. K
cảng bô lia, c
cháy tới. Ó

Cả mình b
cũng bởi tự
trước. Mấy c
guơng, nhi
nói sao cho

Chuyện đ

Mỗi

vây, có lòng
ta từ hồi đó
hình dong
o hơn trước.
chuyện giải
ta thì không
hi vắng người
bị thăm, thờ
một thác cho
t mình đi dạo
ào đầu xuống
ổ. Trong lòng
gủ không yên.
h bệnh nặng.
ình cảnh như
cùng, bèn mời
cho chị ta, mà
g thêm. Chị ta

Việc đời chẳng khác nào cái gương
soi mặt: Hề mặt mày dơ, soi gương
thấy dơ; hề mặt mày sạch, soi gương
thấy sạch. Như việc đời có vay có trả,
hề làm quấy, thì gặp quấy. làm phải
thì gặp phải. Vậy lựa phải cầu khẩn
ích gì !!!?

Như hôm nọ tôi đi Giadinh, thăm
M. Bấy T... đi ngang qua đường...
thấy một dây mưới mấy căn phố
trước cửa thấy đều có dán chữ
« *Ngũ phước làm môn* » mà chẳng có
ai ở cả bỏ trống, đóng cửa. Tôi lấy
làm lạ quá vì Phước đến nhà sao họ
bỏ đi hết. Hỏi ra thì những người
mướn phố đó, bỡ làm ăn chẳng khá
và bị gặp sự rủi hoải nên đều dọn đi
chỗ khác mà ở

Ra về tôi suy nghĩ, chẳng phải tại
phố đó, mà mình làm ăn không khá.

Ấy bởi mình cầu Phước đến cho
minh, mà mình chẳng chịu làm phước
cho người, nên mới gặp rủi.

Khéo tin sự dị đoan không!

NHAN ĐÀM

(Contes amusants)

Xà-qui đàm luận

Ngày kia rần lụt dạo chơi xây gặp
rùa vàng bò ngang qua đó. Rần bèn
kêu nó, mà hỏi như vậy: *Rùa vàng
hỏi mày, đi sao chậm quá. Như con
thông thả, chẳng nói làm chi, gặp lúc
hiềm nguy, biết sao tránh khỏi?*

— *Rùa vàng nghe hỏi, đáp lại một lời.*

*Rần lụt anh ơi, nói sao chẳng nghĩ.
Dạo chơi sơn thủy, thỉnh thoảng đường
trường, trong lúc oan ương, chạy bay
như ngựa.* »

Thoạt nói thừa ra, lửa kia phát
cháy. Rần lụt vọt chạy, hỏi rùa chạy
theo, đang lúc hiểm nghèo, mạnh ai
nấy thoát. Rùa vàng xao xát, bốn
cẳng bò lia, chưa khỏi bào đĩa lửa đã
cháy tới. *Ồ hó!*

Cả mình bối rối, mu yếm hỏa thiêu,
cũng bối tự kiêu, nên không phòng
trước. Mấy chàng bị hước soi đó làm
gương, nhiều bươm lương khương
nói sao cho xiết!

Chuyện đời-xưa Cao-mên.

HẠT MỸ-THO

Giá tiền các thứ xe đưa bộ hành

Sao lục những lời nghị của quan Tham-biện Mytho đề ngày 15 mai 1898
và 30 mai 1912

	Xe song-mã	Xe kiến	Xe kéo bánh caoutchouc	Xe kéo bánh cây
Mytho (chợ mới và chợ cũ)				
Đi một bận.	0\$25	0\$15	0\$10	0\$05
Đi có lại nghỉ 1 khác đồng hồ.	0.40	0.25	0.20	0.10
Giờ thứ nhất.	0.50	0.30	0.25	0.15
Mỗi giờ sau.	0.40	0.25	0.20	0.10
Ngoài châu thành				
Từ Mỹ-tho tới Trung-Lương	0.60	0.40	0.40	"
Chạy vòng nhỏ.	0.60	0.40	0.40	"
Chạy vòng lớn	1.00	0.70	0.70	"

	Mytho tới Chợ-Già	Mytho tới Chợ-Cao	Mytho tới Bến-Tranh	Mytho tới Tân-Hiệp	Mytho tới Kim-Sơn	Mytho tới Thanh-Phù	Mytho tới Ông-Vân	Mytho tới Nhiều
Xe kiến								
Đi một bận.	1\$50	1\$20	0\$80	1\$20	1\$30	1\$10	1.50	3\$50
Đi có lại.	2.50	1.90	1.40	2.00	2.20	1.80	2.50	5.50
Một ngày.	3.50	3.50	3.50	3.50	3.50	3.50	3.50	6.00
Xe hai bánh								
Đi một bận.	1.30	1.00	0.70	1.00	1.10	0.90	1.30	2.50
Đi có lại.	2.20	1.50	1.20	1.60	1.70	1.40	2.20	4.00
Một ngày.	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	3.50	4.50
Xe song mã								
Đi một bận.	2.50	1.90	1.40	2.00	2.20	1.80	2.50	4.50
Đi có lại.	3.60	2.80	2.00	2.90	3.20	2.60	3.60	6.00
Một ngày.	5.00	5.00	5.00	5.00	5.00	5.00	5.00	6.50
Xe kéo								
Đi một bận.	1.30	1.00	0.70	1.00	1.00	0.90	1.30	giá
Đi có lại.	2.00	1.50	1.20	1.50	1.70	1.40	2.00	tiền
Một ngày.	2.50	2.50	1.50	2.50	3.50	2.50	2.50	thuận

Khả kỹ. Bộ hành nào muốn đi tới Chợ-gạo thì phải trả thêm 0\$50 tiền đò chèo xe. Như muốn đi xa hơn mấy chỗ đã nói trên đây thì phải trả thêm mỗi 1 ngàn thước xe-kéo; 0\$09; xe kiến; 0\$11; xe song-mã 0\$18; xe hai bánh 0\$09.

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-tính)

Đường Bangkok

Tàu Donai chạy 3 Octobre, 3 giờ chiều

Đường Cao-man

Tàu Battambang chạy..... 30 Septembre 9 giờ tối.

» Namiyan chạy..... 2 Octobre 9 » »

» Attalo chạy..... 4 » » 9 » »

Đường Lục-tính

Tàu Annam chạy..... 29 Se, tembre 9 giờ tối.

» Mouhot chạy..... 1 Octobre 9 » »

» Francis Garnier chạy 3 » » 9 » »

Đường Battambang và Angka

Tàu Nampian chạy 2 Octobre 9 giờ tối.

Đường Lèo

Tàu Battambang chạy..... 30 Sept 9 giờ tối

» Attalo chạy..... 4 Octobre 9 giờ »

Đường Cap & Baria

Tàu Namky 28 Sept. 6 giờ 30 sớm

» » 29 » 9 » »

» » 30 » 8 » »

» » 1 Oct. 8 » »

» » 2 » 9 » »

» » 3 » 12 giờ.

Đường Tây-ninh

Tàu Hanan chạy 2 Octobre 8 giờ tối.

Saigon, le 27 Septembre 1913.
P. le Directeur de l'Exploitation,
MARGUERIE.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

Romorantin (Loir-et-cher)

Kính thăm ông dặng mạnh và tỏ cho ông hay rằng: mỗi khi tôi dùng tới thuốc **Dragées Rabuteau** thì tôi đều dặng toại chí luôn. Nay có một đứa con gái nhà nghèo, đau mắt máu, vậy xin ông sẵn lòng gửi cho tôi một vé dặng tới cho nó nũng.

Nay kính
Quan lương-y H.P.

P. S. — A, cách hơn một năm nay, cũng có một đứa con gái đau như vậy, tôi dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà cho nó uống; ngày nay nó đã mạnh giỏi như thường.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Đồn quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì eo lòng tôi gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bồn quan; ấy là sự giúp cho Bồn quan mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phố	Số mandat
nhựt trình	
1506 B. H. T. Vinhlong	5 \$ 464363
1351 T. M. N. Thuđầumót	5 445901
191 T. C. K. Bacliên	6 467518
806 T. Q. C. Vinhlong	5 464352
419 K. Cánhô	5 472263
1220 L. Q. T. Tânán	5 437132
508 H. T. K. Cholon	Bạc mặt 5 "
728 N. B. B. Longxuyên	5 "
774 L. V. Q. Mytho	Mandat 5 467923
206 M. V. N. Bẻnre	5 464959
1182 J. B. P. Soctrang	5 465573
1025 K. M. T. Sadee	5 470209
555 C. Marseille	Bạc mặt 3 "
1479 A. M. Travinh	Mandat 3 462949
1024 N. Sadee	2 462362
14 T. V. C. Benthuy	3 49
417 L. Q. K. Cánhô	3 472256
547 N. Q. M. Cholon	3 460697
808 T. H. Bẻ	1 75 464384
1302 N. T. H. Tâyninh	1 75 470831
1709 T. Savannakhet	1 75 42550*

PHẢN ĐƯỜNG TRỌN BỘ

Dẫn sự tích **Tiết-Cương, Tiết-Quy, Tiết-Giao, Phụng-Kiểu, Lý-Đáng.**

Giá rẻ hơn hết
2 \$ 40 một bộ 7 cuốn

THƠ MỚI IN
U - TỈNH - LỤC
của M. Hồ-văn-Trung

Nói chuyện Tấn-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

BỤT-SỬ LỰC BIÊN

Cuốn thứ hai in rồi
Ai mà gửi cho tôi 0 \$ 50 thì tôi sẽ gửi cho một cuốn **Bụt-sử-lực-biên** không cần tiền sở phí. Muốn gửi mandat hoặc con niêm mà mua cũng được
Ai mua đến 25 cuốn thì giá có 8 \$ 40.
Ai mua đến 50 cuốn thì giá có 15 \$ 24.
Xin gửi thơ cho.
Ông Capitaine Paul Régnier (Pierre Rey), 98, rue Chasseloup-Laubat, SAIGON.

TẠI TIỆM LỤC-TỈNH KHÁCH-SANG

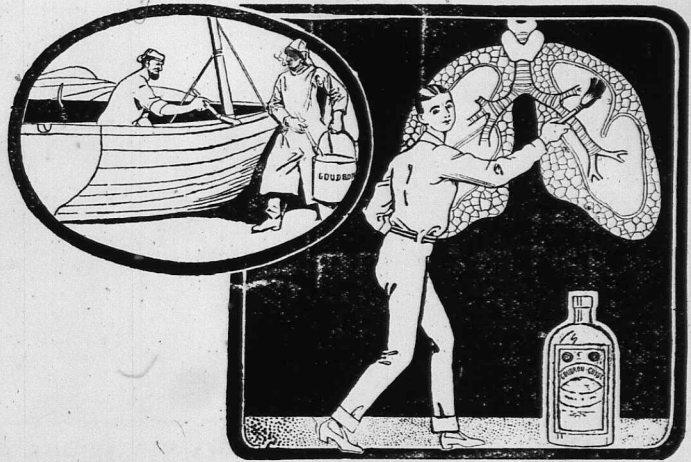
ở SAIGON trước ga xe lửa lớn

*CÓ BÁN NHIEU KIEU

ĐÈN LÒA

nghĩa là đèn có mẫn-sống) hiệu **Tito Landi, Marvel, The Luminous, Very-Best, Radia,** vân vân...
Bản rẻ hơn các nơi.

Thợ biển dùng dầu hắc mà sơn thuyền dặng cự với sóng cho thuyền lâu mục thì cũng như người hay giữ việc vệ-sanh dùng thuốc **GOUDRON-GUYOT** mà sơn phổi dặng cự với bệnh ho lao, ho tổn, ho gió vậy.



Nếu mỗi bữa lự mà uống một muỗng nhỏ thuốc **Goudron-Guyot** trộn với một ly nước thì đủ mà trừ tuyệt bệnh ho gió và ho tức. Dầu cho bệnh trầm trọng thế mấy uống nó cũng hết. Khi nào có ho lao dùng nó thì mau lành bệnh, chẳng sai, vì thuốc **Goudron-Guyot** đi tới đâu thì giết tế vi chỉ trùng tới đó.
Muốn cho mau hết bệnh thì khá đừng có mua đồ giả, phải nài cho dặng thì thuốc **Goudron-Guyot** thiệt mới mua.
Hãy coi ngoài nhân, có lên ông **Guyot** in bằng chữ lớn và ký tên ba màu tím, xanh, đỏ, in xeo xeo: trừ tại Maison Frère, môn bài số 19, đường Jacob, kinh đô Paris.

Mỗi ve giá là 0 \$ 90.
Ai uống thuốc nước **Goudron-Guyot** chẳng dặng thì nên dùng mỗi bữa ăn với hoạn thuốc **Guyot**. Thuốc này làm bằng tinh-ba cây hải-lông tại xứ Náo-oi (Norvège). Thứ thiệt thì hoàn nó trắng và có in tên ông **Guyot** bằng mực đen
Mỗi ve giá là 1 \$ 10
Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chy-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

THƠ TÍN VÃNG LAI

(Petites correspondances)

Romorantin (Loir-et-cher)

Kính thăm ông đặng mạnh và tỏ cho ông hay rằng: mỗi khi tôi dùng tôi thuốc Dragées Rabuteau thì tôi đều đặng toại chí luôn. Nay có một đứa con gái nhà nghèo, đau mắt máu, vậy xin ông sẵn lòng gửi cho tôi một vé đặng tôi cho nó uống.

Nay kính
Quan lương-y H.P.

P. S. — A, cách hơn một năm nay, cũng có một đứa con gái đau như vậy, tôi dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho nó uống; ngày nay nó đã mạnh giỏi như thường.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Bồn quản lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gửi mandats bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bồn quản; ấy là sự giúp cho Bồn quản mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát	nhựt trình	Số mandats
1506	B. H. T. Vinhlong	5 \$ 464363
1551	T. M. N. Thuđatmoi	5 415901
191	T. C. K. Baehen	6 467518
506	T. Q. C. Vinhlong	5 464352
419	K. Cánhtho	5 472263
1220	L. Q. T. Tânan	5 43*132
508	H. T. K. Cholon	Bạc mặt 5 "
728	N. B. B. Longxuyen	5 "
774	L. V. Q. Mytho	Mandat 5 467923
206	M. V. N. Bentre	5 464959
1182	J. B. P. Soctrang	5 465573
1025	K. M. T. Sadee	5 470299
555	C. Marseille	Bạc mặt 3 "
1479	A. M. Travinh	Mandat 3 462949
1024	N. Sadee	2 462362
14	T. V. C. Benthuay	3 49
417	L. Q. K. Cánhtho	3 472256
547	N. Q. M. Cholon	3 460697
868	T. H. Bake	1 75 464384
1302	N. T. H. Tâyninh	1 75 470831
1709	T. Savannakhet	1 75 42550*

PHÂN ĐƯỜNG TRỌN BỘ

Dẫn sự tích Tiết-Cương, Tiết-Quy, Tiết-Giao, Phụng-Kiều. Lý-Đáng.

Giá rẻ hơn hết
2 \$ 40 một bộ 7 cuốn

THƠ MỚI IN
U-TỈNH-LỤC
của M. Hồ-văn-Trung

Nói chuyện Tấn-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò Công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

BỤT-SỬ LƯỢC BIÊN

Cuốn thứ hai in rồi

Ai mà gửi cho tôi 0 \$ 50 thì tôi sẽ gửi cho một cuốn Bụt-sử-lược-biên không cần tiền sở phí. Muốn gửi mandat hoặc con niêm mà mua cũng được

Ai mua đến 25 cuốn thì giá có 8 \$ 40.

Ai mua đến 50 cuốn thì giá có 15 \$ 24.

Xin gửi thơ cho.

Ông Capitaine Paul Régnier (Pierre Rey).
98, rue Chasseloup-Laubal, SAIGON.

TẠI TIỆM LỤC-TỈNH KHÁCH-SẠNG

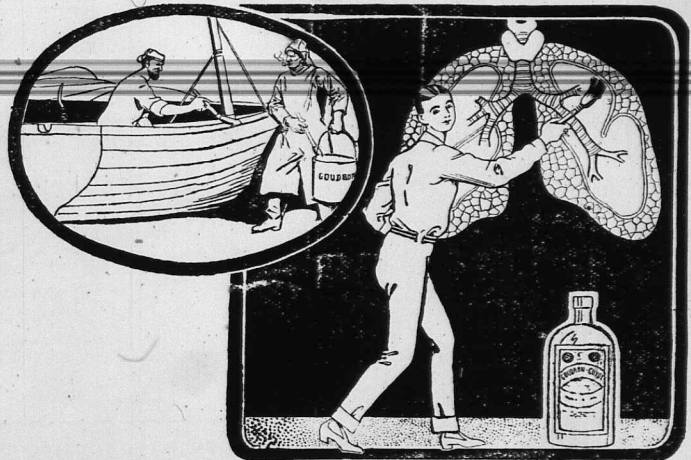
ở SAIGON trước ga xe lửa lớn

CÓ BÁN NHIỀU KIỂU

ĐÈN LÒA

nghia là đèn có mẫn-sông) hiệu Tito Landi, Marvel, The Luminous, Very-Best, Radia, vãn vãn...
Bản rẻ hơn các nơi.

Thợ biển dùng dầu hắc mà sơn thuyền đặng cự với sóng cho thuyền lâu mục thì cũng như người hay giữ việc vệ-sanh dùng thuốc GOUDRON-GUYOT mà sơn phổi đặng cự với bệnh ho lao, ho tởn, ho gió vậy.



Nếu mỗi bữa ăn mà uống một muỗng nhỏ thuốc Goudron-Guyot trộn với một ly nước thì đủ mà trừ tuyệt bệnh ho gió và ho tởn. Dầu cho bệnh trầm trọng thể này uống nó cũng hết. Khi nào có ho lao dùng nó thì mau lành bệnh, chẳng sai, vì thuốc Goudron-Guyot đi tới đâu thì giết tế vi chi trùng tới đó.

Muốn cho mau hết bệnh thì khá đừng có mua đồ giả, phải nài cho đặng thứ thuốc Goudron-Guyot thiệt mới mua.

Hãy coi ngoài nhân, có lên ông Guyot in bằng chữ lớn và kỹ tên ba màu liếm, xanh, đỏ, in xeo xeo; trừ tại Maison Frère, môn bài số 19, đường Jacob, kinh đô Paris.

Mỗi vé giá là 0 \$ 90.

Ai uống thuốc nước Goudron-Guyot chẳng đặng thì nên dùng mỗi bữa ăn với hoạn thuốc Guyot. Thuốc này làm bằng tinh-ba cây hải-tông tại xứ Náo-oi (Norvège). Thứ thiệt thì hoạn nó trắng và có in tên ông Guyot bằng mực đen

Mỗi vé giá là 1 \$ 10

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

NGŨ KIỂM THẬP BÁT NGHĨA TÂN TRUYỆN

(Les cinq épées)

HỒI THỨ V (tiếp theo)

Thái chuyên-Chur nói :

— Phải vậy, đó, tôi cũng lo về tội đó, nếu nó tung hoành ở đất ấy thì trong Lưỡng-hồ đều không được yên cả. Vậy cây hai vôi, ra đó độ thăm tình hình xem ra làm sao. Còn tôi thì nghĩ nên đổi tên khác, chỉ một mình tôi xuống phía nam thăm do quân tình cũng xong. Tôi lại cây bốn vôi vô viên này đem thơ của tôi về trình với Hưởng-dại-nhon, xin người tức khắc tư công-văn cho Mạc-tin-Y, dạy và phải giữ gìn cho cẩn thận.

Hắn dò đầu dấy, ai nấy đèn đi ngủ. Qua bữa sau Thái-chuyên-Chur đổi tên kêu là Chương-vân-Trường, và viết thơ thuật hết mọi chuyện đầu đuôi của Kỳ-Hổ và mình đổi tên, sai lại vô viên đem về đưa cho Hưởng-Vinh lại tả một phong thơ nữa giao cho Kỳ-Hổ đem đến đưa cho Mạc-tin-Y. Tiền lễ của Thiêm-bốc-Minh chia đều cho chúng, chớ mình thì một đồng điều cũng không lấy. Kỳ-Hổ thì đem ám hiệu của giặc và một lá cờ vuông nhỏ đưa cho Văn-Trường, dặn qua lại trong tội giặc cho dễ. Và dặn rằng:

— Trong đảng giặc có người Trương-gia-Trường, có nghĩa khí và lại đồng là họ Trương. Người ấy là anh em kết nghĩa của tôi. Nếu đại ca đến đó nên qua lại chơi bởi với và thi chắc có thể dụ và đầu hàng được. Mà có gặp Thạch-bàn-Tử, đại ca nên đưa ám hiệu của tôi cho và coi thì dễ thân mật với và mà dò thăm được hết sự tình bí mật. Chương-vân-Trường hết thấy nhậm lời, cho cả bọn ấy khởi hành trước, mình cũng lữ biệt Lý-phùng-Xuân mà lên đường. Phùng-Xuân tặng 40 lượng bạc làm tiền phí lộ. Văn-Trường từ không dặng phải nhận mà đi.

Nói về Mạc-tin-Y, Tôn-chiếm-Ngao từ hồi phụng mạng đến Hồ-nam chiêu binh. Chẳng bao lâu, chiêu tập được vài ba nghìn người rồi. Mạc-tin-Y nguyên là một người gian trá không dặng chính đĩnh, mà lãnh lại hào sắc. Việc tuyển binh không biết tra xét cho tỏ tường, chỉ ngày ngày cùng với Tôn-chiếm-Ngao dong chơi các chốn, mà giao việc tuyển binh cho người khác thế cho mình. Một buổi kia, có mấy người cao lớn lực lượng đến xin đầu quân. Xét đến võ nghệ của các người ấy thì thiệt là tinh thông mạnh mẽ vô cùng. Mạc-tin-Y

mừng lắm, cho các người ấy làm cai đội, dặng mà luyện tập quân mới đầu.

Qua vài bữa, nhằm ngày tiết thanh-minh, quan phủ-đài mở tiệc, cho mời Mạc, Tôn hai người đến dự yến. Canh khuya tan tiệc mới trở về. Mạc-tin-Y bữa đó say quá, ngủ mê trên-giường. Chừng tới canh ba, xảy nghe phía ngoài có tiếng nào động, bọn lính canh vội vàng báo vào trong nhà. Mạc-tin-Y giật mình tỉnh dậy, vừa ra khỏi cửa thì thình lình mờ mắt không trông thấy chi, rồi thì biến đi đâu mất.

HỒI THỨ VI

Yêu thuật bắt người tìm đầu cho thấy,
Kỳ-Hổ lên núi mới được thiệt tin.

Hồi đó Mạc-tin-Y bỗng nhiên biến mất, chúng ai nấy thất kinh, quây vào kiếm trong phòng cũng không thấy đâu hết. Chỉ nghe động một tiếng trên nóc nhà rất lung, rồi ở phía ngoài có tiếng người xôn xao kéo đến, chúng lập tức báo tin cho Tôn-chiếm-ngao.

Nguyên nơi công-quan đó đóng ở trong một cảnh chùa to về phía ngoài thành. Các binh mới mộ thì cho ở riêng một trại về phía sau, còn Tôn Mạc thì ở trong chùa, có 100 thân binh canh giữ. Hồi 2 người say rượu trở về, mỗi người nghỉ riêng một phòng. Tôn-chiếm-Ngao được tin báo và nghe tiếng ngoài nào động vội và đứng dậy, hai tay cầm hai cương đao, dẫn binh ra cửa chùa. Trông ra đã thấy lửa sáng rực trời: quân giặc kéo đến vô số. Có mấy tướng cao lớn to tát, bỏ tóc cả cấp gươm đi trước. Tôn-chiếm-Ngao xem thấy binh mã nhiều lắm, lui quân vào giữ trong chùa. Mấy tướng kia thúc quân xô vào, hai bên đánh nhau rất lung.

Nói về hòa-thương chùa ấy kêu là Tây-trần-dại-sur, tác đến 6, 7 mươi, mà võ nghệ thì rất nên mạnh mẽ vô cùng. Hồi đó hòa-thương đang nghĩ trong phòng, xảy nghe trước cửa có tiếng la đánh nhau dữ lắm. vội và xách cây thiên-trượng chạy ra thì thấy Tôn-chiếm-Ngao đang đối địch với một viên tướng giặc, mà thế đã hơi núng. Còn mấy tên thân binh thì cũng không địch nổi được quân giặc. Tây-trần hòa-thương la lớn lên rằng: « Đề lão đánh giúp một trận cho các người? » Nói đoạn liền xông thẳng vào trận.

Tôn-chiếm-Ngao thấy có người giúp sức cho mình thì khí lực lại khỏe gấp thêm 10 phần, còn hòa-thương thì múa cây thiên-trượng chẳng khác nào đám mưa tuyết, hoa bay từ phía.

Cả tội giặc xem chừng địch không nổi, lui ra ngoài cửa chùa. Hòa-thương rượt theo ra ngoài, thì thấy quân giặc nhiều lắm, lửa sáng rực trời, mà ngọn lửa thì màu hơi xanh biếc, không có khí nóng phàm tới người. Hòa-thương nghĩ chớ bọn nó dùng tà thuật, bèn cả gan mà xông thẳng vào trong đám ấy. Quân giặc kéo lại bỏ vây bốn mặt. Hòa-thương cầm đầu ngón tay lấy máu rảy ra thì thình lình thấy quân giặc tan mất cả. Hòa-thương liết chắc nó là âm binh tà pháp, bèn kêu Tôn-chiếm-Ngao ra mà báo rằng: « Trường-quân mau mau đem binh ra đây, quân này là quân giả cả đây, không hề chi mà ngại ». Đến lúc Tôn-chiếm-Ngao dẫn binh ra thì lửa đã tắt hết cả rồi, mà quân giặc thì không biết biến đi đâu mất ráo. Chúng quân ai nấy ngạc nhiên, đều cho là một sự rất nên lạ lùng.

Hòa-thương nói:

— Đó là yêu thuật của giặc đó, ta đã đuổi được, nên trở về chùa cho rồi.

Nói đoạn kéo cả về chùa. Tôn-chiếm-Ngao qua đến hậu đình xem ra thế nào, thì thấy người quân binh và ít binh lính vẫn canh giữ ngoài cửa đình, còn binh khác vẫn yên ổn ngủ trong đình hết.

Tôn-chiếm-Ngao hỏi:

— Vậy chớ ở đây quân nào làm loạn?

Người quân lính nói:

— Trong đình này chẳng có quân nào làm loạn hết. Tôi nghe ở ngoài có tiếng xôn xao loạn động thì tôi giữ lấy cửa này không cho quân được nào động. Vì vậy quân vẫn ngủ yên. Tôi muốn dẫn quân đến cứu, nhưng lại sợ giặc phạm đến đây, cho nên không dám dõng chỗ này mà đi cho dặng.

Tôn-chiếm-Ngao nói:

— Lạ thay! lạ thay! ta vẫn tưởng quân mới mộ đây chúng nó làm phản, dè đâu chỗ này lại tẻ ra yên ổn không việc gì. Và khi quân giặc mới đến, thiệt ta đối địch với mấy tên tặc tướng võ dũng phi phàm. Vậy mà đến lúc Tây-trần hòa-thương đánh ra thì thình lình chúng nó biến đi hết, có phải là rất nên lạ lùng chăng? Ta lại nghe tin báo rằng Mạc-lão-gia không thấy đâu hết, chưa hay vì cơ làm sao nên phải tra xét ngay mới được.

Lập tức troàn cho cơ đội các trại, phải điểm binh tức thì mà tra xem có thiếu tên nào chăng. Một lát điểm xong, cơ nào đội này đủ hết, chỉ chiếu có mấy viên mới đến ứng mộ đó thôi. Tôn-chiếm-Ngao dạy người quân binh phải đề lòng mà tuần tra cho cẩn còn mình thì trở về chùa.

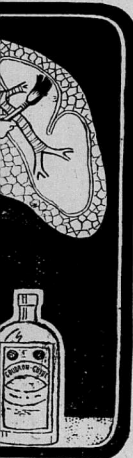
(sau sẽ tiếp theo).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

KHÁCH-SANG
... xe lửa lớn
... U KIỀU

... (ân - sòng) hiệu
The Luminous
... an-văn...

... với sống
... giữ việc
... sơn phôi
... gió vậy.



... GUYOT chẳng
... an núi hoàn thuốc
... g tinh-ba cây hủ-
... (ege). Thứ thiệt thì
... óng GUYOT bằng

... Thương-dăng
... nhứt hạng bảo-
... ỹng Bonnard
... iệm thuốc Pháp-
... E, Chy-lớn.

... n giùm

ĐÔNG-DƯƠNG TOÀN-ĐỒ THIẾT-LỘ

LIGNE de SAIGON au KHÁNH-HÒA

Chặng Muong-Man ra Phanrang-Tourcham — Chặng Phanrang-Tourcham ra Nhatrang

BẢN ĐỊNH GIỜ NGÀY ĐI VÀ VỀ NĂM 1913

Bắt Saigon kể ra	NHÀ GIẤY			Ngày nào chạy	NHÀ GIẤY	NHÀ GIẤY			Bắt Saigon kể ra	NHÀ GIẤY			Ngày nào chạy			
	Xe số 21 mixte 1, 2, 3, 4 hàng	giờ	giờ			Xe số 61 mixte 1, 2, 3, 4 hàng	giờ	giờ		Xe số 61 Mixte 1, 2, 3, 4 hàng	giờ	giờ				
	Saigon	Chạy	6.75	giờ	Nhatrang	Chạy	14.10	giờ	322	Phanrang-Tourcham	Chạy	6.45	giờ	Nhatrang	Chạy	14.10
179	Muong-Man	Tối	12.14	"	Phanrang-Tourcham	Tối	17.15	"	329	Balap		6.56	"	Phuoc-Trach		14.18
191	Phanthiet	Chạy	11.51	"	Phanrang-Tourcham	Chạy	7.10	"	341	Barau		7.15	"	Cay-Cay		14.26
179	Muong-Man	Tối	12.18	"	Phu-Qui		7.21	"	348	Ka-Rom		7.28	"	Suoi-Dau		14.33
179	Muong-Man	Chạy	12.40	"	Hoa-Trinh		7.29	"	354	Hiep-My		7.39	"	Hoa-Tran		14.46
197	Malam		13.13	"	Cana		7.56	"	360	Trai-Ca		7.51	"	Suoi-Cat		15.05
207	Long-Thanh		13.35	"	Vinh-Hao		8.28	"	306	Nga-Ba		8.02	"	Suoi-Mon		15.21
224	Song-Luys		14.09	"	Song-lon-Son		8.50	"	370	Bangoi (Emb')		8.11	"	Nga-Ba		15.50
236	Chau-Hanh		14.40	"	Nha-Me		9.10	"	306	Nga-Ba		8.24	"	Bangoi (Emb')		15.44
246	Song-Mao		15.00	"	Songmao		9.36	"	370	Suoi-Mon		8.38	"	Nga-Ba		15.57
257	Nha-Me		15.29	"	Chau-Hanh		9.59	"	379	Suoi-Cat		8.54	"	Trai-Ca		16.08
261	Song-long-Son		15.45	"	Song-Luys		10.00	"	389	Hoa-Tan		9.13	"	Hiep-My		16.20
276	Vinh-Hao		16.11	"	Longhanh		11.03	"	397	Suoi-Dau		9.26	"	Ka-Rom		16.31
294	Cana		16.43	"	Malam		11.24	"	401	Cay-Cay		9.33	"	Barau		16.44
311	Hoa-Trinh		17.09	"	Muong-Man	Tối	12.06	"	405	Phuoc-Trach		9.41	"	Balap		17.03
315	Phu-Qui		17.18	"					410	Nhatrang	Tối	9.50	"	Phanrang-Tourcham	Tối	17.15
322	Phanrang-Tourcham	Tối	17.30	"	Muong-Man	Chạy	12.24	"								
					Saigon	Tối	18.35	"								
322	Phanrang-Tourcham	Chạy	06.45	"	Muong-Mang	Chạy	12.19	"								
410	Nhatrang	Tối	09.50	"	Phanthiet	Tối	12.42	"								

Khả ký—Xe số 61 chạy ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu và chúa nhật.
Xe số 62 chạy ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy và chúa nhật.
Các chỗ ngừng xin kể tên ra đây: Hiep-my, Nga-ba, Suoi-dau, Phuoc-trach, Suoi-mon, cho bộ hành và chở hàng, song hàng ấy phải nguyên thùng, nguyên gói dưới 50 kilos, bộ hành đồ của này phải giúp cần và chở lên xe xuống xe.
Tại Suoi-mon Suoi-dau có cho mượn xe chở đầy hàng, chở lên chở xuống thì về phần chủ phải lãnh lấy việc ấy.
Nay chưa cho khai cuộc chở chuyên trong chặng từ Phanrang Tourcham tới Saigon, từ Nhatrang tới Bangoi, ai có chở chuyên đồ về đó thì phải đóng tiền trước, còn tại đó mà chở đi chỗ khác đã có khai thương rồi thì hệ đồ tới mới trả tiền mượn xe.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tỉnh-tân-văn gồm

PHÁP (Etude des

Nội Tiết

Trung-Quốc nhà riêng một thì có nhà chủ à pháp-gia. thiên Lữ hình « Duy tác n pháp. » (Lu pháp; vậy thì hình cũng đã (kinh thư) có vô ý pháp lam dư, đừng phép đo chân dân, mà nhờ hiệp mà thôi. người trên d

Société Agricole
Société des Pl
Société des Pl
Société des Ca
Société des Hé
Cie Caoutchou
Société genera
Société Immo
Cie de Comm
Rizerie Orient
Rizerie Union
Société Comm
(Rauzy et V
Rizeries Indoc
Société d'oxyg
La Bienhoa I

Cie Française
Société des Ea
Messageries Il
Banque de l'In
Charbonnages
Messageries M
Chargeurs réu
Union comm
Distilleries de
Société Indoc
Société des Ch
Cie de Comm

PHÁP HỌC TINH LÝ

(Etude des Droits d'Europe et d'Asie)

CHƯƠNG THỨ NHẤT

Nói về bản thể pháp học

Tiết thứ 1. (TỔNG LUẬN)

Trung-quốc từ đời Xuân-thu, bá gia mỗi nhà riêng một thứ học mà trong các nhà đó thì có nhà chuyên luận về việc hình pháp, kêu là pháp-gia. Nghĩa chữ pháp thì lại gốc ở thiên Lữ hình trong kinh thư có câu rằng: « Duy tác ngữ ngược chi hình viết pháp. » (Luật đề trị tội 5 kẻ ngược kêu là pháp, vậy thì nghĩa chữ pháp liên với chữ hình cũng đã lâu rồi. Lại ở trong Quán-trần (kinh thư) có câu rằng: « Vô ỷ thế tác ỷ, vô ỷ pháp dĩ trước. » (Đừng cậy thế mà làm dữ, đừng ỷ phép mà hiệp dân). Vậy thì phép độ chẳng qua lập ra dạng mà bức hiệp dân, mà nhờ có ông quan hiền thì không bức hiệp mà thôi. Cho nên hình luật đó chỉ là người trên dùng mà bó buộc người dưới, chứ

người dưới không có thể cậy pháp luật mà che chở lấy mình đặng. Vì vậy pháp học ở Trung-quốc, nhà nho hằng cho là một sự bá đạo mà ít người chịu học.

Pháp học ở Âu-châu thì trước hết tự nước Roma (La-mã). Hồi nước đó đang thịnh, nghĩ rằng vì pháp luật không công bình cho nên dân mới loạn, bèn sai 3 quan Đại-thần qua sang Grèce (Hy-lạp) mà tra xét pháp luật, đặng bắt chước mà cai trị nước nhà. Kế lại kén chọn 10 người hiệp bàn quốc-chính, mới đặt ra 12 thứ pháp luật. Từ đó thường thường lại ban hành một phép mới khác. Lần lần mỗi ngày một nhiều, người trong nước bèn hiệp lại thành sách và giải nghĩa cho tiện xem xét, kêu là pháp điển. Pháp điển đó trước còn là học giả soạn tư, về sau nhà nước cũng soạn mà công dụng nữa. Bởi thế có công pháp, có tư pháp, mà pháp luật đời nay, cũng loan do ở đó mà ra. Phép ấy ai ai cũng có thể nương nhờ vào đó mà che chở cho mình, chứ không có như pháp luật ở Trung-quốc.

(sau sẽ tiếp theo)

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,

môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cũng trái-khoản là gì có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán này nhiều thứ giấy khoán cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc cho chư-tôn tiền tiền chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đứng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng lâu đồ chay hiền, Hàng lâu đồ chay sống, Hàng đồ rượu Đông-dương, Hàng nước và đèn khai, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cái nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đi hùn cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chi trả các cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK	NĂM	CAPITAL NOMINAL	CAPITAL APPELE	NOMBRE	VỐN	DERNIER DIVIDENDE	COURS
HÀNG NÀO CÓ BÁN	thập	Vốn định hùn	Vốn đã thâu vào	D'ACTION	hùn	mỗi hùn	GIA BÁN
	lập			SỐ PHẦN HÙN	mỗi hùn	chia lần chốt được	
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (27 septembre 1913)							
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 265.000 \$ 400.000 \$	hùn hùn hùn hùn	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 » 100 » 100 » 100		\$ 190.— Fr.
Société des Plantations d'Héveas de Xa-trach.	1909 1910 1911	35.000 \$ obligations » 1.000.000 » 1.000.000	Francs 2.300.000 » 1.500.000 » 1.500.000	23.000 20.000 30.000	Francs 100 » 100 » 100		200.— 135.— 90.—
Société des Plantations d'Anloc	1910	» 3.000.000	» 3.574.550	38.000	» 100		
Société des Héveas de Tay Ninh	1913	» 3.800.000	» 3.574.550	38.000	» 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan.	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		
Société générale des Héveas du Donai.	1910	» 120.450	» 94.031	1.200	» 50		
Société Immobilière de l'Indochine.	1899 1909	Francs 300.000 » 700.000	Francs 1.000.000 » 1.000.000	1.400 2.000	1.500 Ex. C. 14 » 500 C. 1	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25 »	640.— 270.—
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 1911	2.000.000 1.000.000	3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1912	
Rizerie Orient.	1894	Piastres 400.000	Piastres 100.000	800	8 000 Ex. C. 14	12 1/2 pour exercice Clôturent 30/6/11	600.—
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi	225	850 paye	200 piastres »	2.025.—
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville).	1910	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	1.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1910	» 1.000.000	» 475.000	2.000	Francs 500	5 / pour premier exercice	625.—
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1909	» 500.000	» 500.000	1.000	» 500	30 frs. pour 1911	120.—
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908 1910	» 2.000.000 \$ 250.000 obligations	» 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	» 100	6 o/o pour 1912 8 o/o pour 1912	100.—
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (28 août 1913)							
Cie Française Tramways Indochine.					1.500 l. p.	43.50 fr. pour 1912	Francs 735.—
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine.					» 500 Ex. C. 22	50 »	» 876.—
Messageries Fluviales de Cochinchine.					» 100	20 »	» 300.—
Banque de l'Indochine.					» 500 - 125 p.	52 50 »	» 1.540.—
Charbonnages du Tonkin.					» 250 Ex. C. 24	80 »	» 1.710.—
Messageries Maritimes.					» 250 » 3	12.10 »	» 127.—
Chargers réunis.					» 500 » 63	25 fr. »	» 635.—
Union commerciale indochinoise.					» 500 l. p.	15 »	» 340.—
Distilleries de l'Indochine.					» 500 Ex. C. 27	75 fr. pour 1912	» 1.209.—
Société Indochinoise d'Electricité.					» 500 » 10	45 »	» 910.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine.					» 500 » 10	50 »	» 930.—
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					» 250 » 8	9.25 »	» 161.—
					» 250 » 6	20 »	» 285.—

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-vạn giùm

TRÌNH

CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào **biết rai** thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ làm, hai là mùi **ngon**.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ (thao nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo **hạng** hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyển soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tào trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bịnh hoạn vậy. Chuyện này chu-vị ưa dùng thuốc điều đều hiệu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phân bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cứ ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HỒI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU**




ELIXIR GODINEAU

CÓ TRỮ
Tại tiệm thuốc
Thương-dăng
CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bào-tê-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu như Quý-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời髦, hay là mua xuyên lãnh hàng-tàu, xin niệm tình "mua giúp nhau lấy thảo." - Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đã cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng đã đều nhe. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe qua đi, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lợi về tôi một, xin Quý-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M. NGUYỄN-BỨ-SANH
116, quai Arago-Chinois (Cầu-cong-lãnh).
(Gần gare xe lửa)

SÁCH CỦA M. ĐỒ-QUANG-ĐẦU :

Abc annamite văn quốc-ngữ già	0\$10
Cinquante Fables et Préceptes, già	0.30
Tableaux de Lecture :	
Collection sur feuilles	1.50
Collection sur carton	4.00

"Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

NAM-VIỆT-SÛ-KỸ, chữ quốc-ngữ. Có nước nam đến tận trào.

Giá	0 \$ 6 c
Tiền gởi	0 08

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Remède spécial
福總
腎一入身之
府藏積不
延編不
坐立癱
心風濕
不加劇
成病
丸配製
服法日
舒宜
結可服



PRIX: 3
Ta
CA
nhĩu

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸
 人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 腎臟積司職有虧血中毒液蔓
 延偏體病恙迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病不加劇迅速異常稍不經意即
 成不治之症福德氏秘製保腎
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀
 配製之藥採選精良本草藥料
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均服如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 二丸如仍
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
 (Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. - SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. - Day
 nhiều món rất khéo, bia vè đẹp.
 Giá: 0 40
 Tiền gửi: 0 04

NĂM CHỤC NĂM DANH TIẾNG

PHẢI COI CHUNG ĐỒ GIẢ MẠC
 HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN: MIDY



SANTAL MIDY
 (Sán-tan Mi-dy)

Thuốc này hiền và tinh hảo để trị bệnh đau lậu, mới
 cũ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và
 không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY.

Có trữ tại tiệm thuốc ông RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhất hạng bảo chế
 y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẪ, đau trong TÌ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó lấy lại sức.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ

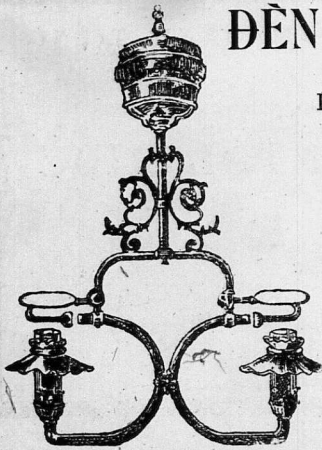
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillé.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8,
 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



ĐÈN LÒA HUÊ KỶ



Lâu hư mãi sống.
Không hề ống khói.
Không hanh hao.
Chẳng hề nghệt.
Chẳng hề lu.
Đốt mau.
Càng ngày càng sáng
sủa.

Sức sáng 300 đèn lạp.

Có bán tại tiệm Lực-tỉnh khách
sáng ở tại Saigon, trước ga xe
lửa lớn.

Có kiểu 1 ngọn, kiểu hai ngọn, kiểu 3 ngọn, kiểu treo giữa nhà, kiểu
treo dựa vách, bằng thau, bằng đồng, v.v.

THỨ THUỐC HOÀN BỘC

HIỆU

MORRHUOL

CHAPOTEAU
MO-RU-ON
SA BO-TO

Hay hơn dầu
cá làm cho
khí ưỡng khỏi
nhèm.

Nó là một vị
thiên hạ hay dùng
trị ho gió, ho
lao, ho tởn.

Mỗi cái trữ tại đường
Vivienne, Paris, môn bài
số 8.



CAPSULES
DE

MORRHUOL

CHAPOTEAU

LE MORRHUOL supprime le
goût répugnant de l'huile
de foie de morue.

LE MORRHUOL est beaucoup
plus efficace que l'huile
dont il contient tous les
principes actifs.

LE MORRHUOL est populaire
pour guérir les rhumes, la
bronchite, le catarrhe.

Dans toutes les Pharmacies
Vente en Gros: 8, Rue Vivienne, PARIS.

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

	Preis
Petit Dictionnaire Français- Annamite. — Tu vi cõnhinh par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.	
Broché bìa mỏng	6 \$ 00
Cartonné bìa dày	6 \$ 80
Địa dư mông học. — Leçons élé- mentaires de Géographie. par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI	0 \$ 60
Leçons élémentaires de Géogra- phie, par H. RUSSIER:	
Premier livret: La Province: GIAPHINH	0 \$ 35
LONG-XUYEN	0 \$ 35
Deuxième livret: La Cochin- chine	0 \$ 35
Đại pháp công thần. — Livre de lecture en quốc-ngữ, par LÊ- VĂN-THOM	2 \$ 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam việt sử ký mông học độc bản. — Lectures sur l'Histoire d'Annam, par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI	0 \$ 60
Toán pháp — Arithmétique élé- mentaire par O. MOREL et TRẦN- PHỤC-LÊ	0 \$ 60
Grammaire Française. — Mẹo làngsa Année Préparatoire, par LARIVE et FLEURY. — Edition annamite, par L. MOSSARD	1 \$ 60
Nữ tặc. — Devoirs des filles et des Femmes, par P.-J.-B. TRUONG- VINH-KY	0 \$ 35
Premières Lectures Scientifi- ques. — Les corps bruts, par H. GOURDON. — Edition en français. id Edition en quốc-ngữ. Bát vật sơ độc nhập môn	0 \$ 35
Kinh-Vân-Kiều, poème populaire annamite, par P.-J.-B. TRUONG- VINH-KY	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆU (có hình)	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — Gâteaux et confitures anna- mites, par AGNÈS NGUYỄN-THI- QUAN (couverture artistique)	0 \$ 40
Lectures Françaises, par A. CAR- RÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine	1 \$ 00

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ



Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Ab-baye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc hiệu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cò, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và diệu lắm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Bon-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân.... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hàng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gói thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gởi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông-Dương.



HOÀI DƯƠNG BÌNH

Muốn trừ cái bệnh hoài dương thì phải lựa thứ thuốc bổ huyết bổ cân mà uống mới đặng.

Trong cái bệnh hoài dương này có nhiều cơ, một là não-cân có bệnh, hai là cốt chủy suy kiệt.

Thường lẽ cái việc giao cấu thì nó từng nơi pảo-cân, nếu não-cân hư bại thì tinh tư đục loại-đọa. Bởi vậy ai có bệnh ấy nên uống thuốc **Pilules Pink** là một vị thuốc bổ não, cái sức nó bổ huyết bổ cân hay làm cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng, thân thể tráng kiện, chẳng những siêng sáng trong việc làm ăn, mà lại năng du hí du thực nữa.

Tuy **Pilules Pink** tạnh được mãnh liệt như vậy mặc lòng, chờ kỳ trung hiệu hậu, uống nó vào vô hại.

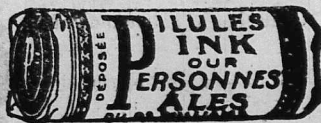
Tại xứ Thổ-nhĩ-kỳ và xứ Ai-cập là chỗ đờn ông hay có năm thể bầy thiếp, thì hoàn thuốc **Pilules Pink** bán đắt vô cùng, thiên hạ tra đặng vì nó chữa cái bệnh hoài dương rất hay rất lạ.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.



Thuốc chữa bệnh đi ta là riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được việc đi ta và giức đầu mảy sốt.



茲有英列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Băng-quang, bệnh Phong — và nửa ve. | Thạch-lâm-bệnh (kở) — Đau mảy chỗ lết-lét.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đấm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Này coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.



VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỬ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước ỉt (mỏi-khi-chết).

Tại nhà 7, Boule
LECTURE
son, gồm kh
Trước hết n
lúc thành tr
các thư chuy
Giá
Tiền g

HAY
+ +
HIỆU



LÀ
HON
KHÁC

Tại nhà 7, Boule
ĐỊA ĐƯ
ng Russier
sông dạy đ
CÓ LUN TÁ
Giá
Tiền g

NAM VIỆT
1/ Sơ khai n
2/ Đới nhà N
3/ Đới Nguy
Giá m
Tiền g

該有萋
瀉症及
溫熱頭
痛甚是
薄荷水
主治

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Camille
Roussier, gồm nhiều chuyện hay và có ích
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bà đủ
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

HÃY HỎI THỨ
+ + **HỘP QUET**
HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC + +

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa
ông Roussier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,
song đầy đủ các điều đại khái trong tỉnh này.
CÓ LỜI TÂM BÀN ĐÚ.

Giá 0 \$ 35
Tiền gửi 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

1. Sơ khai nước annam.
2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 \$ 35
Tiền gửi 0 02

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

TRƯỚC RƯỢU **CÓ CỐT RƯỢU MEO**
CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkkyna
(sáng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkkyna.
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm
thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.


QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn.

TIỆM NAO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques, PARIS



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dã, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hàng bảo-lễ-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn



PHOSPHATINE FALIÈRES
LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dã chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hàng bảo-lễ-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

*** LỜI RAO RẤT TRỌNG HÈ.** - Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực
rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho để mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,
nó trừ nhức hoặc nó trợ tinh lực để trẻ hay sinh ra trong lúc nắng hạ

ỦY
VICHY
ETAT
INS
ng, bệnh Phong -
chủ lật-lóa.
bệnh đau gan
nhảm đâm.
trường nhiệt.
cho trứng
ly mà ra -
ng chừng 2, 3
lợn nước rừ

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quí-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Laang mỗi cuốn 2 \$ 00.
Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.
Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TINH LONGXUYEN bằng chữ Laang, ông Blaize soạn. Nói về tinh Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú săn và vãn.

Giá 0 \$ 88
Tiền gửi. 0 0 2

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié d'insertion conforme au
usage à mille exempl.
Saigon, le 3 October 1913

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu họ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secestat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc làm, hiệu là tù « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : V^e Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vãn rồi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Grüber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bên thủy, gán Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

LỤC TÌNH TÀN VÁN

SÁCH BÁN

Tại nhà in của
M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0f. 90
tới 3f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
chì, ngòi viết, thước,
gomme, cùng các đồ
dùng cho học trò các
trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ
thì phải đóng bạc trước mà
lãnh đồ (contre remburse-
ment).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

MEO BĂNG CHỦ QUỐC-NGŨ, đợc
thầy Mossard dịch, đợc thầy Luau thao
viết dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và
FLEURY mà dịch ra.

Giá 1fr 60
Tiền gởi 0\$ 06

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chữ quốc-ngũ
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-
pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có
ích và hay,

Giá 2fr. 50
Tiền gởi 0 50

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

TOÁN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,
của ông Morel và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ
các phép toán, cân lường vân vân.

Giá 0\$ 80
Tiền gởi 0 08

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐỊA DƯ LỤC-TÌNH NAM-KỲ chữ
Langsa, ông Russier soạn, tóm những đờn
đại khai đường đi nước bước, cuộc canh nông,
thương mại vân vân.

Giá 0\$ 85
Tiền gởi 0 02

TẠI NHÀ IN
ÔNG F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay
và có ích.

Trước hết nói về nước
Langsa sơ khai cho đến lúc
thành trị bây giờ, sau hơn
một trăm bài dù các thứ
chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1\$00
Tiền gởi 0 10

TẠI NHÀ IN
ÔNG F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VI
LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VINH-KY
SOẠN

IN LẠI RỒI CỎ 1250 HÌNH

Không bì 6\$ 00
Có bì 6 80
Lưng và góc bằng
da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng
đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính tên
mình trên lưng sách đóng kỹ
thịặng.

Tiền gởi 0\$ 24

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

NỮ-TÁC, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.
Sách để dạy đến bà con gái. Ai cũng biết danh
tiếng ông đợc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0\$ 25
Tiền gởi 0 04

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của
ông Russier và Nguyễn-vân-Mai soạn, tóm
lược mà đủ các đờn căn kiếp nhiều HINH và
HỌA ĐỒ.

Giá 0\$ 60
Tiền gởi 0 08

ental
E-ROUTIER

ure plus
pour
ter moins

146, Av. Malakof
nes à Clhiby

nte chez tous les
ons Agents.

G CAO-SU

ental

ONG

m đại Diện

Y:

ard Charner,

d Charner, Sai-

le rue d'Adran

rd Luro, Dakao-

" Auto-Sport "

er et Bonnard,

TAL

uc Manufacturé

Adran

SCHNEIDER
- SAIGON

NHẬP MÓN

an. Luân về loại

an.

0\$ 85

0 85

0 04

CÓ TRÚ TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG-ĐẲNG
CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

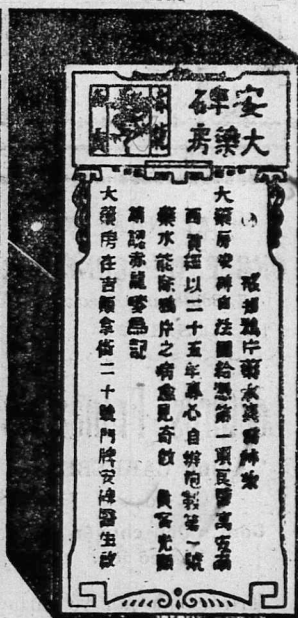
Nhà hàng bảo-tê-sơ Sài-gòn — góc đường Bonnard và đường Catinaï
và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE Chơ-lơn

KINH CAO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R** số 1 của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này và làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chữ-vị hãy nghĩ kỹ nhiều thì đã biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.
Giá mỗi ve. **1 \$ 50**

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như chữ *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết đặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.